

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 340 – Chúa nhật 18.11.2018

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

Dấn Thân Cá Nhân và Dấn Thân Xã Hội: YÊU THƯƠNG BẰNG HÀNH ĐỘNG /	
.....DoCat-Phải Làm Gì? Chương 12	
NÓI GÌ VỚI NGƯỜI CỘNG SẢN (SUY TƯ NHÂN LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM).....	PM. CAO HUY HOÀNG
NGÀY GIỜ CHÚA ĐẾN ĐÃ GẦN KỀ	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
SỐNG VỚI ƠN LO LIỆU CỦA CHÚA THÁNH THẦN.....	Gm. Gioan B Bùi Tuần
ĐỨC THÁNH CHA: GIÁM MỤC LÀ NGƯỜI ĐẦY TỐ CHỨC KHÔNG PHẢI LÀ ÔNG HOÀNG.....	Trần Đình, SJ – Vatican (chuyển ngữ)
CẦU NGUYỆN VỚI CÁC THÁNH VỊNH NGUYỄN RỪA	Sr Agnès Cảnh Tuyết, OP.
ĐIỀU NÀO Ở TRÊN: THIÊN CHÚA, THA NHÂN HAY TÔI?.....	
.....Phó-tế Giuse Nguyễn Xuân Văn	
SỨC MẠNH HỖ TƯƠNG GIỮA TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN VÀ CÁC MỐI HIỆP THÔNG TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỨ VỤ LINH MỤC.....	
.....Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, PSS.	
LINH MỤC & “MÙA TRAI TỊNH”.....	Người Giòng Trôm
THỰC TẬP QUAN SÁT LÀM SỞ GIÁO DỤC CON CÁI	Giáo Sư Trần Văn Cảnh
CON TRẺ CHƠI GAME.....	Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD
CÒ	Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

Dấn Thân Cá Nhân và Dấn Thân Xã Hội: YÊU THƯƠNG BẰNG HÀNH ĐỘNG

LTS. Ban Biên Tập CGVN và Đặc San GSVN xin chân thành cảm ơn Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình, HĐGMVN đã chấp thuận cho chúng con sử dụng bản dịch này để phục vụ mọi người. Bản dịch sẽ được đăng dần trên GSVN mỗi kỳ một chương cho đến hết 12 chương. Những ai muốn có TOÀN VĂN bản dịch xin vui lòng cho biết, chúng con sẽ gửi qua email trên một file word trọn vẹn cuốn sách.

DOCAT
Phải làm gì?

**Giáo Huấn Xã Hội
của
Giáo Hội Công Giáo**

**Bản dịch Tiếng Việt
do
Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình
Hội Đồng Giám Mục Việt Nam
thực hiện**

**Nihil Obstat
Cha Giuse Maria Lê Quốc Thắng
Thư Ký Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình
Lễ Thánh Cả Giuse 2017**

**IMPRIMATUR
Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, OP.
Giám Mục Giáo Phận Vinh
Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình
Đại Lễ Phục Sinh 2017**



VỀ MỤC LỤC



CÂU HỎI

Dấn Thân Cá Nhân
và
Dấn Thân Xã Hội:

**YÊU THƯƠNG BẰNG
HÀNH ĐỘNG**



Vì xưa Ta đói,
các người đã cho ăn;
Ta khát,
các người đã cho uống;
Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước;
Ta trần truồng, các người đã cho mặc;
Ta đau yếu, các người đã thăm viếng;
Ta ngồi tù,
các người đến thăm hỏi.
MT 25:35-36



Là Kitô hữu có phải là chuyện riêng tư không?

Không ai có thể là một Kitô hữu chỉ vì lợi ích riêng mình. Đến với Chúa Giêsu, tìm kiếm tình bạn hữu với Người, và theo Người cũng có nghĩa là công khai tuyên xưng niềm tin vào Chúa Giêsu, để Người trao ban sứ vụ cho chúng ta. “Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không tài nào che giấu được. Cũng chẳng có ai thấp đèn rồi lại để dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế, và đèn soi chiếu cho mọi người trong nhà.” (Mt 5: 14-15) *Tất cả chúng ta* là những người đã được rửa tội và chịu phép thêm sức – dù chúng ta không được trao ban sứ vụ đặc biệt để làm linh mục, phó tế, giáo lý viên, hay thầy giảng – nhưng đều là “sứ giả” và “chứng nhân” của Tin Mừng. “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi người.” (Mc 16:15) và “hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.” (Mt 28:19) Vì vậy, chúng ta có thể rao giảng Nước Thiên Chúa (chứ không phải rao giảng về chính mình) bằng lời và việc làm nhờ vào bầy ơn Chúa Thánh Thần mà Thiên Chúa ban cho chúng ta.



Rõ ràng anh em là bức thư của Chúa Kitô..., không phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Thần của Thiên Chúa hằng sống, không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia lòng người.

2Cr 3:3



Bầy ơn Chúa Thánh Thần: ơn hiểu biết, ơn khôn ngoan, ơn biết lo liệu, ơn thông minh, ơn sức mạnh, ơn kính sợ Thiên Chúa, ơn đạo đức.

Kết hợp lại từ các đoạn khác nhau của Cựu Ước và Tân Ước



Sự thánh thiện là để cho Chúa sống trong ta.

THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA

⇒71 ⇒763-769, 774-776, 780 ⇒123

Tại sao Kitô hữu phải dẫn thân xã hội?

“Thiên Chúa là tình yêu” (1 Ga 4:8), và “Bác ái là tâm điểm trong giáo huấn của Giáo Hội về xã hội” (ĐGH Bênêđictô XVI, CiV 2). Tuy nhiên, là Kitô hữu còn có nghĩa nhiều hơn là chấp nhận các xác tín và các giá trị đặc biệt. Điểm cốt lõi của Kitô hữu là sự gặp gỡ con người của Chúa Kitô. Tìm Chúa trong “người bé nhỏ nhất” trong anh em chúng ta (Mt 25:40), theo Chúa đích thực là noi gương Chúa Giêsu (Thomas à Kempis) là con đường hoàn thiện nhất của Kitô hữu. Chúa Giêsu tôn trọng tự do và phẩm giá của kẻ tội lỗi và những người bị gạt ra ngoài lề xã hội. Chính Chúa Giêsu là → CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG xã hội của Giáo Hội. Giáo huấn xã hội Công giáo chỉ là sự phát triển có hệ thống về những gì đã hiện hữu trong sự viên mãn nơi Chúa Giêsu Kitô: Con người đã được tái khám phá trong phẩm giá độc đáo của mình (nhân vị), con người đã được giải thoát khỏi lòng tham và tội lỗi và tìm kiếm phục vụ tha nhân (tình liên đới), chú tâm đến (công ích) “phúc lợi cho thành” (Gr 29: 7), cũng như một xã hội trong đó các nhóm và các cộng đồng có thể tự do phát triển trong hòa bình và công lý (tính bổ trợ) – đó là tầm nhìn cao quý.

⇒555 ⇒91 ⇒11

Ngày nay Chúa Giêsu hoạt động như thế nào? Làm sao chúng ta biết phải làm gì?

Với học thuyết xã hội của mình, Giáo Hội không trao cho chúng ta một quyền sách hướng dẫn công thức thực hiện dễ dàng nhanh chóng, chỉ rõ từng chi tiết để chúng ta có thể làm theo ý Chúa như thế nào trong các cuộc xung đột và những biến động xã hội thời nay. Nhưng bằng cách học biết các nguyên tắc trong giáo huấn của Giáo Hội về xã hội, đào sâu hơn đời sống bí tích, và tìm ý Chúa bằng sự cầu nguyện đối với những hoàn cảnh cụ thể của mình, chúng ta có thể tin tưởng vào sự hướng dẫn và trợ lực của Chúa.

⇒81-86 ⇒1776-1779, 1783 ff.

⇒291, 295, 297, 397-398

“Tôi không thể nghĩ đến yêu thương mà không cần phải hòa đồng, và trên hết là chia sẻ tất cả những nỗi đau đớn và khó khăn, tất cả những nỗi khổ cực của cuộc sống. Sống cách thoải mái và giàu sang nhàn hạ nhờ vào của cải của mình khi người anh chị em nghèo khó, đau khổ, và sống khổ sở vì lao động khó nhọc – Lạy Chúa, con không thể, con không thể yêu thương như thế.

CHARLES DE FOUCAULD
(1858-1916)

! CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG (Agenda)

Latinh: “những việc phải làm”



Các cuộc cách mạng trong lịch sử đã làm thay đổi hệ thống chính trị và kinh tế, nhưng không cuộc cách mạng nào đã thực sự làm thay đổi trái tim con người. Cuộc cách mạng đích thực là cuộc cách mạng thay đổi cuộc đời triệt để, cuộc cách mạng ấy được Chúa Giêsu Kitô mang đến bằng Sự Phục Sinh của Người. Hơn nữa, ĐGH Bênêđictô XVI nói về cuộc cách mạng này rằng “nó là sự biến đổi vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại”. Chúng ta hãy nghĩ về điều sau: nó là sự biến đổi vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại, nó là cuộc cách mạng đích thực, chúng ta là những nhà cách mạng, và hơn nữa, chúng ta là những nhà cách mạng của cuộc cách mạng này. Vì chúng ta đã chọn con đường biến đổi cao quý nhất này trong lịch sử nhân loại. Ở thời đại ngày nay, nếu các Kitô hữu không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu.

Đâu là đường hướng Kitô giáo chung sống hòa hợp?

ĐGH PHANXICÔ, 17/6/2013

Nếu “quyền lực” là tâm điểm, thì các xã hội có cấu trúc theo nguyên tắc “Lẽ phải thuộc kẻ mạnh”. Tất nhiên, đó không phải là đường lối của Kitô giáo; theo nguyên tắc ấy, như vậy thì cuộc sống với nhau trong xã hội trở thành sự đấu tranh sinh tồn. Nếu “việc làm” được tôn lên như đỉnh cao ý nghĩa trong sự chung sống của xã hội, thì mọi người sớm cảm thấy rằng họ bị khai thác như một cái máy vô nghĩa và bị bắt làm nô lệ. Thiên Chúa không muốn chúng ta coi “vận may” hay “sung túc” như lợi ích cao nhất của mình. Như thế thì cuộc sống sẽ giống như một trò đồ đen thường ủng hộ những kẻ gian lận; chúng ta sẽ hoạt động theo bản năng, theo xu thế và áp đặt đủ mọi loại giới hạn lên chính mình để ngăn chặn điều tồi tệ nhất xảy ra. Học thuyết xã hội Công giáo cho biết: Kế hoạch tổng thể của Thiên Chúa cho sự chung sống của con người là *bác ái xã hội*. Khi chúng ta sống dưới ánh sáng của Chúa, Đấng *đặt để* cho chúng ta và có *mục đích* cho chúng ta, thì chúng ta là con của chung một Cha, là anh chị em với nhau. Vậy thì lòng biết ơn, ý nghĩa và trách nhiệm sẽ quyết định cuộc sống riêng tư và cuộc sống chung của chúng ta. Một nền văn hóa tôn trọng lẫn nhau sẽ diễn ra. Khi ấy lòng tin, sự an ủi và niềm vui trong cuộc sống trở nên có ý nghĩa. Bác ái xã hội vượt qua thái độ bàng quan, thiếu quan tâm đến con người, tạo ra sự gắn kết cảm xúc trong xã hội, và mang đến ý thức xã hội mà thậm chí còn vượt khỏi ranh giới giáo phái.

⇒582-583 ⇒1889, 2212 ⇒321, 324



Anh em biết: những người được coi là thủ lĩnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. Nhưng giữa anh em thì không được như vậy: ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người. Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.

Mc 10:43-45



Lạy Chúa, Ngài dò xét con và Ngài biết rõ con! Ngài biết cả khi con đứng con ngồi. Con nghĩ tưởng gì, Ngài thấu suốt từ xa, đi lại hay nghỉ ngơi, Chúa đều xem xét, mọi nẻo đường con đi, Ngài quen thuộc cả.

Tv 139:1-3



**Ngay cả hành trình dài nhất cũng bắt đầu với bước đầu tiên.
Tục ngữ Trung Hoa**



Đâu là bước đầu tiên dẫn thân xã hội được đặt trên nền tảng đức tin?

Không gì tạo động lực sâu sắc hơn tình yêu. Người có lòng mến thì làm được những công việc lớn lao và bền vững. Vì vậy, bước đầu tiên bao giờ cũng là có được tương quan cá nhân sâu đậm với Chúa Giêsu (“Những gì Trái Tim Chúa Giêsu muốn, tôi sẽ làm”, Charles de Foucauld), để phát triển một tình yêu sâu xa hơn bao giờ hết với Giáo Hội, và dẫn tới một cuộc sống dẫn thân xã hội. Điều này sẽ thúc đẩy Kitô hữu không bỏ qua ngay cả những “người nhỏ bé nhất” mà Chúa Giêsu rất coi trọng. Mỗi tương quan này tạo động lực cho



Tình yêu là sức mạnh lớn nhất để biến đổi thực tại vì nó kéo đổ các bức tường của ích kỷ và lấp đầy những hố ngăn cách chúng ta.

ĐGH PHANXICÔ, 17/6/2013



Các bạn có biết đâu là phương tiện tốt nhất để rao giảng Tin Mừng cho người

Kitô hữu làm chứng cho đức tin của mình ngay cả trong môi trường thù địch. Điều đó thúc đẩy đi đến lối sống được biến đổi thành lòng mến khách, hòa giải và hòa bình. Nếu cần, mối tương quan này cũng thúc đẩy Kitô hữu thậm chí hy sinh mạng sống của mình khi cần vì chính nghĩa của sự thật và công lý.

⇒ 326-327 ⇒ 1691-1698 ⇒ 348, 454



Tại sao nên dứt khoát dẫn thân vào con đường “Kitô hữu”?

Nhiều người cho rằng: Điều quan trọng nhất là trở thành người tốt! Cần gì phải có thêm “Kitô hữu” vào đó làm chi? Tuy nhiên, lịch sử cho thấy rằng quan điểm đó chỉ là chủ nghĩa nhân đạo thuộc loại vô thần thì thường là bỏ rơi nhân loại trong lúc hoạn nạn. “Những gì là con người” thì không đâu giúp phát triển tốt hơn là nơi Thiên Chúa. Chỉ dưới ánh sáng của Chúa Kitô chúng ta mới có thể hiểu đúng được ý nghĩa làm người như thế nào (x. GS 22). Người làm theo thánh ý Thiên Chúa tiêu biểu cho những mối quan đích thật của con người, chính xác là trong những lĩnh vực mà con người yếu thế, lãnh vực cần đến sự giúp đỡ, và dường như “vô dụng”. Dù một vài vị lãnh đạo Giáo Hội đôi khi làm sai lệch và đi ngược lại ý muốn của Thiên Chúa, nhưng Chúa vẫn làm cho Giáo Hội thành nơi con người có thể đạt tới sự thật viên mãn với sự giúp đỡ của Người. Chúa Kitô đã không sống cho chính mình, nhưng “cho chúng ta”, thậm chí Người đã đi đến cái chết thảm thương vì mỗi con người chúng ta. Chúa Giêsu đã làm như vậy vì động cơ mang tính xã hội nhất trong tất cả các động cơ, đó là vì tình yêu. Suy cho cùng, đó chính là lý do tại sao, những người theo Chúa không thể hành động phục vụ xã hội mà không mang danh chính là Kitô hữu.

⇒ 6-7, 327 ⇒ 1816, 2044-2046 ⇒ 307

trẻ? Đó là một người trẻ khác. Đừng sợ đi mang Chúa Kitô vào mọi lĩnh vực của cuộc sống, đến ngoại biên xã hội, thậm chí những người dường như xa xôi nhất, những người đứng dừng nhất.

ĐGH PHANXICÔ nói với giới trẻ tại Đại hội Giới trẻ Thế giới Rio 2013

“ Điều Chúa Giêsu muốn nơi tôi: là nương tựa vào Người và chỉ nơi Người tôi đặt trọn niềm tín thác; tôi hoàn toàn phó thác con người mình cho Người không giữ lại chút gì. Ngay cả khi hoàn toàn mất phương hướng tôi cảm thấy như thể mình là một con tàu không la bàn, tôi phải hoàn toàn phó thác vào Người. Tôi không được cố chi phối vào hành động của Chúa.

THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA (1910-1997)

“ Những người cứ hỏi sao lại không thể sống cuộc đời công chính nếu thiếu Chúa Kitô, thì họ chẳng hiểu cuộc đời ý nghĩa ra sao cả.

C.S. LEWIS (1868-1963)



Hãy làm như Chúa đã làm: trở thành một con người!

ĐGM FRANZ KAMPHAUS (sn. 1932), nguyên giám mục giáo phận Limburg Đức

Nếu dân thân tôi sẽ được hỗ trợ gì?

Các Kitô hữu có một gia đình trong Giáo Hội, anh chị em có được sức sống nhiệt thành bởi có cùng một niềm hy vọng. Sức mạnh của họ cũng có giới hạn, nhưng họ có thêm được sức mạnh nhờ vào nguồn sức mạnh của Thiên Chúa. Các *bí tích* giúp họ mạnh mẽ và kiên vững niềm tin. *Lời Chúa* giúp họ sáng suốt và chấp cánh cho họ. Chúng ta có thể tin cậy vào Lời Chúa và tin chắc vào điều này vì những chứng từ của các Kitô hữu tiên khởi, nhiều người trong số họ đã hy sinh mạng sống của mình để tuyên xưng đức tin. Nếu các nhà truyền giáo chỉ dựa đặt về sự Phục Sinh của Chúa Giêsu, thì chắc chắn họ sẽ không sẵn sàng chịu sỉ nhục hoặc chịu chết vì Chúa Giêsu Phục Sinh. Những trình thuật thỉnh thoảng đối chọi khác nhau trong các sách Tin Mừng chứng tỏ rằng các trình thuật này là những chứng từ đáng tin. Thật ra, giả như các nhà truyền giáo muốn đem vào thế giới một ý thức hệ hư cấu, thì họ đã sửa chữa lại những chỗ khác nhau này.

⇒ 1,18-19, 60 ⇒ 168, 748-750 ⇒ 24,121-126

Các nhà nước phúc lợi tổ chức trợ cấp xã hội toàn diện. Cần gì Giáo Hội phải dân thân?

Chỉ của cải thôi không tạo ra một xã hội nhân bản theo đường hướng của Tin Mừng về xã hội con người. Thăm người bệnh tật, tiếp đón khách lạ, chăm sóc kẻ bị tù đầy, những điều này không thể chỉ giao phó riêng cho các định chế công và các nhà chuyên môn. Những chương trình trợ giúp của nhà nước tổ chức thì quan trọng, nhưng thường họ cũng có lý do để không phải làm thêm bất cứ điều gì cho chính những người nghèo khổ ấy. Các chương trình của Giáo Hội, như các tổ chức bác ái, các dịch vụ xã hội, những phần cơm yêu thương, các đợt phát động ủng hộ quần áo, v.v..., rất đáng kể hơn hết vì nhờ vào những việc làm ấy người nghèo khổ và người giúp đỡ đích thân gặp nhau, làm như vậy vì nhận thức rằng tất cả chúng ta đều được Thiên Chúa yêu thương. Tinh thần này tạo ra sự khác biệt!

⇒ 571-572 ⇒ 1889,1892-1896 ⇒ 446-447



Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng giữ lại, nhưng đã trao ban vì hết thảy chúng ta. Một khi đã ban Người Con đó, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta?

Rm 8:32



Thiên sứ của Thiên Chúa trở lại lần nữa, đụng vào người ông [Êlia] và nói: “Dậy mà ăn, vì người còn phải đi đường xa”. Ông dậy, ăn bánh và uống nước. Rồi nhờ lương thực ấy bổ dưỡng, ông đi suốt bốn mươi ngày, bốn mươi đêm tới Khô-rép, là núi của Thiên Chúa.

1V 19:7-8



Tôi thậm chí thích thế giới Kitô giáo tồi tệ nhất hơn là thích thế giới ngoại giáo tốt nhất, bởi vì trong một thế giới Kitô giáo có chỗ cho những điều mà không thế giới ngoại giáo nào đã từng có chỗ cho: những người tàn tật và người đau ốm, người già và những người yếu thế, và (đã có chỗ công bằng nhiều) còn hơn là chỉ có chỗ cho họ: đó là còn có tình yêu đối với con người và dường như vẫn có vẻ vô dụng đối với thế giới vô thần. Tôi tin vào Chúa Kitô, và tôi tin rằng 800 triệu Kitô hữu trên trái đất này có thể thay đổi bộ mặt của trái đất. Và tôi để điều đó tùy vào sự suy tư và trí tưởng tượng của những người cùng thời với tôi về bức tranh một thế giới không có Chúa Kitô.

HEINRICH BÖLL (1917-1985),
khôi nguyên Nobel Văn học

313

Tại sao nên dẫn thân cách đặc biệt trong Giáo Hội?

Ngoài Giáo Hội có nhiều tổ chức có giá trị xuất sắc mà các Kitô hữu có thể tham gia. ĐTC Phanxicô khuyến khích Giáo Hội không ở lại nơi chính mình, nhưng hãy đi “đến những vùng ngoại vi... đến những nơi hạn chế cuộc sống con người” và những nơi nghèo đói. Nhưng điều này không phải để hướng Giáo Hội vượt ra khỏi phạm vi của mình theo cách xã hội và mất đi năng quyền (của Giáo Hội) thay đổi xã hội, chỉ vì nhiều Kitô hữu thích tham gia ở bên ngoài Giáo Hội thay vì cùng dẫn thân với anh chị em mình. Những lỗi lầm trong quá khứ của người Công Giáo và các trải nghiệm không hay của cá nhân bản thân không phải là lý do để mình rút khỏi hoạt động bác ái và xã hội của Giáo Hội. Nói đúng ra, không có chuyện nào như thế là “Giáo hội”, nếu Giáo Hội được hiểu là một tổ chức bao gồm những người có bổn phận thực thi (chủ động) và những người thụ hưởng (thụ động). Giáo Hội là nơi Thiên Chúa hiện diện trong thế giới, một *thân thể* bao gồm tất cả những người đã được rửa tội, một *dân tộc* hợp thành từ những tội nhân và thánh nhân. Tất cả chúng ta đều là “Giáo Hội”. Vì vậy, Giáo Hội bao giờ cũng là những gì chúng ta tạo nên và chúng ta là các chi thể của Giáo Hội. Đó là lý do tại sao mọi người Công Giáo phải dẫn thân trong Giáo Hội và cho Giáo Hội, tìm ra đường lối riêng mình để định hình phát triển xã hội cùng với Giáo Hội theo tinh thần Tin Mừng. Kitô hữu chỉ đơn độc một mình thì không phải là Kitô hữu! Chúng ta phải cùng nhau trở *thành muối đất và ánh sáng của thế gian*.

⇒ 575-576 ⇒ 770-773, 781-782, 787-790, 823-829
⇒ 121-128



Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì ướp nó cho mặn lại?

Mt 5:13



Bạn và Tôi!

THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA (1910-1997), trong câu trả lời cho câu hỏi: Trong Giáo hội, ưu tiên cần thay đổi những gì nhất?



Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần. Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi.

Mc 2:17

314

Tại sao Kitô hữu dẫn thân xã hội cần đến thừa tác viên mục vụ?

Thật phù hợp là chính trong Tin Mừng, Chúa Giêsu đã lưu ý đến “các mục tử”, những người yêu thương chăm sóc đàn chiên được giao phó cho họ, nếu cần, họ sẽ phải đi tìm khi chiên lầm đường lạc lối (Mt 18: 12- 13). Giáo dân dẫn thân xã hội cần lắng nghe những vị linh hướng và sự động viên, hướng dẫn, và sự an ủi của các vị này, còn hơn thế nữa, giáo dân dẫn thân nên năng lãnh nhận Thánh Thể, nếu được, thậm chí hằng ngày.



Linh mục không phải chỉ là người nắm giữ một chức vụ, như những người mà mỗi xã hội đều cần đến để có thể thực hiện một số chức năng. Trái lại linh mục làm điều mà không phạm nhân nào cũng có thể tự mình làm được: đó là nhân danh Chúa Kitô tuyên bố lời tha tội và

Ngoài việc ban cho họ ân sủng của các bí tích, đặc biệt là Bí Tích Thánh Thể và Hòa giải, mà còn cả việc trợ giúp họ trong các tình huống khủng hoảng, và trong các quyết định thay đổi cuộc sống là một trong những nhiệm vụ cấp bách nhất của một vị linh hướng đích thực. Một mục vụ khác cho dân Chúa là liên kết và củng cố các nhóm tín hữu nòng cốt trợ giúp lẫn nhau qua việc giúp hướng dẫn về đời sống thiêng liêng và thần học. Hơn nữa, những người trẻ và những người đang quan tâm đến việc gia nhập Giáo Hội Công Giáo cần được dạy giáo lý thực tiễn để họ có thể tìm hiểu về đức tin – một sứ vụ đáng tin cậy ở các giám mục, linh mục, và các thừa tác viên mục vụ khác.

→ 3, 577, 580 ⇒ 874, 896 ⇨ 248-259

qua đó, từ phía Thiên Chúa, thay đổi tình trạng đời sống chúng ta. Linh mục đọc những lời cảm tạ của Chúa Kitô trên lễ vật bánh và rượu, những lời truyền phép biến đổi bản thể, làm cho chính Chúa hiện diện, Chúa Phục Sinh, Mình và Máu Người, và nhờ đó biến đổi các yếu tố của thế giới: đó là những lời mở rộng thế giới cho Thiên Chúa và liên kết với Người. Vì thế, linh mục không phải chỉ là một “chức vụ” nhưng là bí tích: Thiên Chúa dùng linh mục là những con người nhỏ hèn để qua đó Ngài hiện diện cho con người và hoạt động cho con người. Thật là sự táo bạo này của Thiên Chúa, tự phó mình cho con người, và dù biết những yếu đuối của chúng ta, Chúa vẫn coi con người có khả năng hoạt động và hiện diện thay cho Ngài, sự táo bạo này của Thiên Chúa là điều thực cao cả ẩn nấp đằng sau tên gọi “chức linh mục”.

ĐGH BÊNÊĐICTÔ XVI, bài giảng trong Thánh lễ kết thúc Năm Linh Mục, 2010



Những điều đặc biệt nào Kitô hữu phải công hiến cho đồng loại của mình?

Không phải những điều đặc biệt nào ngoài *một người đặc biệt*: Chúa Giêsu Kitô. Kitô hữu đấu tranh cho một thế giới nhân đạo hơn giữa đói nghèo và đau khổ mà họ không nhất thiết phải có những chương trình xã hội tốt hơn hoặc các chính sách tài chính tốt hơn; thường thì thậm chí họ không có chủ nghĩa lý tưởng nào quan trọng hơn trong ba lô của mình. Cơ bản họ chỉ có một điều cần loan truyền: một Thiên Chúa đã làm người. Không triết lý nào và không tôn giáo nào khác biết được nhiều đến thế về Đấng Toàn Năng. Chúa Giêsu Kitô, Ngôi Hai Thiên Chúa biết và hiểu chúng ta nơi nhân tính của chúng ta. Nhiều người ngày nay cô đơn và cảm thấy bị bỏ rơi trong một xã hội vô danh. Ngay cả Internet với tất cả các loại mạng xã hội vẫn không có thể thay thế được sự gặp gỡ giữa các cá nhân với nhau. Chúng ta vẫn khao khát được chấp nhận là những con người với

” Vào năm 1973, chúng tôi quyết định mỗi ngày cầu Thánh Thể một giờ. Chúng tôi rất bận rộn. Các nhà chăm sóc người đau ốm và những người khốn khó của chúng tôi chỗ nào cũng có người đang hấp hối. Kể từ khi chúng tôi bắt đầu cầu Thánh Thể hằng ngày, tình yêu của chúng tôi với Chúa Giêsu trở nên sâu đậm hơn, tình yêu chúng tôi dành cho nhau thấm thiết hơn, tình yêu chúng tôi dành cho người nghèo nhiệt thành hơn, và số ơn gọi tăng gấp đôi.

THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA

những ưu điểm và khuyết điểm của mình. Lời công bố của Kitô giáo diễn tả: Mỗi cá nhân được chính Thiên Chúa yêu thương, và mỗi cá nhân có thể gặp gỡ tình yêu này nhờ vào mối tương quan với Chúa Giêsu Kitô. Đó là một thông điệp tuyệt vời, đặc biệt đối với những người đang trải qua khủng hoảng và tự hỏi mình những câu hỏi về ý nghĩa của cuộc sống và tương lai.

⇒577 ⇒871-873, 898-913 ⇒138-139, 440

(1910-1997)

” Nhờ Người [Chúa Kitô, Chúa chúng ta], mà hôm nay đã bừng sáng lên cuộc trao đổi làm cho chúng con được đổi mới. Vì khi Ngôi Lời của Chúa mặc lấy thân phận mỏng giòn của chúng con, thì loài người phải chết không những được hưởng vinh dự vĩnh cửu mà nhờ việc tham dự kỳ diệu ấy, Chúa còn cho chúng con được sống muôn đời.

Lời Tiên Tụng Giáng Sinh III

” Nếu tôn giáo của chúng ta thực sự là chân lý, nếu Tin Mừng thực sự là Lời Chúa, thì chúng ta phải tin theo và sống sao cho phù hợp, dù chỉ một mình chúng ta làm như vậy.

CHARLES DE FOUCAULD
(1858-1916)

” **Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.
Khuyết danh**



Có thể làm gì để dân thân xã hội mà không bị đơn độc?

Ở nhiều nước, người quyết định sống với Chúa Giêsu và sống trong Giáo Hội mà liêu lĩnh dân thân xã hội đơn độc một mình có thể đi vào con đường lầm lạc. Những điều tin tưởng sai lầm của chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa khoái lạc tạo cho thế giới hy vọng hão huyền và khiến nhiều người lầm tưởng đi vào cuộc sống ảo tưởng và những lạc thú hời hợt. Đây là lý do tại sao chúng ta cần đến “Giáo hội thu nhỏ”: những nhóm nòng cốt, các Giáo hội tại gia, các buổi gặp gỡ cầu nguyện, các hội đoàn nhỏ, các nhóm thảo luận Kinh Thánh, các cộng đoàn sống đạo, các nhóm học hỏi, v.v... Trong một cộng đồng nhỏ thân thiện, những Kitô hữu trẻ có thể củng cố đức tin lẫn nhau. Họ có thể cùng nhau cầu nguyện, tìm kiếm ý Chúa, thành lập các nhóm người quan tâm đến việc học hỏi thêm về đức tin, tìm hiểu căn kế giáo huấn của Giáo Hội, và ngay cả dành thời gian rảnh gặp gỡ nhau. Trường hợp chưa có được những nhóm như vậy, thì các nhóm này nên được thành lập, dù ban đầu

” Có nhiều đau khổ trên đời này – rất nhiều. Nỗi khổ vật chất do bị đói, vô gia cư, tất cả các loại bệnh tật, nhưng tôi vẫn nghĩ rằng đau khổ lớn nhất là cô đơn, cảm thấy không được yêu thương, chỉ thui thủi một mình. Tôi ngày càng nhận ra rằng đó là căn bệnh tồi tệ nhất mà chẳng ai muốn đã từng phải trải qua.

THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA
(1915-2005)

✎ Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, ngay giữa họ.

Mt 18:20

chỉ có hai hoặc ba thành viên. Điều quan trọng là các nhóm này phải hòa nhập vào cộng đoàn giáo xứ địa phương, ví dụ, bằng cách thường xuyên tham dự Thánh Lễ cùng với cộng đoàn giáo xứ.

⇒576 ⇒1877-1882 ⇒122, 211, 321



Có thể tìm phương hướng dẫn thân xã hội ở đâu?

Không có quyển sách nào quan trọng đối với Kitô hữu hơn quyển Kinh Thánh. Thánh Phanxicô Assisi nói: “Đọc Kinh Thánh là được Chúa Kitô tư vấn. “Ngoài Kinh Thánh ra, Giáo Hội Công Giáo còn sống theo Thánh Truyền, đức tin sống động của Giáo Hội được nhóm lên bởi lửa Chúa Thánh Thần. Trong Sách Giáo Lý của Giáo hội Công giáo, đức tin này đã phát triển và trở nên sâu đậm suốt hơn hai thiên niên kỷ qua, đã tìm được cách thể diễn tả hợp thời đại. Tất cả những gì người Kitô hữu nên biết về nội dung và cách thể cần thiết để sống đức tin có thể tìm được trong cuốn sách này. Người tham gia dẫn thân xã hội tìm được những giáo huấn trọng tâm của Giáo Hội trong các thông điệp xã hội của Đức Giáo Hoàng Lêô XIII. Những thông điệp này được tóm lược súc tích trong quyển Toát yếu Học thuyết Xã hội của Giáo hội. Sau quyển YOUCAT, để giúp người trẻ dễ dàng tiếp cận Giáo Lý hơn, quyển DOCAT đã được soạn thảo để truyền bá rộng rãi Giáo huấn của Giáo hội về xã hội trong giới trẻ.

⇒580-583 ⇒2419-2425 ⇒438-440



Chắc các bạn sẽ cười. Đó là quyển Kinh Thánh!

BERTOLT BRECHT, nhà viết kịch, người ngoài Kitô giáo, khi được hỏi quyển sách yêu thích của ông là quyển sách nào



Đừng bối rối vì những câu Kinh Thánh mà anh em chưa hiểu, cũng đừng dương dương tự đắc bởi những gì anh em hiểu; nhưng hãy chờ đợi trong khiêm hạ những gì anh em chưa hiểu, và giữ vững bác ái về những gì anh em đã hiểu.

THÁNH AUGUSTINÔ (354-430)



Học hỏi giáo lý bằng niềm đam mê và sự kiên trì. Hy sinh thời gian của các bạn cho YouCat! Học quyển giáo lý này thính lặng trong phòng, với một người bạn, trong các nhóm hay mạng lưới, trao đổi ý kiến trên Internet và bằng tất cả các phương tiện hãy tiếp tục dẫn thân vào cuộc đối thoại về đức tin của mình. Các bạn cần phải biết những gì các bạn tin, các bạn cần phải biết đức tin của các bạn ở mức độ chính xác giống như một chuyên gia IT biết về những hoạt động bên trong của một máy vi tính.

ĐGH BÊNÊĐICTÔ XVI, Lời nói đầu đề YouCat



Niềm vui và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cũng là niềm vui và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô. Để chu toàn phận vụ ấy, lúc nào Giáo Hội

318

Giáo Hội có thể thay đổi giáo lý của mình và thích nghi với tinh thần của thời đại không?

Các chân lý đức tin không phải ai cũng có thể lĩnh hội được ngay. Các chân lý này không tùy thuộc vào đa số, và chúng tồn tại độc lập với tỷ lệ phần trăm dân số hiện đang đồng ý với các chân lý ấy. Giáo Hội sẽ không bao giờ viết lại kinh Tin Kính của mình; Giáo Hội không thể thay đổi số Bí Tích hoặc nội dung các Bí Tích hay quyết định sẽ có hơn mười Điều Răn hoặc ít hơn. Giáo Hội cũng sẽ không bao giờ thay đổi hình thức Phụng Vụ ban đầu và Kinh Nguyện của mình. Tuy nhiên, Giáo Hội sẽ phạm tội chống lại Chúa Thánh Thần, nếu Giáo Hội không cố gắng xem xét tất cả các thăm dò của mình về các “dấu chỉ thời đại”, mà Thiên Chúa cũng đang nói với chúng ta ngày nay. Những hiểu biết có được từ quá trình đó có thể dẫn đến việc hiểu ra giáo huấn của Giáo Hội sâu xa hơn; tuy nhiên, chúng sẽ không bao giờ thay thế những kiến thức vững chắc đạt được cách khó khăn của Giáo Hội (Những Tín Điều). Cách chính xác, trong giáo huấn xã hội của mình, Giáo Hội dự kiến sẽ tiếp tục áp dụng những khí cụ xuất sắc của mình tốt hơn để khuyến khích phát triển các thay đổi xã hội, chính trị và kinh tế.

⇒ 72-75 ⇒ 185-197, 1084-1098, 2052-2074 ⇒ 13, 25-28, 143, 344-349

cũng có bốn phần tìm hiểu tường tận những dấu chỉ của thời đại và giải thích dưới ánh sáng Phúc Âm; như vậy mới có thể giải đáp một cách thích ứng với từng thế hệ những thắc mắc muôn thuở của con người về ý nghĩa cuộc sống hiện tại và mai hậu cũng như về mối tương quan giữa hai cuộc sống ấy.

Công Đồng Vatican II, Lời dẫn nhập HCMV *Vui Mừng và Hy Vọng* (Gaudium et Spes - GS)



Giáo Hội không thể thực hiện được sứ mạng của mình mà không có giáo dân, những người kín múc sức mạnh từ Lời Chúa, từ các bí tích và từ cầu nguyện, sống đức tin giữa lòng gia đình, trường học, xí nghiệp, phong trào nhân dân, công đoàn, đảng phái và cả trong chính phủ, bằng việc làm chứng về niềm vui Phúc Âm.

ĐGH PHANXICÔ, 19/5/2014

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.
THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430) * ở hình trang 289**

319

Có thể trở thành tích cực trong một đảng phái chính trị dù các quan điểm của đảng không luôn phù hợp với các quan điểm của giáo lý Kitô giáo không?

Có thể. Là người Công giáo chúng ta có sứ mạng biến đổi xã hội thành một “nền văn minh tình yêu”. Khi chúng ta trở thành tích cực trong các đảng



Tôi là người kiên quyết phê phán “chế độ đại nghị phe phái”. Tôi ủng hộ các cuộc bầu cử phi đảng phái của những đại biểu đích thực cho nhân dân, những người chịu

phái chính trị, chúng ta có trong tay các phương tiện để chứng minh tình liên đới của mình với những người yếu thế. Chúng ta phục vụ công ích bằng cách nhấn mạnh đến tính ưu việt của con người trong công việc của đảng phái và bằng cách lưu tâm đến cấu trúc xã hội bổ trợ. Các đảng phái chính trị đề ra cương lĩnh cho chính họ, và họ cần đa số phiếu để thi hành các cương lĩnh đó. Vì nền tảng Kitô giáo thường gắn liền với các quan điểm trái chiều, hiếm khi có đảng phái nào phản ánh 100 phần trăm giáo lý Kitô giáo; điều đó càng quan trọng hơn đối với người Công giáo trong việc cộng tác có trách nhiệm với đảng phái chính trị để củng cố các quan điểm hữu lý và làm cho họ có khả năng giành được đa số phiếu. Để tham gia có trách nhiệm thì điều kiện tiên quyết là đảng đó phải công nhận cơ bản và không vi phạm về nhân phẩm bất khả xâm phạm, các quyền con người, nhân vị, và việc bảo vệ sự sống con người vô tội ở tất cả các giai đoạn phát triển của nó và trong tất cả các điều kiện phụ thuộc; xem hôn nhân như là sự hợp nhất của một người nam và một người nữ, cũng như đối với tư cách pháp lý của Giáo Hội trong xã hội, như được quy định trong hiến pháp của các quốc gia khác nhau. Kitô hữu Công giáo không có chỗ nào phù hợp trong các đảng phái chính trị tôn vinh hay tán thành việc dùng bạo lực chống lại sự sống con người, hay nhân phẩm con người, Kitô hữu cũng không có chỗ phù hợp trong một đảng có cương lĩnh gồm cả sự hận thù xã hội, chính sách mị dân, phân biệt chủng tộc, hoặc đấu tranh giai cấp.

⇒573-574 ⇨2442 ⇨440



Có nên trở thành tích cực trong các công đoàn, hiệp hội và các tổ chức không Kitô giáo không?

Có. Kitô hữu không được rút vào khu biệt lập của người cùng tư tưởng. Một cầu thủ bóng đá tốt, đáng tin cậy có nhân cách, thừa nhận với đội bóng của mình rằng anh ta là một Kitô hữu Công giáo thì sẽ tạo ra một chứng từ tuyệt vời giống như một thành viên công đoàn lao động, thường được coi là đấu tranh cho công bằng vì các động cơ Kitô giáo. Dĩ nhiên, có ba điều kiện tiên quyết cho việc dẫn thân như thế: Không được tham gia vào bất cứ điều gì trái ngược với phẩm giá của ơn gọi Kitô hữu của mình (ví dụ như, rượu chè say sưa, cúng tế ngẫu tượng, tình dục phóng đãng, v.v...). Sự dẫn thân không được cản trở việc bày tỏ đức tin của mình. Và sự dẫn thân không để bị lạm dụng về mặt ý thức hệ. Phải cảnh tỉnh trước những lời mời

trách nhiệm trước khu vực cử tri của mình, và cử tri có thể bãi miễn họ trong trường hợp việc làm của họ không đạt yêu cầu. Tôi vốn hiểu và tôn trọng sự hình thành của các nhóm trên nguyên tắc tiết kiệm, hợp tác, theo vùng, giáo dục, nghề nghiệp và ngành kỹ thuật, nhưng tôi lại chẳng thấy gì thích hợp với nhau trong các đảng chính trị.

ALEKSANDR SOLZHENITSYN
(1918-2008), khôi nguyên Nobel Hòa bình



Chúng ta giúp đỡ, chúng ta hướng dẫn những người khác đến gặp gỡ Chúa Giêsu trong lời nói và cuộc sống của chúng ta, qua việc làm nhân chứng. Tôi muốn nhắc lại những lời Thánh Phanxicô Assisi nói với các huynh đệ của ngài: “Hãy luôn luôn rao giảng Tin Mừng, và nếu cần thì bằng lời nói”. Lời nói đạt đến mục đích... nhưng việc sống nhân chứng đạt đến trước tiên: người ta có thể thấy được Tin Mừng và đọc Tin Mừng trong đời sống chúng ta.

ĐGH PHANXICÔ, 27/9/2013

gọi khi các mục tiêu xã hội có vẻ êm tai, mà đây chỉ là sự mở rộng các lợi ích về ý thức hệ mà còn hoàn toàn không nói gì đến Kitô giáo. Vì khi đó các Kitô hữu có thiện ý sẽ nhanh chóng bị khai thác thành các công cụ chuyển tải những quyền lực không Kitô giáo.

⇒71-72, 83-84, 327, 571-574 ⇒2442 ⇒440

321

Có ngành nghề hoặc các loại dân thân xã hội đặc biệt nào không phù hợp với đức tin của chúng ta không?

Có. Có những lĩnh vực hoạt động và ngành nghề rõ ràng trái ngược với các quan điểm nhân loại học Kitô giáo và những chuẩn mực đạo đức tối thiểu của Giáo Hội. Trong việc theo chân Chúa Kitô, các Kitô hữu phải sẵn sàng chấp nhận những bất lợi về nghề nghiệp như là một phần của cái giá phải trả, ngay cả khi đang phải chịu áp lực kinh tế nặng nề. Không thể vừa là một Kitô hữu lại vừa làm trong một cơ sở phá thai hoặc trợ tử (giúp chết êm dịu). Mại dâm, nhà chứa, sản xuất và phân phối sách báo khiêu dâm cũng như tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp buôn bán ma túy, buôn người, những điều ấy chắc chắn phải bị cấm và các hoạt động gây hại, áp bức, và đe dọa khác cũng vậy. Ở các ngân hàng và trong lĩnh vực tài chính, các Kitô hữu thường ngày càng chịu áp lực nhiều hơn phải bán các sản phẩm xấu cho khách hàng của họ; các nhà báo phải quyết định theo lương tâm xem mình có thể hợp tác vào một số công việc cụ thể nào đó đến mức nào trong ngành truyền thông đại chúng mà không làm mất đi căn tính Kitô hữu của mình. Thuộc về Chúa Giêsu có nghĩa là: không hợp tác về nghề nghiệp, tài chính, kinh tế, chính trị với các tổ chức tội phạm (như Mafia, Ndrangheta, v.v...), các hệ thống chính phủ bất công, hoặc các doanh nghiệp hủy hoại môi trường, vi phạm phẩm giá con người (lương không đủ sống, các điều kiện làm việc gây hại sức khỏe, lao động trẻ em), sách nhiễu, bắt bớ Giáo hội, sản xuất vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc chạy theo lợi nhuận cách nhản tâm mà không quan tâm đến những hậu quả xã hội.

⇒193, 332 ⇒1939-1942 ⇒440

322

Kitô hữu có nên tham gia biểu tình công khai không?

Dĩ nhiên, các Kitô hữu phải xuống đường thường



Những kẻ trong cuộc sống của họ đã chọn con đường gian ác, con đường sự dữ này, chẳng hạn như những tên mafia, không hiệp thông với Thiên Chúa, họ đang bị vạ tuyệt thông. Thay vì tôn thờ Thiên Chúa, người ta lại quay sang tôn thờ tiền bạc thì con đường ấy sẽ dẫn tới tội lỗi, tới những ham muốn cá nhân và bóc lột con người.

ĐGH PHANXICÔ, Calabria
21/6/2014



Hãy can đảm, tiến lên, và khuấy động. Nơi đâu có người trẻ thì ở đây có náo động. Hãy tiến lên! Trong cuộc sống luôn có người gợi ý các con đi chậm lại để cản đường các con. Không. Đừng đi ngược lại trào lưu nền văn minh này sẽ làm hại chính nó. Các con biết không? Hãy lợi ngược dòng, và chính đó là gây náo động. Hãy tiến lên, nhưng với những giá trị của vẻ đẹp, sự thiện hảo và sự thật. Cha muốn nói với các con điều này: hãy là những người trẻ luôn tràn đầy niềm vui!

ĐGH PHANXICÔ, 28/8/2013

xuân hơn so với trong quá khứ và không phải chỉ khi các lợi ích của riêng họ bị đe dọa. Bất cứ nơi nào nhà cầm quyền đàn áp công lý, các Kitô hữu phải ở hàng đầu trong những người biểu tình. ĐTC Phanxicô nói: “Những người trẻ xuống đường... Xin các bạn đừng để người khác chủ xướng sự thay đổi. Các bạn là những người nắm giữ tương lai!” (ĐGH Phanxicô, 27/7/2013, tại Đại hội Giới trẻ Thế giới tại Rio de Janeiro). Kitô hữu phải biểu tình (cùng với người khác) để phản đối sự hận thù và bạo lực, các điều kiện làm việc xuống cấp, không được trả lương công bằng, phá hoại sinh kế, hay đàn áp các dân tộc ít người. Thường thì các Kitô hữu muốn là công dân tốt, do đó, ví dụ như ít có kinh nghiệm hơn những nhóm chính trị tả khuynh về những cách thể phản kháng công khai. Họ phải biết rằng để tạo ra được nhận thức về chính trị, họ cũng phải xuống đường để bảo vệ sự sống con người từ lúc thụ thai đến khi chết tự nhiên. Bởi vì Kitô giáo trên toàn thế giới là tôn giáo bị đàn áp nhiều nhất, các Kitô hữu cũng phải phản kháng vì các quyền của Kitô hữu bị thiệt thòi và bị áp bức, để được tôn trọng ngày Chúa Nhật là ngày nghỉ việc, và phản đối sự phỉ báng Giáo Hội.

⇒ 71-72, 284-286 ⇒ 1932, 2185-2188 ⇒ 332, 365-366



Cuộc họp mặt của Kitô hữu trẻ quốc gia và quốc tế có ý nghĩa gì?

Các cuộc hành hương, các trại giới trẻ, các buổi lễ cầu nguyện, và các Đại hội Giới trẻ Thế Giới quy tụ các Kitô hữu Công giáo trẻ gặp nhau thường kỳ. Ở nhiều nước, những sự kiện này là lời tuyên bố mạnh mẽ về một nền văn hóa giới trẻ Kitô giáo. Ở các nước khác, các sự kiện ấy mang lại những trải nghiệm đầy cảm hứng và an ủi cho Kitô hữu Công giáo trẻ: những người cảm thấy bị cô lập và đơn độc trong cuộc sống hàng ngày vì đức tin của họ. Đặc biệt là các Đại hội Giới trẻ Thế giới Quốc tế đã dẫn đến sự tăng trưởng về “cảm thức Công giáo”, niềm tự hào thuộc về *Dân Chúa Mới* này, họ trưởng thành giữa tất cả các dân tộc trên trái đất kể từ thời các Thánh Tông Đồ. Thường thì giới trẻ Công giáo cảm nhận rằng một Đại hội Giới Trẻ Thế giới đặc biệt hoặc một buổi lễ cầu nguyện là tia lửa ban đầu cho quyết định thay đổi cuộc sống triệt để: Từ bây giờ về sau cuộc đời mình thuộc về Chúa! Tất nhiên, không phải tất cả mọi người tham gia Đại hội Giới trẻ Thế giới đều trở nên tín hữu Công giáo thật sự có đức tin. Cũng không phải là mọi người trong số những người Công giáo tiềm năng đón nhận Tin Mừng vào dịp đó. Nhưng chỉ để

” Không gì khó khăn hơn và không gì đòi hỏi nhiều chí khí hơn là công khai phản đối thời thế và nói KHÔNG một cách lớn tiếng và rõ ràng.

KURT TUCHOLSKY (1880-1935), tác giả Đức



Tôi tin rằng các bạn muốn là loại đất tốt, là Kitô hữu thật, Kitô hữu đích thực, chứ không phải loại Kitô hữu nửa mùa: Kitô hữu ‘hình thức’, lạc lõng và ‘chỉ có vỏ bên ngoài’. Tôi tin rằng các bạn không muốn bị đánh lừa bởi một thứ tự do giả tạo, luôn chiều theo các trào lưu và theo kiểu cách nhất thời. Tôi biết rằng các bạn đặt quyết tâm cao đặt được những quyết định lâu bền đầy ý nghĩa. Đúng thế không? Tôi nói đúng không?

ĐGH PHANXICÔ, tại Đại hội Giới trẻ Thế giới Rio 2013



Bởi vì bí tích Thánh Tẩy đích thực dẫn ta vào sự thánh thiện của Thiên Chúa do việc tháp nhập vào Chúa Kitô và để cho Chúa Thánh Thần ngự trị, quả thực là mâu thuẫn khi bằng lòng với một cuộc sống tầm thường, với những hành vi đạo đức tối thiểu và tâm tình tôn giáo nông cạn.

THÁNH GH GIOAN PHAOLÔ II, Tông Thư *Novo Millennio Ineunte* (Khởi đầu Ngàn Năm Mới) 31

trải nghiệm cộng đồng Thánh Thể thêm sâu sắc gấp bội lần, với số lượng tín hữu hoặc những người tìm kiếm chân lý thật đông đúc đến như vậy, có thể là sự khởi đầu của một câu chuyện cuộc sống tuyệt vời với Thiên Chúa.

⇒ 97-99, 285, 423, 520 ⇒ 2178-2179

324

Người Công giáo có thể phê bình Giáo Hội công khai không?

Có thể biện minh cho lời phê bình phát sinh từ thái độ yêu thương và tìm cách giúp Giáo Hội trong quá trình canh tân là chính đáng. Thánh Catarina Siena, Thánh Phanxicô Assisi, Thánh Bênađô Clairvaux, ĐGH Bênedictô XVI và ĐGH Phanxicô đã làm như vậy. Một người càng đồng cảm sâu xa với Giáo Hội, người ấy càng theo Chúa Giêsu vô điều kiện, người ấy càng có thể nhắc nhở Giáo Hội và hàng giáo phẩm của Giáo Hội về Tin Mừng cách sâu sắc. Người phê bình các linh mục và giám mục phải luôn nhớ rằng họ là người thừa kế lời hứa đặc biệt của Chúa Giêsu: “Ai nghe anh em là nghe Thầy” (Lc 10:16). Đồng thời, một câu Kinh Thánh khác thích hợp với các vị đó: “Khốn thay những mục tử làm cho đoàn chiên Ta phải thất lạc và tan tác!” (Gr 23:1). Người Công giáo không được tự do từ chối giáo huấn của Giáo Hội có thẩm quyền. Tuy nhiên, một tín hữu Công giáo chấp nhận các nguyên tắc cơ bản của Giáo Hội và các thầy dạy có thẩm quyền trong Giáo Hội vẫn có thể tranh luận các quan điểm cá nhân theo chiều hướng phê bình. Các lý lẽ mang tính xây dựng đều được hoan nghênh, khi các lý lẽ ấy có cơ sở khách quan và chúng phù hợp với các giá trị cơ bản và nguyên tắc của giáo huấn Công Giáo.

⇒ 117 ⇒ 790-796 ⇒ 127

325

Khi nào dẫn thân trong Giáo Hội lại phản bội chính các nền tảng của Giáo Hội?

Đã xảy ra nhiều lần, các nhóm, các cộng đồng và các tổ chức của Giáo Hội không còn hiệp nhất với Giáo Hội hoàn vũ, vì họ nghĩ rằng mình phải hành

” Giáo Hội là một bà cụ với những nếp nhăn nhăn nhó dóm đó... Nhưng Giáo Hội là mẹ tôi. Nên đừng ai đánh mẹ tôi.

KARL RAHNER (1904-1984), Nhà thần học Đức

* ở bên trái hình trang 294



Tôi ước mơ một “chọn lựa ưu tiên truyền giáo”, nghĩa là một sự thúc bách truyền giáo có khả năng biến đổi mọi sự, để các thói quen, các cách hành động, các giờ giấc và chương trình, ngôn ngữ và các cơ cấu của Hội Thánh có thể được khai thông thích hợp cho việc loan báo Tin Mừng cho thế giới hôm nay, hơn là cho sự bảo tồn của Hội Thánh.

ĐGH PHANXICÔ, EG 27



Các Giám Mục là những người, do ý định của Thiên Chúa, kế vị các Tông Đồ do quyền lực của Chúa Thánh Thần đã ban cho họ, được đặt làm các Chủ Chăn trong Giáo Hội để làm những thầy dạy đạo lý, tư tế phụng tự và tác viên lo việc quản trị.

Codex Iuris Canonici (Giáo Luật)



Những rắc rối với hầu hết chúng ta là do chúng ta thà hổng việc mà được khen ngợi còn hơn được việc mà bị phê bình.

NORMAN VINCENT PEALE (1898-1993), mục sư Hội giám lý và tác giả sách truyền cảm hứng



Anh em thân mến, anh em đừng cứ thần trí nào cũng tin, nhưng hãy cân nhắc các thần trí xem có phải bởi Thiên Chúa hay không, vì đã có nhiều ngôn sứ

động hoặc quyết định một vấn đề cụ thể cách khác. Lý lo thường được đưa ra về chuyện chia tách là bởi một lời tiên tri báo trước – có thể là chuyện đấu tranh chống lại các chế độ dân sự bất công, phản đối giáo huấn của Giáo Hội, hoặc cử hành Thánh Thể trái phép với các Kitô hữu của các giáo phái khác. Thực ra, Giáo Hội cần những tiên tri giúp mang lại những thay đổi tốt hơn trong Giáo Hội. Nếu không có họ, Giáo Hội sẽ không bao giờ thức tỉnh trước những vấn đề của những người lao động và sẽ hoàn toàn bỏ lỡ sự đột phá của tự do báo chí. Vì vậy, bao giờ cũng cần phải xem xét kỹ “sự can đảm tiên tri” có thực sự phục vụ Giáo Hội, hay điều đó bắt nguồn từ sự ngoan cố, cảm giác tự mãn và điều tiên đoán ấy có thể dẫn tới sự bất tuân phục và chia rẽ.

⇒ 460 ⇒ 166, 176-184, 168

326

Làm sao dẫn thân vào các vấn đề xã hội có thể được tăng cường về đại kết?

Đời sống xã hội chính là lĩnh vực tạo ra nhiều cơ hội cho sự hợp tác đại kết. Đứng về phía ủng hộ dân chủ, bảo vệ trẻ chưa sinh, bảo vệ hôn nhân, hòa bình và công bằng xã hội có thể giúp đặt nền móng cho những điều ấy và củng cố sự tin tưởng giữa các Kitô hữu cần thiết để vượt qua những gì chia rẽ họ trong các lĩnh vực khác và tìm lại được con đường hiệp nhất trong sự thật của Tin Mừng.

⇒ 159, 135 ⇒ 820-822 ⇒ 131

327

Làm sao hợp tác liên tôn có thể tăng cường sự dẫn thân vào các vấn đề xã hội?

Rõ ràng là những tín hữu của các tôn giáo khác nhau nên tham gia vào các lực lượng vì thiện ích của nhân loại và ủng hộ công lý và hòa bình, cũng như bảo vệ môi trường. Đức Thánh Cha Phanxicô mô tả tinh thần đó phải xảy ra: “Chúng ta không áp đặt bất cứ điều gì, chúng ta không sử dụng những chiến lược mánh khéo để lôi kéo tín hữu, nhưng chúng ta làm chứng cho những gì chúng ta tin với niềm vui và lòng đơn sơ. Thật vậy, một cuộc gặp gỡ mà trong đó mỗi phía gạt qua một bên điều mình tin, giả vờ từ bỏ những gì là quý giá nhất với mình, chắc chắn không phải là tình thân hữu đích thực.” (28/11/2013) Cho nên, hợp tác liên tôn là việc có thể thực hiện. Các Kitô hữu phải gặp gỡ những người thuộc các niềm tin khác với tình yêu và sự tin tưởng, nhưng họ cũng phải bảo đảm rằng lời tuyên xưng đức tin của

giả lan tràn khắp thế gian. Căn cứ vào điều này, anh em nhận ra thần trí của Thiên Chúa: thần trí nào tuyên xưng Chúa Giêsu Kitô là Đấng đã đến và trở nên người phàm, thì thần trí ấy bởi Thiên Chúa.

1Ga 4: 1-2

” Đây là câu chuyện hư cấu ly kỳ về Chính Thống giáo. Người ta rơi vào một thói quen ngớ ngẩn khi nói về Chính Thống như một cái gì đó náo nê, buồn tẻ, và cần phải dè dặt. Thế nhưng xưa nay chưa bao giờ có bất cứ điều gì thật nguy hiểm hay đầy hấp dẫn như Chính Thống. Chính vì sự minh mẫn và dễ được ôn hòa còn kịch tính hơn cả tâm thần. Chính Thống là tâm trạng thăng bằng như của một người ở phía sau cầm cương cổ xe ngựa đang điên cuồng lao đi... Người ấy quẹo trái quẹo phải để tránh được chính xác biết bao điều cản trở... Giáo Hội Chính Thống chưa bao giờ chịu khuất phục, hay chấp nhận các quy ước khuôn sáo: Giáo Hội Chính Thống chưa bao giờ không khẳng khái. Mọi sự chắc đã dễ dàng hơn nếu Chính Thống chấp nhận quyền lực thế tục của những người ủng hộ tà thuyết Arius, và lẽ ra cũng dễ dàng rơi vào cái hố không đáy của thuyết tiền định trong thế kỷ XVII theo phái lạc giáo tin lành Calvin. Trở thành người tâm thần, trở thành kẻ dị giáo đều dễ dàng... Quả vậy, rõ ràng những kẻ theo giáo phái Cơ Đốc đã bị khuất phục phải rơi vào bất cứ một trong những một thịnh hành từ Thuyết ngộ đạo sang giáo phái Cơ Đốc khoa học (Christian science). Nhưng để tránh được tất cả những điều ấy là một cuộc phiêu lưu đầy sóng gió; và

riêng họ vẫn phải rõ ràng, vì đôi khi những lời tương tự có thể được dùng để diễn tả khái niệm hoàn toàn khác về Thiên Chúa. Thật là nguy hiểm khi có chuyện pha trộn các tôn giáo (*chủ nghĩa hỗn hợp*). Đứng về phía các nhóm cực đoan chống lại Giáo Hội và cố gắng tạo dựng một chế độ thần quyền chính thể với luật Hồi giáo Sharia là không thể tưởng tượng.

⇒12 ⇒817-822, 841-848 ⇒130, 136

328

Làm sao Kitô hữu và người Hồi giáo có thể sống chung hòa bình?

Ở nhiều quốc gia ngày nay, các Kitô hữu bị những người Hồi giáo cực đoan bách hại. Một số Kitô hữu có xu hướng xem cả cộng đồng tín đồ Hồi giáo hóa thành như quỷ, gạt họ ra ngoài lề, và hủy bỏ tất cả mọi hợp tác với họ. Các Kitô hữu ấy quên rằng nhiều người Hồi giáo lên án bạo lực, hơn nữa, một trong những đòi hỏi tâm điểm của Chúa Giêsu là: tình yêu tha nhân. Nơi đâu các Kitô hữu và người Hồi giáo sống với nhau, họ nên làm mọi sự để cổ vũ bầu khí sống chung hòa thuận tốt đẹp với hàng xóm láng giềng, và tình thân hữu cá nhân. Các Kitô hữu cũng phải tạo được nét đặc sắc bằng việc đi bước trước bày tỏ dấu chỉ đáng phải ngạc nhiên về lòng hiếu khách và sự tin tưởng.

⇒515-517, 537 ⇒841 ⇒136

theo thị kiến của tôi thì cỗ xe ngựa Chính Thống bay vang dội trên bầu trời qua các thời kỳ, còn những lạc thuyết u tối buồn tẻ đã ngã quỵ xuống quy phục, chân lý sơ khai chính thống bị chao đảo nhưng đã bật dậy...

G.K. CHESTERTON (1874-1936) văn sĩ người Anh



Chúng ta có thể làm nhiều hơn để mang lại quyền lợi cho những người nghèo, những người yếu thế và những người đau khổ; chúng ta cũng có thể dành ưu tiên cho việc cổ vũ công lý, cổ vũ hòa giải, xây dựng hòa bình. Nhưng trên tất cả, chúng ta phải tiếp tục giữ niềm khao khát chân lý trong thế giới này, và không để cho tầm nhìn một chiều của con người lấn át, một tầm nhìn làm giảm giá trị con người bằng với những gì con người làm ra và những gì họ tiêu thụ: đây là một trong những sự cám dỗ nguy hiểm khó lường nhất trong thời đại chúng ta.

ĐGH PHANXICÔ, 20/3/2013



Hiệp nhất trong các vấn đề cần thiết, tự do trong các vấn đề không rõ ràng, yêu thương trong hết mọi sự.

THÁNH AUGUSTINÔ (354-430)



Hôm nay là ngày đầu tiên trong cuộc đời còn lại của bạn.

Khuyết danh

Trích từ các văn kiện quan trọng của Giáo Hội

YÊU THƯƠNG BẰNG HÀNH ĐỘNG

Nguy Cơ Loại Trừ

Những ai không theo kịp thời đại sẽ dễ dàng có thể bị loại ra ngoài lề, như những người lớn tuổi, những người trẻ không có khả năng hội nhập vào đời sống xã hội, chung qui, những người yếu kém nhất và nói chung là những người thuộc thế giới thứ tư. Tình trạng của người phụ nữ cũng thế, vẫn còn rất khó khăn.

ĐGH Gioan Phaolô II, Thông điệp Centesimus Annus (1991), 33

Ngôn Ngữ của Việc Làm

Ngày nay hơn bao giờ hết, Giáo Hội nhận thức rằng sứ điệp về xã hội sẽ chiếm được lòng tin ngay qua *chứng tá bằng việc làm* hơn là do sự mạch lạc và hợp lý nội tại của sứ điệp đó. Nhận thức đó cũng là lý do Giáo Hội chọn người nghèo, sự lựa chọn này không bao giờ mang tính cách loại trừ hoặc phân biệt đối xử với những nhóm người khác. Thực sự, sự lựa chọn này không chỉ giới hạn vào nghèo đói về vật chất. Ta biết rõ ràng, nhất là trong xã hội ngày nay, có những hình thức nghèo đói, về mặt kinh tế cũng như về mặt văn hóa và tôn giáo. Tình yêu của Giáo Hội đối với người nghèo là điểm chính yếu và là thành phần trong truyền thống bền vững của Giáo hội, đã thôi thúc Giáo Hội quan tâm đến một thế giới mà trong đó, mặc dù có những tiến bộ về mặt kỹ thuật và kinh tế, sự nghèo đói vẫn đe dọa trở nên rất trầm trọng.

ĐGH Gioan Phaolô II, Thông điệp Centesimus Annus (1991), 57

Chuẩn Bị Chỗ Cho Cuộc Sống Mới

Có nhiều đôi vợ chồng biết quảng đại lãnh trách nhiệm đón nhận con cái như “ân huệ tuyệt vời nhất của hôn nhân”. Và không thiếu những gia đình, ngoài các phục dịch cho cuộc sống hàng ngày, đã biết mở rộng cửa đón tiếp những trẻ bị bỏ rơi, những thanh thiếu niên gặp khó khăn, những người tàn tật, những người già cả cô đơn. Nhiều trung tâm hỗ trợ cuộc sống hay những tổ chức tương tự, được bảo trợ nhờ có những cá nhân, những đoàn nhóm, với lòng tận tụy và những hy sinh đáng thán phục, đang nâng đỡ tinh thần và vật chất cho nhiều người mẹ gặp khó khăn và bị cám dỗ đi phá thai. Ngày càng có nhiều nơi với những nhóm thiện nguyện dần thân tiếp đón những người không gia đình, những người gặp các hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hoặc những người cần có môi trường hỗ trợ giúp họ vượt qua các thói nghiện ngập và tái khám phá ý nghĩa thực của cuộc sống.

ĐGH Gioan Phaolô II, Thông điệp Evangelium Vitae (1995), 26

Tình Yêu và Sự Thật

Trong bối cảnh văn hóa xã hội hiện nay có xu hướng tương đối hóa chân lý, việc thực thi bác ái trong chân lý giúp người ta hiểu rằng việc gắn bó với các giá trị Kitô giáo không những hữu ích, mà còn là một yếu tố tất yếu để xây dựng một xã hội tốt đẹp và giúp phát triển con người cách toàn diện và đích thực. Một thứ Kitô giáo chủ trương bác ái mà không có chân lý sẽ dễ dàng bị lẫn lộn với một mớ tình cảm tốt đẹp, tuy hữu ích cho sự gắn kết về mặt xã hội, nhưng không có tác động bao nhiêu. Nói cách khác, sẽ không còn vị trí đích thực nào cho Thiên Chúa trong thế giới. Nếu không có chân lý, bác ái bị dòn vào những liên hệ hạn hẹp và cá nhân. Trong sự trao đổi giữa nhận thức và thực hành, chân lý bị loại khỏi những dự án và tiến trình thúc đẩy sự phát triển con người trong chiều kích phổ quát.

ĐGH Bênêdictô XVI, Thông điệp Caritas in Veritate (2009), 4

Bác Ái là Gì

Bác ái là tình yêu được đón nhận và trao ban... Là đối tượng của tình yêu Thiên Chúa, con người được đặt làm chủ thể của bác ái, được kêu gọi trở thành khí cụ của ân sủng để trao ban bác ái của Thiên Chúa, kiến tạo những mạng lưới bác ái. Giáo huấn xã hội của Giáo hội đáp ứng cho tính năng động này của bác ái được đón nhận và trao ban. Giáo huấn đó là *Caritas in Veritate in Re Sociali*: loan báo Chân Lý Tình Yêu của Chúa Kitô trong Xã Hội. Giáo huấn này là một sự phục vụ cho bác ái, nhưng cú điểm của giáo huấn là chân lý. Chân lý duy trì và biểu lộ sức mạnh giải phóng của bác ái trong những biến cố không ngừng thay đổi của lịch sử. Chân

lý vừa là chân lý của đức tin vừa là chân lý của lý trí, cả hai bình diện nhận thức này vừa khác biệt với nhau vừa gặp gỡ nhau. Chân lý này cần thiết cho sự phát triển, cho công ích xã hội và cho sự kiếm tìm một giải pháp thỏa đáng những vấn đề kinh tế xã hội khó khăn đang đè nặng con người. Và còn cần thiết hơn nữa là chân lý này phải được yêu mến và minh chứng. Không có chân lý, không có sự tin tưởng và tình yêu đối với chân lý, sẽ không có lương tâm và trách nhiệm xã hội: hoạt động xã hội cuối cùng ra chỉ phục vụ những lợi ích riêng tư và lý lẽ của quyền lực, đưa đến những hậu quả phá tán xã hội, nhất là một xã hội toàn cầu hóa ở những thời điểm khó khăn như hiện nay.

ĐGH Bênêdictô XVI, Thông Điệp Caritas in Veritate (2009), 5

Tình Yêu Làm Nên Cộng Đoàn

Vì là quà tặng mà mọi người đã lãnh nhận, bác ái trong chân lý là một sức mạnh xây dựng cộng đoàn, kết hợp mọi người lại với nhau đến nỗi không còn rào chắn, không còn ranh giới. Chính chúng ta có thể xây dựng cộng đoàn con người, nhưng tự sức mình, cộng đoàn này không thể nào trở thành một cộng đoàn huynh đệ trọn vẹn và lướt thắng các rào chắn được, có nghĩa là trở thành một cộng đoàn thực sự phổ quát. Sự hiệp nhất nhân loại, hiệp thông huynh đệ vượt trên mọi phân cách, phát sinh từ Lời kêu gọi của Thiên Chúa - Tình Yêu. Để giải quyết vấn đề quyết định này, một mặt chúng ta phải xác định lý lẽ hợp lý của quà tặng không loại bỏ sự công bằng, cũng không chỉ đơn thuần được thêm vào sau đó từ bên ngoài; mặt khác, sự phát triển về mặt kinh tế, xã hội và chính trị, muốn thực sự là nhân bản, phải quan tâm đến nguyên tắc về tính nhưng không (*principle of gratuitousness*) như cách biểu lộ tình huynh đệ.

ĐGH Bênêdictô XVI, Thông Điệp Caritas in Veritate (2009), 34

Tất Cả Mọi Người đều Cần Thiết

Do phép rửa tội, mọi thành viên của Dân Chúa phải trở nên những môn đệ truyền giáo (x. Mt 28:19). Tất cả những ai đã được rửa tội, dù ở vị trí nào trong Giáo Hội hay ở mức độ đào luyện nào về đức tin, cũng đều là những nhà truyền giáo, và sẽ là bất cập nếu chỉ nghĩ đến một kế hoạch truyền giáo được thực hiện bởi những nhà truyền giáo chuyên nghiệp trong khi số các tín hữu khác chỉ là những người thụ hưởng thụ động. Tân phúc âm hoá đòi hỏi sự dấn thân thực sự của từng cá nhân tín hữu. Mọi Kitô hữu được thách thức, ở đây và lúc này, tích cực tham gia vào việc truyền giáo; thực vậy, bất cứ ai đã thực sự trải nghiệm tình thương cứu độ của Thiên Chúa thì không cần nhiều thời gian hay một sự đào tạo lâu để đi rao giảng tình thương ấy. Mọi Kitô hữu đều là người truyền giáo theo mức độ họ đã gặp gỡ tình thương của Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô: chúng ta không còn nói mình là những “người môn đệ” và “người truyền giáo”, nhưng đúng hơn, chúng ta luôn luôn là những “người môn đệ truyền giáo”.

ĐGH Phanxicô, Tông Huấn Evangelii Gaudium (2013), 120

Hãy Chia Sẻ Những Gì Anh Chị Em Đã Nhận

Đương nhiên tất cả chúng ta đều được kêu gọi trưởng thành trong công việc của người loan báo Tin Mừng. Chúng ta muốn có một sự đào luyện tốt hơn, một tình yêu sâu đậm hơn và một chứng tá Tin Mừng rõ ràng hơn. Theo nghĩa này, chúng ta phải không ngừng để cho người khác loan báo Tin Mừng cho chúng ta. Nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta phải trì hoãn sứ mạng loan báo Tin Mừng; đúng hơn, mỗi người chúng ta phải tìm ra cách thức để thông truyền Chúa Giêsu tại bất cứ nơi nào chúng ta hiện diện. Tất cả chúng ta được kêu gọi làm chứng một cách minh nhiên về tình thương cứu độ của Chúa, Đấng bất chấp những khiếm khuyết của chúng ta, vẫn cho chúng ta đến gần Người, cho chúng ta lời và sức mạnh của Người, và đem đến ý nghĩa cho cuộc đời chúng ta. Trong lòng mình, anh chị em biết rằng sống mà không có Người thì không được như thế; những gì anh chị em đã nhận ra, những gì đã giúp anh chị em sống và cho anh chị em niềm hy vọng, thì anh chị em cũng phải thông truyền những điều ấy cho người khác.

ĐGH Phanxicô, Tông Huấn Evangelii Gaudium (2013), 121

Trở Nên Môn Đệ

Là môn đệ có nghĩa là luôn luôn sẵn sàng đem tình thương của Chúa Giêsu đến với người khác, và điều này có thể xảy ra một cách bất ngờ và ở bất cứ đâu: trên đường phố, trong một công viên thành phố, khi làm việc, lúc đi đường.

ĐGH Phanxicô, Tông Huấn Evangelii Gaudium (2013), 127

Nhiều Người Truyền Giáo Hơn

Một cộng đoàn loan báo Tin Mừng dẫn mình vào đời sống hằng ngày của dân chúng bằng lời nói và hành động; cộng đoàn ấy vượt qua các khoảng cách, sẵn sàng hạ mình khi cần, và ôm ấp đời sống con người, chạm vào thân thể đau khổ của Chúa Kitô nơi người khác. Như vậy, các người loan báo Tin Mừng mang lấy “mùi của đàn chiên” và đàn chiên sẵn sàng nghe tiếng của họ. Một cộng đoàn loan báo Tin Mừng cũng nâng đỡ, đồng hành với dân chúng ở mỗi bước đi trên đường, bất kể con đường này có thể dài hay khó đi bao nhiêu. Cộng đoàn này cũng quen với việc kiên nhẫn chờ đợi và sự chịu đựng tông đồ. Loan báo Tin Mừng phần lớn hệ tại sự kiên nhẫn và không quan tâm tới áp lực của thời gian. Trung thành với ơn Chúa, nó cũng sinh hoa kết quả. Một cộng đoàn loan báo Tin Mừng luôn luôn đề tâm tới kết quả, vì Chúa muốn nó sinh hoa kết quả. Nó chăm sóc hạt giống và không mất kiên nhẫn với cỏ dại. Người gieo giống khi thấy cỏ dại mọc lên giữa hạt giống thì không cày nhàu hay phản ứng thái quá. Họ tìm cách để cho Lời được nhập thể trong một hoàn cảnh nhất định và phát sinh những hoa quả của đời sống mới, dù những kết quả này có vẻ chưa hoàn hảo hay đầy đủ. Người môn đệ sẵn sàng mạo hiểm đời mình, thậm chí chấp nhận tử đạo, để làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô, nhưng mục tiêu không phải là muốn có kẻ thù, mà là để thấy Lời của Thiên Chúa được chấp nhận và sức mạnh giải thoát và đổi mới của Lời được tỏ lộ. Sau cùng, một cộng đoàn loan báo Tin Mừng thì chan chứa niềm vui; nó biết cách để luôn luôn vui mừng. Nó ăn mừng trước mỗi chiến thắng nho nhỏ, mỗi bước tiến trong công cuộc loan báo Tin Mừng... Tôi ước mơ một “chọn lựa ưu tiên truyền giáo”, nghĩa là một sự thúc bách truyền giáo có khả năng biến đổi mọi sự, để các thói quen, các cách hành động, các giờ giấc và chương trình, ngôn ngữ và các cơ cấu của Hội Thánh có thể được khai thông thích hợp cho việc loan báo Tin Mừng cho thế giới hôm nay, hơn là cho sự bảo tồn của Hội Thánh. Việc đổi mới các cơ cấu theo đòi hỏi của sự hoán cải mục vụ chỉ có thể được hiểu trong ánh sáng này: như một phần của cố gắng làm cho chúng có định hướng truyền giáo hơn, làm cho hoạt động mục vụ thông thường ở mọi cấp mang tính bao gồm và mở rộng hơn, khơi dậy nơi những người làm mục vụ một ước muốn không ngừng đi ra và nhờ đó kích thích một đáp ứng tích cực từ tất cả những người được Chúa Giêsu mời gọi đi vào tình bạn với Người.

ĐGH Phanxicô, Tông Huấn Evangelii Gaudium (2013), 24 và 27

” Bây giờ việc loan báo này cũng được trao phó cho các bạn để nó có thể vang lên với sức mạnh tươi mới. Giáo Hội cần các bạn, cần lòng nhiệt thành, sáng tạo và niềm tươi vui đặc trưng của các bạn... Các bạn có biết đâu là phương tiện tốt đẹp nhất để rao giảng Tin Mừng cho người trẻ? Thưa đó là một người trẻ khác. Đó là con đường cần phải đi theo!

ĐGH PHANXICÔ, ĐHGTTG Rio XXVIII, 28/7/2013 * ở hình trang 302

VỀ MỤC LỤC

NÓI GÌ VỚI NGƯỜI CỘNG SẢN (SUY TƯ NHÂN LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM)

Sau Thánh Lễ Chúa Nhật, anh em thường ngồi uống cà phê với nhau, nhưng hôm nay khác với mọi khi, có thêm một cụ già niên trưởng trong Giáo Xứ nữa. Thật vui. Có người hỏi cụ:

Thưa cụ, sau bao nhiêu năm sống dưới chế độ Cộng Sản, theo cụ, cần nói gì với người Cộng Sản?

Cụ ôn tồn trả lời:

Tôi muốn noi gương các Thánh Tử Đạo Việt Nam, là chứng nhân anh dũng của Chúa Giêsu Kitô, là thành phần trung kiên của Hội Thánh, tôi sẽ nói với họ thể này:

“Hỡi người Cộng Sản, anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng. Chỉ có con đường này mới có thể giải thoát anh em khỏi quyền lực tối tăm của ma quỷ, khỏi những bất hạnh hôm nay và mai sau, khỏi án phạt muôn đời của Thiên Chúa, là sự chết ngàn thu. Chỉ có con đường này mới cứu sống được anh em mà thôi. Không còn con đường nào khác.

- Sám hối là nhận biết mình có lỗi, có tội với Thiên Chúa, với nhân dân, với đất nước, với non sông gấm vóc, với ông bà tổ tiên.

Người Công Giáo có bản “giúp xét mình”. Người Cộng Sản thì hãy xét mình theo tiếng nói của lương tâm. Không lẽ không còn cái lương tâm mà xét. Tôi không tin như thế. Làm người, ai mà không có tiếng réo gọi của lương tâm, của cái Chân, Thiện, Mỹ tự bên trong sâu thẳm.

Hãy sám hối đi. Không ai kết tội anh em đâu, nhưng thiết tưởng, tội của anh em thì anh em biết rõ hơn ai hết. Hãy sám hối theo tiếng lương tâm của anh em đang mách bảo.

Sám hối không chỉ dừng lại nơi việc nhìn nhận mình có lỗi, có tội, nhưng còn phải thể hiện bằng việc quyết liệt từ bỏ con đường bất chính cũ, đổi mới cách nghĩ, cách làm, đổi mới sao cho ra người công chính.

- Tin vào Tin Mừng là tin vào Đức Giêsu Con Thiên Chúa, Đấng đã đến trần gian dạy cho con người sống yêu thương mọi người bằng Lời, và bằng cả cuộc đời hiến thân chịu chết thay cho con người được sống. Tin vào Tin Mừng là học cách lãnh đạo của Chúa Giêsu, sống và chết cho dân đang nhờ, tất cả vì dân, cho dân.

Người Cộng Sản không đọc Lời Chúa sao? Tôi không tin như vậy. Tôi còn biết anh em Cộng Sản có những bộ phận đọc Lời Chúa, nghiên cứu Lời Chúa kỹ hơn chúng tôi. Tiếc là, không phải đọc và nghiên cứu để tin vào Chúa Kitô, nhưng theo sự hướng dẫn của ma quỷ, đọc và nghiên cứu để không tin. Thế thì ánh sáng Tin Mừng ít nhiều cũng đã đến với anh em, mà anh em chưa nhận ra là do lòng trí kiêu căng của anh em muốn định hình một Chúa Cứu Thế mang tên vật chất. Cộng Sản ảo tưởng. Ảo tưởng thì không bao giờ là sự thật. Ảo tưởng thì vỡ mộng. Vì quả thật, vật chất đã không mang lại cho người Cộng Sản bình an và hạnh phúc đích thực.

Cụ nói thế là họ phải bỏ đảng sao?

Không, tôi sẽ thưa với họ: Chuyện anh em bỏ đảng hay không bỏ đảng vẫn là chuyện nhỏ. Chuyện lớn hơn là nhìn nhận được sự thật. Cứ là đảng viên đảng Cộng Sản mà biết “sám hối và tin vào Tin Mừng” thì cũng có sao đâu, thì cũng là điều tốt lành đấy thôi. Chỉ sợ là khi “sám hối và tin vào Tin Mừng Chúa Giêsu”, thì tổ chức Cộng Sản sẽ không cho anh em sinh hoạt đảng nữa, chứ Chúa Giêsu thì có chấp nhất gì chuyện đảng hay không đảng! Và nếu phải như thế, thì thật là phúc cho anh em, vì đạo thật, vì hạnh phúc thật, mà anh em bị khai trừ, bị ghét bỏ. Anh em lại là người được phúc tử vì đạo thật vậy.

Anh em Cộng Sản thân mến, là người Công Giáo, chúng tôi không ngại tỏ bày sự thật quý giá, sự thật vĩnh cửu, sự thật mà Thiên Chúa của chúng tôi muốn chúng tôi phải bày tỏ cho tất cả mọi người, không trừ ai, không sợ ai, không buông xuôi mệt mỏi, nản chí... Đó là sự thật về Thiên Chúa là tình yêu sáng tạo, tình yêu cứu chuộc, tình yêu thánh thiện mang lại cho con

người bình an hạnh phúc thật. Sự thật về Thiên Chúa ấy được tỏ bày trong Đức Giêsu Kitô, Đấng treo trên Thánh Giá kia, chết một lần cho chúng ta được sống đời này và còn được sống lại, được hằng sống trong cõi đời sau nữa.

Vâng, vì hạnh phúc của mọi người, trong có có hạnh phúc của anh em Cộng Sản nữa, mà chúng tôi không được phép nhốt Chúa Giêsu trong nhà của chúng tôi, không được phép giam giữ bỏ tù Chúa Giêsu trong Nhà Thờ của chúng tôi, không được phép bắt Chúa Giêsu phải khoanh tay đứng trong lô cốt, ngồi trong co-nec để nhìn ra thời cuộc, nhìn ra sự dữ, nhìn ra bao điều gian ngoa, lọc lừa, dối trá, ác độc, nhìn bao cảnh đau thương, đàn áp, bất công của xã hội loài người, nhìn con người giành ăn với nhau, chém giết nhau, thanh trừng nhau, nhìn một xã hội vô cảm, một xã hội thiếu tình thương nhưng thừa thù hận, một xã hội thiếu bình an nhưng lại dư bất ổn, một xã hội thiếu hạnh phúc nhưng đầy bất hạnh, một xã hội đang chết trong hạnh phúc ảo... Vâng, không thể để Chúa Giêsu khoanh tay, bó gối ngồi nhìn ra...

Cũng chỉ vì để mọi người được vui sống bình an hạnh phúc, chúng tôi có bổn phận phải đem Chúa Giêsu đến khắp mọi hang cùng ngõ hẻm, đem Chúa Giêsu đến mọi nhà, đem Chúa Giêsu đến nhà người Cộng Sản của anh em nữa, nói cho anh em nghe về Tin Mừng Chúa Giêsu, để anh em đón nhận Tin Mừng mà sống bình an thật, hạnh phúc thật, thay cho cái bình an ảo, hạnh phúc ảo của anh em. Đó là tấm lòng thành của Thiên Chúa, đó là tấm lòng thành của người Công Giáo, của nhân dân, và của cả những người sống trong niềm tin các tôn giáo khác, của những tâm hồn khát khao bình an hạnh phúc thật.

Chúng tôi muốn nói với các anh em rằng: hãy sám hối và tin vào Tin Mừng, chỉ vì hạnh phúc của anh em, chỉ vì phần lợi đích thực cho anh em, vì anh em phải được giải thoát khỏi những điều lo sợ, bất an, vì anh em phải được sống, sống trong yêu thương, trong bình an, hạnh phúc.

Không còn ai cần phải kiến nghị anh em đừng kết án, đừng bắt bớ, đừng đánh đập, đừng bỏ tù những người ngay chính nữa, vì chính anh em nhờ sám hối và tin vào Tin Mừng đã trở nên người ngay chính rồi. Cũng sẽ không có ai cần xuống đường, biểu tình, chống đối anh em nữa, vì nhờ sống tinh thần Tin Mừng Chúa Giêsu, anh em đã thực sự là người của dân, người của mọi người, người sống phục vụ nhân dân đúng nghĩa rồi, yêu thương mọi người đúng nghĩa rồi.

Thời giờ đã mãn. Nước Thiên Chúa đã gần đến. Thiên Chúa luôn yêu thương những người Cộng Sản và mong đợi người Cộng Sản “sám hối và tin vào Tin Mừng” để chính người Cộng Sản được bình an hạnh phúc thật. Chính anh em, những người Cộng Sản Việt Nam, đang là điểm đến cấp bách của Tin Mừng, điểm đến cứu độ của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng tôi cũng là Chúa của anh em.

Cụ muốn nói gì với người Công Giáo về Cộng Sản?

Đừng ôm Chúa Giêsu trong nhà mà bắc loa nặng lời phóng ra chửi bới Cộng Sản nữa. Đừng làm mất sĩ diện của họ nữa, vì họ cũng là những con người, vì họ là những địa chỉ cần được biết Tin Mừng lòng thương xót của Chúa. Họ chính là địa chỉ mà Chúa Giêsu đang cần tìm đến. Họ chính là những người mà Chúa Giêsu chỉ cần một chút biểu lộ khao khát nên công chính, thì Người sẽ tuyên bố ngay: *“Hôm nay nhà này được ơn cứu độ”... “Hôm nay dân tộc này được ơn cứu độ”...*

Bao lâu người Cộng Sản chưa thấy chúng ta yêu thương họ, chưa thấy chúng ta cầu nguyện cho họ, chưa thấy chúng ta đối xử tốt với họ, như cách đối xử của Chúa Giêsu đối với người bị quỷ ám, thì bấy lâu họ chưa nhận ra khuôn mặt của Chúa Giêsu, chưa nhận ra ánh sáng của Tin Mừng. Trường hợp Chúa Giêsu chữa người bị quỷ ám, thì Chúa trừ thẳng quỷ ra khỏi người bị quỷ ám, để cứu người bị quỷ ám được sống lại, chứ Chúa đâu có làm cho người

bị quỷ ám chết luôn với thằng quỷ đầu. Chúa thương yêu con người, và Chúa tuyên chiến với thằng quỷ đang hành hạ con người và Chúa diệt trừ nó, để cứu lấy con người.

Nhạc sĩ Phạm Duy trong ca khúc “*Kẻ Thù Ta*” viết được câu này thật hay: “*Kẻ thù ta đâu có phải là người. Giết người đi thì ta ở với ai. Kẻ thù ta tên nó là gian ác...*”, hướng chỉ chúng ta, những người Công Giáo, con cái của Chúa thì phải thể hiện lòng xót thương con người như Chúa đã xót thương.

Tôi luôn nhớ điều này là: Các Thánh Tử Đạo Việt Nam không có vị nào chửi bới vua Chúa quan quyền, cả lúc trước và sau khi bị bắt bớ, cũng như trong lúc bị xét xử. Các Ngài anh dũng kiên cường nhưng nhẹ nhàng, dễ mến. Các Ngài không kháng cự nhưng mạnh dạn rao giảng Tin Mừng cho vua chúa quan quyền ngay khi bị tra hỏi, bị xét xử.

Tôi Tớ Chúa Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, trong Đường Hy Vọng số 45, Người viết: “*Nhân đức tỏa hương thơm, không nào động*”.

Cũng vậy, đừng làm gì cho thỏa lòng thù ta, nhưng hãy làm tất cả cho thỏa lòng thương yêu của mình đối với tha nhân, với nhân dân, đối với dân tộc, đối với đất nước, kể cả đối với người Cộng Sản.

Kẻ gây thù, thì chuốc oán, có chết cũng không gọi được là Tử Vi Đạo đâu.

Người gieo yêu thương, nếu có chết vì yêu thương người, vì muốn cho người được bình an hạnh phúc thực, ấy mới thực là người chịu Tử Vi Đạo vậy.

PM. CAO HUY HOÀNG, 11.11.2018

[VỀ MỤC LỤC](#)

NGÀY GIỜ CHÚA ĐẾN ĐÃ GẦN KÈ

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD



CHÚA NHẬT XXXIII B THƯỜNG NIÊN

Dn 12:1-3; Dt 10:11-14,18; Mc 13:24-32

Trong những ngày đó, sau cơn gian nan ấy thì mặt trời sẽ tối tăm, mặt trăng không còn chiếu sáng, các ngôi sao từ trời sa xuống và các quyền lực trên trời bị lay chuyển. Bảy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người đầy quyền năng và vinh quang ngự trong đám mây mà đến. Lúc đó, Người sẽ sai các thiên sứ đi và sẽ tập hợp những kẻ được Người tuyển chọn từ bốn phương về, từ đầu mặt đất cho đến cuối chân trời.

Anh em hãy coi cây vả mà tìm hiểu. Khi cành nó trổ lá thì anh em biết là mùa hè đã đến gần. Cũng vậy, khi những điều đó xảy ra anh em biết là Người đã đến gần, ngay tại cửa rồi. Thầy bảo thật anh em: Thế hệ này sẽ chẳng qua đi trước khi mọi điều ấy xảy ra. Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ chẳng qua đi đâu.

Còn về ngày và giờ đó thì không ai biết được, ngay cả các thiên sứ trên trời hoặc người Con. Chỉ có Thiên Chúa Cha biết mà thôi (Mc 13:24-32).

Câu chuyện trên lấy từ chương 13 Tin Mừng Marco (Mc 13: 24-32) là chương khó nhất và được coi là một tiên đoán về ngày tận thế.

Chương này còn gọi là “Tiểu Khải Huyền”. Như Daniel 7-12 và sách Khải Huyền, trọng điểm của chương này là một thế giới bị truy nã. Chúng ta nên để ý đến ý nghĩa của câu chuyện, không phải thời gian câu chuyện xảy ra.

Chúa Giesu tiên đoán đền thờ bị phá hủy (Mc 13:2) đã gây hoang mang khiến 4 môn đệ Phero, Giacobe, Gioan và Anre coi là chuyện riêng của Người với thời gian và dấu chỉ cho biết những chuyện xảy ra vào ngày tận cùng (Mc 13:3-4). Để cho rõ ràng, Chúa đã giảng cho các ông một bài về thời cánh chung trước khi Chúa chịu chết. Đây là những chỉ dẫn, khuyên bảo các ông và Giáo Hội phải tin tưởng và vâng lời khi bị xã hội, người đời kết án, mang ra tòa buộc tội, vu oan và hành hạ. Anh em đừng sợ phải nói gì, làm gì. Chúa Thánh Thần sẽ an ủi và nói thay cho anh em (Mc 13:5-13).

Dấu chỉ là sự xuất hiện *những ghê tởm khốc hại* của quyền lực La Mã đã xúc phạm đền thánh (Mc 13:14; Dn 9:27). Những biến động đó ở Jerusalem khiến chúng ta tin và hy vọng vào Chúa hơn là nghe theo những tiên tri giả để bảo vệ thị trấn (Mc 13:14-23). Thiên Chúa chỉ can thiệp sau khi mọi hủy hoại (Mc 13:24-27) xảy ra trước ngày tận cùng của thế hệ Kito giáo đầu tiên (Mc 13:28-31).

Không ai ngoài Cha Ta biết chắc ngày đó (Mc 13:32), cho nên phải tỉnh thức (Mc 13:33-37). Luca cho thấy ngày đó sẽ xảy ra cho đến “thời tận cùng của dân ngoại” (Lc 21:24). Coi thêm Mathieu 24:1-25,46.

CON NGƯỜI

Bài Tin Mừng hôm nay dựa vào hai thực tế: Chính chúa Giesu sẽ hoàn thành những lời trong Cựu Ước nói về ngày tận cùng và các môn đệ không lo lắng để ý đến ngày giờ chính xác chúa Giesu giảng lâm lần thứ hai. Câu 26 cho biết chúa Giesu từ trời xuống trong uy quyền vinh quang.

Giống như Con Người trong Daniel, chúa Giesu trong Marco sẽ trở lại và tụ họp những người được Chúa chọn “từ bốn phương, từ đầu mặt đất cho đến cuối chân trời”(Mc 13:27). Chúa đã không vẽ ra một tương lai sáng ngời cho các môn đệ. Người nói về thời đại lúc bấy giờ, lúc những độc giả đầu tiên của Marco sống và chính chúng ta hiện nay. Chúa nói trước về chiến tranh, động đất, đói kém... ám chỉ “khởi đầu của những tiếng nổ tan tành, pangs”: những biến cố đau khổ gần kề của thời đại mới sẽ bùng nổ mà quyền lực cổ xưa đã phấn đấu để nó không xảy ra.

Chúa Giesu diễn tả cho những người lúc bấy giờ tất cả mọi sự mà chúng ta ngày nay cũng hoảng sợ: nào là chiến tranh tàn phá, truy nã, chết chóc, nào là đau khổ khốn cùng...Chúa dùng những tiên đoán đó làm nền tảng cho hy vọng của chúng ta. Chúa khuyến khích chúng ta cậy trông vào Người! Thiết nghĩ tất cả Kito hữu chúng ta đều cảm thấy an lòng vì Lời Chúa nói: “*Khi thấy những điều đó xảy ra, anh em biết là Người đã đến gần, ở ngay trước ngưỡng cửa rồi. Thầy bảo thật anh em: thế hệ này sẽ chẳng qua đi, trước khi những điều đó xảy ra. Trời đất sẽ qua đi, nhưng lời thầy sẽ chẳng qua đi đâu.*” (Mc 13:29-31)

NHỮNG THỬ THÁCH THỜI CẢNH CHUNG

Những thử thách thời cảnh chung sẽ ở nhiều dạng thức. Trước tiên là **phản bội**. Chúa Giesu đã bị “bội phản”, bị “nộp” cho kẻ thù, kẻ tội lỗi để thử thách. Những người đọc Marco sẽ bị phản bội, bị giải giao cho công tố viên, bị đánh đập trong nhà hội rồi bị gọi ra tòa làm chứng trước các vua quan. Họ sẽ bị bội phản và bị kết án tử hình không phải do kẻ thù mà do chính cha mẹ, con cái, anh em họ hàng và bạn bè!

Thứ đến, những Kito **giả**, tiên tri **giả** sẽ xuất hiện để “*lừa phỉnh, khiến người ta đi lạc đường*” Chúng hứa hẹn sẽ giải phóng, biểu diễn nhiều trò ảo thuật làm mờ mắt mọi người để họ không còn tin vào Chúa Giesu nữa.

Thứ ba, những thử thách hoặc cám dỗ sẽ xảy ra cả với những người đang vui hưởng cảnh hòa bình tương đối và vững bền. Chúa Giesu nói về loại thử thách sau cùng này trong câu chuyện dụ ngôn kết thúc chương 13 của Marco nói về một người đi du hành xa nhà, trao cho gia nhân coi sóc mọi sự, dặn phải “tỉnh thức trông nom”. Gia nhân đã gặp nguy khốn vì ngủ quên. Còn trong Mathieu (Mt 13:22) thì chúng bị cảnh giàu sang làm mờ mắt và thế gian dụ dỗ, đã ước mơ những điều mà Chúa Giesu đã cảnh cáo không được làm như trường hợp hạt giống rơi vào bụi gai có mọc mầm đầy nhưng bị nghẹt thở không phát triển được.

Tin Mừng Marco cho biết chúng ta là những kẻ theo Chúa Giesu sẽ bị thử thách. Thử thách bởi đau khổ, tai ương hoặc bởi danh-quyền-lợi cám dỗ dẫn đi làm đường lạc lối. Họ bị thử thách bởi những mơ ước, ham muốn xác thịt, danh, quyền, tiền. Bất cứ hình thức cám dỗ nào Marco đều nhắc nhở chúng ta phải cẩn thận, tỉnh thức và cầu nguyện, vì nếu không, chúng ta sẽ sa ngã, không sẵn sàng đủ để đón chào ông chủ, Thầy chúng ta, và không thể tự biện hộ trước mặt Chúa ngày Chúa đến.

Khi bị thử thách thì đừng sợ, vì chúa Giesu đã thay đổi trải nghiệm hoàn toàn. Sức chịu đựng của chúa Giesu rất bền bỉ, chúa đã tự hiến làm của lễ hy sinh toàn hảo cho Thiên Chúa, do đó việc tế lễ trong đền thờ Jerusalem bị hủy bỏ. Từ bấy giờ về sau những “của lễ” thích hợp của những người công chính sẽ là những lời cầu nguyện của những cộng đồng tín hữu khi họ tụ họp lại với nhau, không phải là những của lễ dâng trong đền thánh như hồi xưa nữa. Chính của lễ hy sinh của chúa Giesu đã đủ để hòa giải mọi tội lỗi của loài người. Vì vậy, những ai theo chúa Giesu thì được “cứu thoát” khỏi hình phạt của Thiên Chúa. Họ có thể tin rằng họ đã được cứu rồi.

CỘNG ĐỒNG CẦU NGUYỆN CHUNG

Marco cho biết sau khi đền thờ bị phá hủy, cộng đồng những người cầu nguyện sẽ là “nhà cầu nguyện cho mọi quốc gia”, là đền thờ được chúa Giesu thiết lập. Cầu nguyện riêng / cá nhân sẽ là dấu hiệu của tân cộng đồng này, là đền thờ được xây bằng những đá tảng sống động. Nhưng làm sao Marco và những độc giả của Marco có thể hiểu được ý niệm về “lời cầu nguyện riêng này”? Làm sao chúng ta có thể đọc kinh cầu nguyện theo phương cách đó và hậu quả của lời cầu như vậy sẽ là gì? Chúa Giesu đã hứa là cầu nguyện với lòng tin tưởng mãnh liệt, không hồ nghi thì sẽ được đáp ứng.

Trong lúc đen tối và sầu thảm ở vườn Gethsemane, chúa Giesu đã thành khẩn xin Thiên Chúa cứu Người thoát khỏi cơn hấp hối đau khổ này. Biết Thiên Chúa Cha có thể cứu giúp, nhưng chúa Giesu vẫn chấp nhận và tuân theo ý của Thiên Chúa Cha. Sức chịu đựng của chúa Giesu, suy nghĩ và cương quyết theo chủ đích của mình vì ý muốn của Thiên Chúa Cha sẽ là khai hoàn vinh quang trong vườn ở chân núi Cây Dầu. Đối với Marco, lời cầu trong vườn Gethsimane chính là mẫu mực cho *“các môn đệ cầu nguyện khi bị thử thách.”*

TRẮC NGHIỆM THỬ THÁCH

Những biến cố to lớn ghê gớm nào trong đời đã làm lung lay chúng ta? Những thử thách hàng ngày của chúng ta như thế nào? Chúng ta có cảm nghiệm gì về những chối bỏ hay đau khổ, chết chóc hoặc mất mát đã khiến chúng ta buông xuôi trước Lời Hằng Sống đã một lần chúng ta chấp nhận? Chúng ta có quá lo lắng để ý đến tiền bạc, thành bại trong công việc và cuộc sống không? Có quá bận khoăn về sức khỏe, việc làm, gia đình và tình bạn bè đến độ quên cả Lời Chúa không? Chúng ta có để cho những giận hờn, lo buồn hay dục vọng ngăn cản chúng ta bước theo Chúa không? Chúng ta có giữ lại được điều gì vui tươi trong cuộc sống của chúng ta không?

Tin Mừng Marco cho thấy khi bị thử thách, chúng ta không phải lặp lại sự trung thành của chúa Giesu bằng sức mạnh mong manh của chúng ta. Chúng ta không phải đối diện với những thử thách của ma quỷ không có quyền hạn như Thiên Chúa. Chúa Giesu thành Nazareth đã thay đổi vĩnh viễn tình trạng của chúng ta rồi. Marco đã viết Tin Mừng để ủy quyền cho những ai tin thì cầu nguyện. Mỗi cá nhân trong cộng đồng Kito hữu đều được ủy quyền để cầu nguyện riêng mà không thể bị trật đường vì sợ hãi, lo lắng, bị truy nã hoặc vì những quyền lực giả dối khi sống ở trần gian. Chúa Giesu đã cứu chuộc tội lỗi loài người và phá hủy những quyền lực cố tình ngăn cách loài người khỏi Thiên Chúa. Do đó tất cả mọi sự đều khả thi khi chúng ta đến với Thiên Chúa bằng lời cầu nguyện.

NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA LỊCH SỬ ƠN CỨU ĐỘ

Chúng ta đừng bao giờ để mất hình ảnh vĩ đại về lịch sử ơn cứu độ khi chúng ta đối diện với những thất bại, gian nan bị thăm trong cuộc sống hàng ngày. Là Kito hữu mỗi ngày chúng ta đều được kêu gọi chống lại những kẻ thù của hy vọng và ưu sầu buồn thảm luôn luôn bám lấy chúng ta. Nỗi ưu sầu tập thể có thể dễ dàng trở thành hoảng sợ quá độ giữa bất cứ một khủng hoảng nào.

Do đó bám chặt vào Lời Chúa là điều rất quan trọng để có thể phác họa một cuộc sống theo Lời và sống với Lời. Từ đó, chúng ta có thể thực hiện những lời tiên tri Daniel (Dn 12:1-3) trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta: *“Những kẻ khôn ngoan sẽ sáng chói như ánh sáng bầu trời, và những kẻ dốt đưa nhiều người về đường công chính sẽ nên như những vì tinh tú tồn tại đến muôn ngàn đời.”*

Do đó bám chặt vào Lời Chúa là điều rất quan trọng

FlemingIsland, Florida

VỀ MỤC LỤC

SỐNG VỚI ƠN LO LIỆU CỦA CHÚA THÁNH THẦN

1. Lịch sử như một dòng chảy. Dòng chảy này hiện đang diễn biến phức tạp và nguy hiểm, với những bất ngờ đau đớn.

Tôi trôi giữa dòng chảy đó. Tôi rất lo. Chúa thương xót tôi, nên dạy tôi *hãy biết sống với ơn lo liệu của Chúa Thánh Thần*.

Với ơn lo liệu của Chúa Thánh Thần, tôi coi việc bám vào Chúa là hết sức quan trọng.

2. *Tôi bám vào Chúa là tôi tin Chúa, tôi cậy trông Chúa, tôi gắn bó với Chúa.*

Chúa, mà tôi tin cậy mến là Đáng quyền năng, giàu lòng thương xót. Ngài là Tình yêu. Ngài cho tôi được gọi Ngài là Cha.

Tôi biết dòng chảy của lịch sử sẽ chuyển động. Có quăng sẽ như thác đổ. Có quăng sẽ như triều cường với những sạt lở ghê gớm. Có quăng sẽ như biển động với những sóng ngầm dâng cao.

Chúa gọi tôi hãy bám chặt lấy Chúa. Nếu tôi không bám vào Chúa, thì lỗi tại tôi. Nếu tôi lại bám vào những gì khác, thì quả là quá dại.

3. *Với ơn lo liệu của Chúa Thánh Thần, tôi cũng coi việc tôi bám vào Đức Mẹ, vào thánh Giuse là hết sức quan trọng.*

Xưa Đức Mẹ và thánh Giuse đã sống trong một dòng lịch sử rất phức tạp, rất nguy hiểm, với những bất ngờ đau đớn. Các ngài đã bám chặt vào Chúa với ơn lo liệu Chúa ban cho. Nên các ngài đã trải qua một hành trình dài, cộng tác với chương trình cứu độ của Chúa một cách trung tín và khôn ngoan.

4. *Với ơn lo liệu của Chúa Thánh Thần, tôi cũng coi việc tôi bám vào Hội thánh Chúa là rất quan trọng.* Vì thế, tôi thận trọng xa tránh những gì xúi giục tôi chống phá Hội thánh bất cứ cách nào, cách riêng những gì đó là các thứ đạo đức giả.

5. *Với ơn lo liệu của Chúa Thánh Thần, tôi cũng coi sự tôi nhận biết những yếu đuối của tôi là rất lớn, để có những lo liệu sao cho thích hợp với các gánh nặng tôi phải vác.*

Theo tôi, gánh nặng lớn nhất của tôi là chính tôi. Với biết bao giới hạn, với biết bao yếu đuối về mọi phương tiện. Vì thế, *biết lo liệu là hãy sống đơn sơ với những gì bé nhỏ, với những gì âm thầm, với những gì thu gọn.*

Chẳng hạn, trong mỗi ngày có khá nhiều tài liệu được gửi tới tôi, tôi biết mình không có sức đọc hết được, nên phải biết chọn lựa hợp với sức mình và hợp với nhiệm vụ của mình. Đó là biết lo liệu mà Chúa muốn.

6. Biết lo liệu, mà Chúa dạy tôi còn là biết nhận mình là kẻ tội lỗi. Hội thánh giúp tôi điều đó với kinh thú tội:

“Tôi thú nhận cùng Thiên Chúa toàn năng và cùng anh chị em.

Tôi đã phạm tội nhiều trong tư tưởng, lời nói, việc làm và những điều thiếu sót.

Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng.

Vì vậy, tôi xin Đức Bà Maria trọn đời đồng trinh, các thiên thần, các thánh và anh chị em khẩn cầu cho tôi trước tòa Thiên Chúa, Chúa chúng ta”.

7. Khi đọc kinh thú tội trên đây, với ơn Chúa Thánh Thần, tôi *cảm được thấm thía mình phải rất khiêm nhường và rất yêu thương.*

Đừng bao giờ kết án ai. Đừng tìm cách đổ lỗi cho người khác. Đó là một sự lo liệu đạo đức, mà Chúa muốn tôi phải có trong hành trình sống của mỗi ngày và của suốt cuộc đời. Ở đây, tôi nhớ lại dụ ngôn: **“Hai người lên đền thờ cầu nguyện”** mà Chúa Giêsu đã nêu lên, để nhấn mạnh đến *khiêm nhường và yêu thương*, như một ơn lo liệu cần thiết (x. Lc 18, 10-14).

8. Thú thực là yêu thương và khiêm nhường không bao giờ là hành trình dễ dàng cho hành trình đời tôi. Có thể là đối với ai cũng vậy. Vì thế, mà tôi luôn xin Đức Mẹ thương giúp tôi. Với Đức Mẹ ở bên, *tôi cảm thấy yêu thương và khiêm nhường, tuy rất khó, nhưng lại rất vui.*

9. Cảm thấy vui, đó cũng là một ơn Chúa Thánh Thần hay ban cho con cái Chúa. Tôi có ít nhiều kinh nghiệm về điều đó. Chúa đã ban cho tôi qua những người lo cho tôi. Ở đây, tôi nhớ lại cách đặc biệt **Đức cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận**. Ngài là bạn thân của tôi. Ngài biết tôi hay sợ, lại được Chúa sai vào những hoàn cảnh khó khăn. Nên ngài luôn tìm cách làm cho tôi vui. Ngài lo cho tôi từ việc lớn đến việc nhỏ. Luôn với nụ cười, luôn với những lời trấn an, luôn với những giúp đỡ tế nhị nhất.

10. Từ những kinh nghiệm như thế, tôi nhận ra điều này: *Có được những người bạn tốt, những người cộng tác trung tín và khôn ngoan, thì đúng là một lo liệu hết sức quý báu cho hành trình cuộc đời.*

11. Hạnh phúc cho tôi là tôi được Chúa lo liệu cho về phương diện đó. Tôi có những người bạn tốt, tôi có những người cộng tác trung thành và khôn khéo. Họ ở gần và họ ở xa. Họ ở trong công giáo và họ ở ngoài công giáo.

12. Chúa đang lo liệu cho tôi, để biết phục vụ Chúa trong thời điểm khó khăn này. Chúa đang lo liệu cho mọi người tin cậy Chúa sẽ luôn được gặp Chúa, dù cho thời thế bùng nổ những bất ngờ nguy hiểm.

13. Biết lo liệu cho những tình huống khó khăn. Đó là điều tôi tự nhủ, và xin được nhắn gửi anh chị em.

14. Lo liệu tốt nhất là hãy bám vào Chúa, để nhờ Chúa mà tập trung vào bốn phận chính yếu của mình, và biết bám vào những ai mà Chúa muốn.

Long Xuyên, ngày 12.11.2018

VỀ MỤC LỤC

ĐỨC THÁNH CHA: GIÁM MỤC LÀ NGƯỜI ĐẦY TỐ CHỨC KHÔNG PHẢI LÀ ÔNG HOÀNG

Trần Đình, SJ – Vatican

Nguồn: <https://dongten.net/2018/11/13/duc-thanh-cha-giam-muc-la-nguoi-day-to-chu-khong-phai-la-ong-hoang/>

Video: <https://youtu.be/as794U5dpDM>

Khiêm nhường, hiền lành và không phải là ông hoàng, đó là bản phác thảo chân dung của vị giám mục mà Đức Thánh Cha đã phác họa trong bài giảng thánh lễ tại nhà nguyện Thánh Marta hôm 12/11/2018. Chính lá thư của thánh Phao-lô tông đồ gửi cho Titô đã giúp Đức Thánh Cha phác họa chi tiết về vị giám mục, và xác định về những tiêu chuẩn mang đến ổn định trong Giáo Hội.

Giáo Hội không phải được sinh ra là đã hoàn toàn ổn định

Giáo Hội được sinh ra trong sự nhiệt thành và hỗn độn nhưng cũng có nhiều điều tuyệt vời đã được hoàn tất. Luôn có sự lẫn lộn giữa sức mạnh của Thánh Thần và sự hỗn độn nhưng chúng ta không cần phải sợ hãi vì đó là một dấu hiệu tốt.

Giáo Hội không bao giờ được sinh ra mà đã hoàn toàn trong ổn định, tốt đẹp, không có vấn đề gì. Nhưng Giáo Hội luôn được sinh ra trong sự hỗn độn, lộn xộn và rồi dần đi vào ổn định. Điều ấy đúng bởi những lộn xộn ấy phải được đặt trong trật tự; Ví dụ, chúng ta thử nghĩ nghĩ về Công đồng đầu tiên tại Giêrusalem: đã có mâu thuẫn giữa những người Do-thái và không phải Do-thái... Công đồng đã diễn ra và ổn định những điều ấy.

Giám mục, người quản lý của Thiên Chúa chứ không phải của cải

Vì thế, thánh Phao-lô đề ông Tito lại Creta để ông ổn định tổ chức và nhắc nhở ông điều quan trọng nhất là đức tin. Đồng thời, ngài cũng đưa ra những tiêu chuẩn và chỉ dẫn về chân dung vị giám mục như là giám quản của Thiên Chúa.

Thánh Phao-lô định nghĩa giám mục là “người quản lý của Thiên Chúa”, chứ không phải của cải, quyền lực, hay kinh tế. Không, ngài là quản lý của Thiên Chúa. Ngài phải luôn tu sửa mình và tự vấn: “tôi có phải là quản lý của Thiên Chúa hay tôi là một viên chức?”. Giám mục là quản lý của Thiên Chúa. Ngài phải là người không thể ché trách được: lời này chính là điều Thiên Chúa đã yêu cầu Abraham: “hãy đi trước mặt Ta và hãy nên trọn lành.” Đó là lời nền tảng của một người lãnh đạo.

Bản phác thảo cho việc chọn lựa giám mục

Như thế nào thì không phải là một giám mục? Ngài không ngạo mạn và kiêu căng, không nóng nảy và không nghiện rượu, một trong những thói xấu thường thấy trong thời thánh Phaolô,

không trực lợi mà cũng không dính bén với tiền bạc. Thật là tai hại cho Giáo Hội nếu có một giám mục thuộc loại đó hoặc ngay cả nếu ngài có một trong những khiếm khuyết ấy. Những đặc tính của người phụng sự Thiên Chúa phải là: khả năng hiếu khách, yêu mến sự thiện, chừng mực, công chính, thánh thiện, tự chủ, trung thành với những Lời đáng tin cậy đã được chỉ dạy cho ngài”

Vị giám mục là như thế. Đây là bản phác thảo chân dung của giám mục. Và khi điều tra để chọn lựa giám mục, việc hỏi những điều này ngay từ đầu chẳng phải rất tốt để biết liệu người ấy có thể tiếp tục với những cuộc điều tra khác hay sao? Nhưng, trên hết, người ta thấy vị giám mục cần phải khiêm tốn, hiền lành, là một người phục vụ, chứ không phải ông hoàng. Đó chính là Ngôi lời của Thiên Chúa. “Thưa cha, đúng rồi, điều này đã được thực hiện từ sau công đồng Vaticano II...” – “Không, nó được thực hiện từ ngay sau thời thánh Phaolô!”. Đây không phải điều gì mới thời hậu công đồng. Điều này có từ đầu, khi Giáo Hội tự nhận thấy cần phải ổn định với những vị giám mục như thế.

Trong Giáo Hội, chúng ta không thể ổn định mà không có những tâm tình này của các giám mục. Trước mặt Chúa, điều đáng giá không phải là dễ thương, giảng hay, nhưng là sự khiêm nhường và phục vụ. Xin thánh Giosaphát, giám mục tử đạo, chuyển cầu cho các giám mục, vì các ngài cần phải có những đức tính như thế, như thánh Phao-lô đã đòi hỏi.”

Trần Đình, SJ – Vatican (chuyển ngữ)

VỀ MỤC LỤC

CẦU NGUYỆN VỚI CÁC THÁNH VỊNH NGUYỄN RỬA

Sr Agnès Cảnh Tuyết, OP.

Khi nói về bộ Thánh Vịnh, nhà chú giải Charpentier đã mượn lời André Chouraqui, một thi sĩ Do Thái, để nói về chỗ đứng của Thánh Vịnh trong lòng người tin^[1]: "Chúng tôi sinh ra với quyền Thánh Vịnh trong bụng mình. Đây là một quyển sách gồm 150 bài thơ, 150 bậc giữa cái chết và sự sống, 150 tấm gương phản ánh những cuộc nổi loạn và những sự bất trung của chúng ta, những cơn hấp hối và những lần hồi sinh của chúng ta. Còn hơn cả một quyển sách, đó là một người đang nói, đang sống, đang đau khổ, đang rên rỉ và đang chết dần mòn, nhưng rồi đang sống lại và đang hát trước ngưỡng cửa đời đời..."

Thế nhưng một số Thánh Vịnh đã gây nhiều bối rối cho các tín hữu vì tính bạo lực của nó. Đó là những Thánh Vịnh được gọi là Thánh Vịnh Nguyễn Rửa.

1. Thánh Vịnh Nguyễn Rửa – Những lời cầu nguyện đầy bạo lực

Tv 109,6-19

Lần lại các Thánh Vịnh, người đọc không khỏi ngỡ ngàng về tính bạo lực trong một số Thánh Vịnh. Chẳng hạn Tv 109 :

“Lạy Thiên Chúa là Đấng con ca ngợi, xin Chúa đừng lặng thinh. Bởi kẻ gian ngoan độc dữ mở miệng nhằm hại con..... Ước gì ngày đời nó bị rút ngắn... con cái nó trở thành mồ côi, còn vợ nó ra người góa bụa !... Ước chi chẳng còn ai tình nghĩa gì với nó, chẳng người nào thương lũ con nó mồ côi, dòng dõi nó bị tru di tam tộc, sau một đời tên tuổi xóa nhòa...” (Tv 109, 6-19).

Thánh vịnh gia bộc lộ tâm trạng hận thù, kéo Chúa về phía mình và xin Ngài ra tay hại quân thù của mình. Không những Thánh vịnh gia xin Chúa chống lại kẻ làm khổ mình, mà cả gia đình của kẻ thù, đến những đứa trẻ vô tội cũng không tha. Chúng ta còn tìm thấy những hình ảnh rất bạo lực ở những Thánh Vịnh khác, nó khó có thể phù hợp với tinh thần Tin Mừng, chẳng hạn :

“Lạy Chúa xin chỗi dậy, cứu lấy con, lạy Thiên Chúa con thờ. Mọi kẻ thù con, Ngài đánh cho vỡ mặt, bọn gian ác, Ngài đập cho gãy răng” (Tv 3,8); hoặc “Gái Ba-by-lon hỡi, đồ trời tru đất diệt ! Phúc thay người xử lại với mi, như mi đã xử với ta ! Phúc thay người bắt con thơ của mi mà đập đầu vào đá” (Tv 137, 8-9).

Đừng vội cho rằng người thời Cựu Ước chưa nghe biết phải xử tốt đối với kẻ thù của mình; không thiếu những đoạn Cựu Ước đã nói về điều này, chẳng hạn Đệ Nhị Luật dạy như sau:

“Nếu gặp bò hay lừa của kẻ thù đi lạc, người phải dẫn nó về cho người ấy. Nếu thấy lừa của kẻ ghét người quy ngã vì chở nặng, người không được để mặc người ấy; người phải giúp người ấy đỡ lừa dậy” (Xh 23,4).

Sách Châm Ngôn cũng khuyên bảo :

“Khi quân thù gục ngã, con chớ lấy làm vui; lúc nó bị lão đảo, lòng con chớ reo mừng” (Cn 24,17); hoặc “Kẻ thù con có đói, hãy cho nó ăn; nó có khát, hãy cho nước uống” (Cn 25,21).

2. Phản ứng loại trừ những Thánh Vịnh Nguyên Rủa

Lời cầu nguyện trong các Thánh Vịnh Nguyên Rủa rõ ràng xa lạ với giáo huấn yêu thương của Đức Giêsu. Người Ky tô hữu luôn tự hỏi, làm thế nào để cầu nguyện với những Thánh Vịnh Nguyên Rủa. Trước những bối rối này, Giáo Hội đã quyết định loại bỏ một số Thánh Vịnh khỏi phụng vụ với lý do “tránh gương mù gương xấu”. Một số Thánh Vịnh khác lại bị cách xén, chẳng hạn Tv 110, một Thánh Vịnh rất quen thuộc và được coi là Thánh Vịnh mang tính Messia. Khi được đưa vào phụng vụ, nó đã bị cắt mất một câu 6 : “sẽ xét xử muôn dân, chất thầy ma thành đồng, đập tan bao thủ lãnh trên miền đất mênh mông”.

Tuy nhiên, càng ngày càng có nhiều nhà chú giải lên tiếng từ chối giải pháp loại bỏ các Thánh Vịnh Nguyên Rủa ra khỏi phụng vụ[2]. Trong khi đó vẫn còn những nhà chú giải coi việc loại bỏ này là hoàn toàn chính đáng[3]. Phải chờ đến tài liệu của Ủy Ban Thánh Kinh Giáo Hoàng trong tập tài liệu *Linh hứng và chân lý trong Kinh Thánh*, ra đời năm 2014, thì mới có tiếng nói chính thức của Giáo Hội về việc nhìn nhận giá trị riêng của các Thánh Vịnh Nguyên Rủa, tài liệu có đoạn ghi : “Mặc dầu tôn trọng quyết định cẩn trọng khi loại bỏ khỏi phụng vụ những gì được xem là gương mù gương xấu, tuy nhiên cần phải có những chỉ dẫn cần thiết, giúp các tín hữu thích nghi toàn bộ gia sản lời cầu nguyện của dân Israel ngay cả hôm nay, như đã diễn ra trong quá khứ”[4].

3. Cầu nguyện cùng các Thánh Vịnh Nguyên Rủa

Tài liệu của Ủy Ban Thánh Kinh Giáo Hoàng mở ra hướng cụ thể cho việc cầu nguyện với các Thánh Vịnh này trong sự tôn trọng gia sản tinh thần của dân Chúa. Trong đó nêu lên ba khía cạnh cần nhìn lại khi cầu nguyện với các Thánh Vịnh này :

a. Chủ thể của lời cầu nguyện

Những lời trong các Thánh Vịnh Nguyên Rửa là tiếng kêu của người đang rơi vào tình cảnh khốn cùng đến tuyệt vọng. Những lời này được thốt ra khi thân chủ không thể có sự điềm tĩnh; đúng hơn đây là tiếng gào thét từ khổ đau. Điều cần lưu ý đó là, trong mọi trường hợp, những hình ảnh dùng ở đây phải được hiểu theo nghĩa ẩn dụ, chẳng hạn “...đập gãy răng bọn gian ác...” (3,8; 58,7) có nghĩa là muốn chặn đứng ngay sự gian dối và tham lam nơi người quyền thế; hay “bắt con thơ của mi mà đập đầu vào đá” (137, 9) là muốn loại bỏ đến cả mầm mống tương lai của sức mạnh xấu xa, một sức mạnh làm hủy hoại sự sống...

Người cầu nguyện với Thánh Vịnh Nguyên Rửa cần áp dụng lời Thánh Vịnh vào hoàn cảnh cụ thể của mình. Việc hiện tại hóa lời cầu nguyện than trách này sẽ tốt hơn khi người cầu nguyện không dừng lại ở việc nhìn vào đau khổ của riêng mình, nhưng là của tất cả những ai đang đau khổ. Người cầu nguyện ngỏ với Thiên Chúa bằng những lời than van của tất cả những người đang bị sự dữ hoành hành, chứ không riêng gì của bản thân mình.

b. Người cầu nguyện không xin gì khác hơn là “xin cứu khỏi sự dữ”

Trong Thánh Vịnh Nguyên Rửa, người cầu nguyện không bày tỏ gì khác hơn là phó thác vào Thiên Chúa nhiệm vụ thực thi sự công bình, mà ngoài Ngài ra, không ai có thể làm được. Việc xin Chúa chống lại kẻ dữ, cho thấy một sự từ bỏ việc về phía người cầu nguyện : họ không tự mình trả thù đối phương, nhưng tín nhiệm vào hành động của Chúa, Đấng có thể làm thích ứng với sự nghiêm trọng của tình huống và hoàn toàn phù hợp với chính bản tính của Thiên Chúa. Người đọc Thánh Vịnh cảm thấy dường như Thánh vịnh gia vẽ ra cho Chúa cách thức hành động đối với kẻ thù. Tuy nhiên điều đó phải được hiểu rằng họ chỉ muốn bày tỏ mong muốn chớ gì sự dữ bị loại bỏ, và rằng những người khiêm nhu sẽ được bước vào cõi sống.

c. Ai là kẻ thù của người cầu nguyện?

Đối với người cầu nguyện, không nên dừng lại ở việc xác định kẻ thù trong lịch sử mà Thánh Vịnh gia ám chỉ đến; đó là việc mà các nhà chú giải thường làm, qua việc phân tích bối cảnh lịch sử. Người cầu nguyện được mời gọi áp dụng lời của Thánh Vịnh vào hoàn cảnh của mình, xem ai là kẻ thù gây hại cho mình trong hoàn cảnh cụ thể của mình. Đây là hành động mang tính ngôn sứ dưới sự soi sáng của Chúa Thánh Thần.

Việc xác định khuôn mặt của kẻ thù sẽ có được sự tiến triển, nếu người cầu nguyện khám ra rằng kẻ thù không đơn thuần là những kẻ gây nguy hại đến đời sống thể lý hay nhân phẩm của con người, nhưng đúng hơn là kẻ mưu hại đến đời sống tinh thần của người cầu nguyện. Người cầu nguyện sẽ tự hỏi đâu là những thế lực thù địch mà người tín hữu phải đối mặt ? Chẳng hạn, đối với người tín hữu, thì ai hay cái gì là “sự tử xé thân vang gầm” mà Thánh vịnh gia nói đến trong Tv 22,14 ? Ai hay cái gì là kẻ đã “mài lưỡi nhọn như lưỡi răn, chứa đầy mòm nọc độc hổ mang”, được diễn tả trong Tv 144,4. Chúng là ai, là cái gì khiến người tín hữu phải căm thù giận dữ mãi khôn nguôi và cầu mong Chúa loại trừ chúng đi ?

Với tài liệu của Ủy Ban Thánh Kinh Giáo Hoàng, người tín hữu được mời gọi nhìn lại cách cầu nguyện với các Thánh Vịnh Nguyên Rửa, thay vì loại trừ nó. Người cầu nguyện được mời gọi dần dần khám phá ra khuôn mặt mới của kẻ thù làm nguy hại đến đời sống cầu nguyện của mình hơn là những hình ảnh về kẻ thù có thể làm hại đến đời sống thể lý hay phẩm giá của

mình. Mặt khác, nếu mang trong mình nỗi đau, sự đồng cảm với những người đang bị sự dữ nghiền nát một cách bất công dưới muôn vàn hình thức, người cầu nguyện sẽ hiểu được phần nào tiếng kêu của Thánh Vịnh gia vẫn đang kêu gào trong chúng ta qua những anh em khốn khổ. Nó là lời thú nhận khiêm tốn rằng, sức mạnh của sự dữ thật đáng sợ, vượt cả sức chịu đựng và lòng khoan dung của mình ; đồng thời đó cũng là lời tuyên xưng vào tình yêu và quyền năng của Chúa, quyền năng đó còn lớn hơn sự dữ rất nhiều, chỉ mình Ngài mới có thể giải thoát họ. Nó không gì khác hơn là tiếng kêu đòi công lý. Theo tài liệu của Ủy Ban Thánh Kinh, khi Kinh Thánh gán cho Thiên Chúa thái độ giận dữ trong việc thi hành sự công bằng qua án phạt, thì không có nghĩa đây một lối hành xử không đúng mực. Nhưng thật sự phải như vậy để sự dữ phải bị luận phạt, và những nạn nhân phải được trợ giúp và bù đắp. Tuy nhiên không nên tách rời hình ảnh Thiên Chúa trừng phạt khỏi hình ảnh Thiên Chúa yêu thương. Hình ảnh về Thiên Chúa trừng phạt phải luôn đi đôi với hình ảnh Thiên Chúa yêu thương[5].

KẾT LUẬN

Nói về việc cầu nguyện bằng các Thánh Vịnh Nguyên Rửa, nhà chú giải Charpentier[6] đã có những lời khá thú vị. Theo Cha Charpentier, đôi khi sẽ xảy đến với chúng ta đó là ta cảm thấy không còn gì khác ngoài Thánh Vịnh Nguyên Rửa, nó sẽ là lời cầu nguyện chân thật nhất mà ta có thể dùng để bày tỏ lòng mình với Chúa. Nhưng với Đức Giêsu, ý nghĩa của lời cầu nguyện này sẽ hoàn toàn thay đổi và trở thành lời cầu nguyện hiến tế. Thật vậy, bài ca về “Ngày báo phục của Thiên Chúa” trong sách ngôn sứ Isaia rất khủng khiếp, Thiên Chúa nghiền nát kẻ thù, và áo choàng của Ngài nhuộm màu kẻ thù : “Tại sao y phục Ngài lại đỏ ? Trang phục Ngài như áo người đập bòn nho ? Duy mình Ta, Ta đập nơi bòn ép, ... Ta đã đập nát chúng trong lúc thịnh nộ, đã giày xéo chúng trong cơn lôi đình; nước ép từ nơi chúng bắn vọt lên trang phục của Ta, Ta đã làm như vậy. Vì một ngày báo phục, lòng Ta đã quyết...” (Is 63,1-6). Sách Khải Huyền dùng lại hình ảnh áo choàng nhuộm máu để nói về cái chết của Đức Giêsu như sau : “Người khoác một chiếc áo choàng nhuộm máu, và danh hiệu của Người là ‘Lời của Thiên Chúa’”. Trong khi Cựu Ước loan báo về Ngày báo phục với hình ảnh máu của kẻ thù sẽ bị đổ ra, chúng phải chịu trị tội, thì với Khải Huyền, chúng ta hiểu rằng Đức Giêsu đã gánh lấy án phạt đó, Ngài đã gánh trên mình tội lỗi của muôn dân, và từ nay máu đổ ra chính là máu của Con Thiên Chúa, thay vì máu của kẻ gian ác !

Cầu nguyện bằng các Thánh Vịnh Nguyên Rửa cùng với Đức Giêsu sẽ dần đưa chúng ta đến chân Thập Giá. Trong tiếng kêu gào đòi báo oán trước những bất công và bạo lực, chúng ta sẽ dần cầu xin Chúa cho mình đủ sức chấp nhận chết đi chính mình để có thể học biết thế nào là tha thứ. Cầu nguyện với Thánh Vịnh Nguyên Rửa cũng là lúc ta nhận ra tình yêu và sự tha thứ Chúa dành cho mình. Vì lẽ ra tôi đáng nghe những lời nguyện rửa dành cho kẻ dữ do bao tội lỗi mình gây nên, nhưng chính Đức Giêsu đã mang lấy vào thân Ngài, và đền thay tội lỗi cho tôi.

[1] Etienne Charpentier, *Pour Lire l'Ancien Testament*. Paris : Cerf, 2006 (1er 1980), p. 94.

[2] Etienne Charpentier, *Pour Lire l'Ancien Testament*. Paris : Cerf, 2006 (1er 1980), p. 105

[3] Có thể thấy trong *The New Interpreter's Bible* (12 vols), vol VII. Nashville: Abingdon Press, 1996, p. 619, khuynh hướng ủng hộ lập trường từ chối những trang Thánh Kinh mang tính bạo lực.

[4] UBKTGH, *Linh hứng và chân lý trong Kinh Thánh*, 2014, n. 128. UBKTGH, *Linh hứng và chân lý trong Kinh Thánh*, 2014, n. 104-150.

[5] UBKTGH, *Linh hứng và chân lý trong Kinh Thánh*, 2014, n. 128. UBKTGH, *Linh hứng và chân lý trong Kinh Thánh*, 2014, n. 126.

[6] Etienne Charpentier, *Pour Lire l'Ancien Testament*. Paris : Cerf, 2006 (1er 1980), p. 104.

VỀ MỤC LỤC

ĐIỀU NÀO Ở TRÊN: THIÊN CHÚA, THA NHÂN HAY TÔI?

“Người phải yêu Thiên Chúa người hết lòng, và hết linh hồn, ...
Người phải yêu người lân cận như chính mình.” (Mácô 12:30-31)

Các bài đọc phụng vụ trong Chúa Nhật 31 mùa thường niên hôm nay và các bài đọc tuần trước của Lễ các Thánh và các Linh Hồn xác định cho cái tâm tình lối sống của người Công Giáo trong tháng Mười Một. Tháng Mười Một luôn luôn là thời gian để chúng ta nhớ đến những người thân yêu đã ra đi về nhà Thiên Chúa trước chúng ta. Tháng này cũng giúp chúng ta suy niệm và suy tư về điều mà không thể nào tránh được đó là **"sự chết"** của mỗi người, cho dù chúng ta đang ở vào độ tuổi nào đi chăng nữa.

Tháng Mười Một cũng hướng dẫn mỗi người chúng ta chú tâm hơn nữa về cái lối sống, cách suy nghĩ và hành động của mỗi người trong đời sống hàng ngày. Các bài đọc của Chúa Nhật tuần 31 mùa thường niên hôm nay rất ích lợi để giúp chúng ta vượt ra khỏi những khuynh hướng khiêu mẫu là chỉ biết chú tâm đến tương lai gần và mục đích của những thứ chóng tàn mau qua mà thôi. Chúng ta có thói quen phân loại đủ mọi thứ trong thời đại ngày hôm nay. Những dụng cụ điện tử như “Iphones” và “I pads” thống chế đời sống của chúng ta. Giá trị của chúng ta có thể là bị rơi vào thể loại như làm ra được nhiều tiền, được nhiều người chú ý và tán phục, vân vân. Khi sự chết đến gần thì tất cả những điều này sẽ biến mất và trở nên vô nghĩa. Giống như người biệt phái trong Phúc Âm Thánh Mát-cô, Giáo Hội luôn luôn kêu mời chúng ta biết dừng lại trong cuộc sống và tự hỏi chính mình những câu hỏi này: Điều nào là quan trọng nhất? Điều gì thực sự cứu rỗi đời sống chúng ta? Điều gì thực sự cho chúng ta bình an tâm hồn và tồn tại với chúng ta sau đời sống này?

Bài Đọc thứ Nhất nhắc nhở chúng ta một cách rõ ràng rằng Thiên Chúa phải là trung tâm điểm của đời sống chúng ta. Trong Phúc Âm Thánh Mát-cô, Chúa Giêsu nhấn mạnh lại cái điều này. Chúa Giêsu lại còn biến nó thành điểm quan trọng hơn là tình yêu dành cho người khác có chiều kích nội tại liên hệ mật thiết với tình yêu Thiên Chúa. Tiếc thay, trong xã hội chúng ta, có nhiều người có thể đang vô tình hay cố ý thờ nhiều thứ thần khác nữa thí dụ như quyền lực,

quyền thế, tiền bạc, của cải, và thứ khác nữa. Chúng ta tuyên xưng kính thờ một mình Thiên Chúa, nhưng trong thực tế chúng ta có nhiều thứ thần khác thí dụ như: thần nghiện ngập, thần ham muốn, ích kỷ và thần phân tâm. v, v... Cái loại thần thánh này làm cho đức tin của chúng ta bị yếu kém đi rất nhiều. Thiên Chúa yêu cầu chúng ta nên yêu Ngài “với trọn tâm trí, trọn tâm hồn, và trọn sức mạnh.” Có bao giờ chúng ta thắc mắc tại sao lại phải “với trọn vẹn, với tất cả” không? Bởi vì tình yêu là một sự việc rất quan trọng. Thông thường thì tình yêu là trọn vẹn và toàn diện. Tình yêu không thể bị giới hạn và cân đo lường được như Thánh Bê-na-đô nói, “*Thước đo tình yêu là yêu không đo lường.*”

Chúa Giêsu nói với người luật sĩ “anh không còn xa Nước Thiên Chúa” khi Ngài nhận thấy rằng anh ta hiểu được sự quan trọng của lề luật “*mến Chúa yêu người.*” Chúa Giêsu thật sự có ý dạy dỗ cái gì khi Ngài nói như thế? Tại sao người luật sĩ chỉ còn “không xa Nước Thiên Chúa?” Thánh Mát-cô gợi ý cho chúng ta câu trả lời trong Phúc Âm của ngài khi ngài viết “Chúa Giêsu nhận thấy anh ấy trả lời với sự hiểu biết...” Chữ “hiểu biết” ở đây liên quan tới ‘trí hiểu’ ở trên đầu, nó không đụng tới được “trái tim” ở phần ngực bên dưới. Chúng ta có thể đoán được rằng người luật sĩ thông suốt được điều đó trong “tâm trí”, nhưng điều đó còn cần phải di chuyển xuống bên dưới “con tim” nữa. Do đó ông ta còn cần phải chứng minh được sự hiểu biết của ông ta qua những hành động của mình. Đây cũng là điều rất đúng với mỗi người chúng ta trong đời sống Đạo và đời.

Thái độ luân lý của người Kitô hữu chúng ta được hướng dẫn bởi giới luật “*yêu Thiên Chúa và yêu tha nhân giống như yêu chính mình.*” Đa số chúng ta biết học áp dụng lời dạy dỗ này như là cách thức xét mình. Khi xét mình thường xuyên dựa trên nền tảng của giới luật “mến Chúa yêu người” này thì từ từ chúng ta sẽ nhận thức được rằng sự thách đố khó khăn của những luật lệ này không phải là lòng ước muốn tuân giữ chúng nó nhưng sự khó khăn là ở chỗ làm cách nào để áp dụng giới luật “*mến Chúa, yêu người*” này trong cuộc sống hàng ngày. Để giúp chúng ta đạt được điều này, chúng ta hãy đọc và cầu xin với Kinh Đức Mến trong Thánh Lễ và mỗi khi thời giờ cho phép trong tháng Mười Một này: “*Lạy Chúa, con yêu Chúa hết lòng, hết sức, hết trí khôn, bởi vì Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng. Lại vì Chúa thì con thương yêu người ta như mình con vậy. Con tha thứ cho tất cả những người đã xúc phạm đến con và con xin được sự thứ tha từ những ai mà con xúc phạm đến họ. Amen.*”

Phó-tế Giuse Nguyễn Xuân Văn

VỀ MỤC LỤC

SỨC MẠNH HỖ TƯƠNG GIỮA TRƯỜNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN VÀ CÁC MỐI HIỆP THÔNG TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỨ VỤ LINH MỤC

Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

TRƯỜNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN & CÁC MỐI HIỆP THÔNG TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỨ VỤ LINH MỤC HÔM NAY

Linh Mục Trẻ Giáo Phận Thái Bình
Thường Huấn ngày 20-24/8/2018

SỨC MẠNH HỖ TƯƠNG GIỮA TRƯỜNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN VÀ CÁC MỐI HIỆP THÔNG TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỰ VỤ LINH MỤC

Một A

HIỆP THÔNG NỀN TẢNG VỚI CHÚA

I. Hiệp Thông Nền Tảng Với Chúa

1. Hiệp Thông với Chúa trong Kinh Thánh

a. Hiệp Thông Trong Cựu Ước: Cựu Ước nói đến sự hiệp thông giữa Thiên Chúa và Israel qua việc Ngài tuyển chọn và thiết lập với Israel một mối liên hệ mật thiết. Sách Sáng Thế cho thấy Thiên Chúa muốn hiệp thông với nhân loại khi phán: *“Chúng ta hãy làm nên con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta”*¹. Ngài dựng nên con người để Ngài có thể nói với và kẻ đó lắng nghe Ngài. Ngài muốn họ hiệp thông với Ngài và hiệp thông với nhau khi tạo dựng họ có nam có nữ, bằng mối hiệp thông thâm sâu của Chúa Ba Ngôi và mối hiệp thông liên vị trong tình huynh đệ giữa người với người².

Thiên Chúa luôn tỏ ra gần gũi và đem con người đi theo mình: *Enoch bước đi với Chúa*³, *Noe, một người công chính bước đi với Chúa*⁴. Nhưng rồi sự yếu đuối của con người đã tạo hố sâu ngăn cách và *bước đi trước mặt Chúa* chứ không phải *bước đi với Chúa nữa*⁵, và Thiên Chúa chỉ đơn giản hiện ra trong thị kiến⁶. Song với Abraham, sự hiệp thông được hồi phục: Thiên Chúa muốn là Chúa của Abraham và miêu duệ ông⁷, qua Lời cam kết vĩnh viễn với Abraham và miêu duệ ông, qua cuộc giải phóng Israel khỏi ách nô lệ Ai cập⁸, và qua việc xây dựng Đền Thờ, nhờ đó Ngài luôn hiện diện giữa dân⁹. Phần Israel phải cam kết chu toàn các chỉ thị phượng tự và tuân giữ các giới răn của Chúa: *“Nếu các người theo các quy tắc của Ta, tuân giữ các mệnh lệnh của Ta và đem ra thực hành, Ta sẽ đặt nơi ở của Ta giữa các người, và sẽ không chán ghét các người. Ta sẽ đi đi lại lại giữa các người; Ta sẽ là Thiên Chúa của các người, còn các người sẽ là dân của Ta”*¹⁰.

b. Hiệp Thông Trong Tân Ước: Thiên Chúa là Tình Yêu, mà tình yêu thì luôn mở ra với *những tương quan và hành vi yêu thương*. Những tương quan và hành vi này nơi Thiên Chúa rất hiện thực và trọn vẹn: đó là *Hiệp thông Tình yêu* sâu xa giữa Ba Ngôi. Các Ngôi vị hướng về nhau, đến với nhau, gần bó với nhau, tự hiến cho nhau, ở trong nhau và nên một với nhau (ad intra). Giáo Hội bắt nguồn từ *mầu nhiệm Hiệp thông Ba Ngôi* và *hành trình hướng về sự Hiệp thông Ba Ngôi*. Hiến chế Tín Lý về Giáo Hội viết: *“Giáo Hội phổ quát xuất hiện như một dân tộc được hợp nhất do sự Duy nhất giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần”*¹¹.

Khi công trình Chúa Cha trao phó cho Chúa Con thực hiện trên trần gian đã hoàn tất, Chúa Thánh Thần được cử đến vào ngày lễ Ngũ Tuần để không ngừng thánh hoá Giáo Hội: Ba Ngôi hoạt

1 St 1, 26.

2 x. Huấn thị Đời Sống Huynh Đệ trong Cộng đoàn số 9.

3 St 5,22, 24.

4 St 6,9.

5 x. St 17, 1.

6 x. St 3,8; 17,1; 35,9.

7 x. St 17, 8b.

8 x. Xh 6, 6-7.

9 x. Xh 25,8; 29, 45-46.

10 Lv 26, 3, 11-12.

11 Lumen Gentium số 4.

động khác nhau (ad extra)¹². Chúng ta hiệp thông với *Thiên Chúa Ba Ngôi* (trong Chúa Thánh Thần chúng ta nên một với Chúa Giêsu, và nhờ Chúa Giêsu chúng ta nên một với Chúa Cha); rồi nhờ kết hợp với Chúa Giêsu trong Chúa Thánh Thần, chúng ta nên một với nhau, làm thành Giáo Hội, *Thân Thể mầu nhiệm* của Chúa.

Nhờ việc thánh hiến, linh mục được thông phần vào quyền bính mà Chúa Kitô điều khiển Giáo Hội nhờ Chúa Thánh Thần, nghĩa là linh mục được thông hiệp cách riêng biệt và đặc thù với Thiên Chúa Ba Ngôi. Quả thế, bản chất và sứ vụ linh mục không thể được xác định nếu không có những tương quan bắt nguồn từ Chúa Ba Ngôi, được kéo dài trong sự hiệp thông của Hội Thánh và của toàn thể nhân loại¹³. Như vậy, đời sống và sứ vụ của linh mục là tiếp nối đời sống và sứ vụ của Chúa Kitô. Căn tính linh mục liên quan thiết yếu với tình thương cứu độ của Chúa Cha, với sự tuyển chọn và kêu gọi đích danh của Chúa Kitô, và với ân huệ thông ban sự sống của Chúa Thánh Thần, nhờ đó linh mục tìm được sức mạnh hướng dẫn cộng đoàn đã được trao phó cho mình, và gìn giữ cộng đoàn ấy trong sự hiệp nhất như Chúa muốn¹⁴.

Hiệp thông luôn là một ân sủng mà Chúa Giêsu đã tha thiết cầu xin cùng Chúa Cha: *“Con không những cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những ai nhờ họ mà tin vào Con, để tất cả nên một, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta”*¹⁵. Giáo Hội không ngừng đón nhận ân sủng đó. Nhờ mầu nhiệm Nhập Thể, Chúa Kitô mặc lấy nhân tính của chúng ta. Nhờ Phép Rửa, Chúa Thánh Thần tháp nhập chúng ta vào thần tính của Chúa Kitô. Nhờ Bí tích Thánh Thể, chúng ta càng được hiệp thông sâu xa hơn nữa với Mình và Máu Chúa Kitô, được sống bằng sự sống của Người và nên một với nhau.

Hiệp thông này vừa vô hình (hiệp thông với Chúa Cha, nhờ Chúa Kitô, trong Chúa Thánh Thần), vừa hữu hình (trong phẩm trật Hội Thánh). Phẩm trật được Chúa Giêsu lập ra để phục vụ và hướng dẫn Giáo Hội. Phẩm trật không đi ngược với sự hiệp thông, trái lại được Chúa Thánh Thần sử dụng để hoàn toàn phục vụ sự hiệp thông. Và Hiệp thông là đặc tính căn bản của sứ vụ linh mục trong tình yêu và ân sủng của Ba Ngôi Thiên Chúa: Vì yêu thương, Chúa Cha đã sai Con Một đến cứu độ loài người, và nhờ Bí tích Truyền Chức, linh mục trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là Đầu và là Mục Tử, Đấng đã đến *“không phải để được kẻ hầu người hạ nhưng để phục vụ và hiến mạng sống làm giá cứu chuộc cho mọi người”* và *“để đoàn chiên được sống và sống dồi dào”*¹⁶.

Cũng nhờ Bí tích Truyền Chức, linh mục lãnh nhận ấn tín Chúa Thánh Thần để nên Ngôn sứ, Tư tế và Mục tử. Là *Ngôn sứ*, linh mục loan báo và giải thích Lời Chúa một cách có thẩm quyền, vì được Thần Chân Lý soi dẫn. Là *Tư Tế*, linh mục hành động nhân danh Chúa Kitô, luôn thông hiệp với Chúa Thánh Thần, Đấng làm phát sinh hiệu năng các Bí tích. Là *Mục tử*, linh mục luôn được Chúa Thánh Thần soi sáng để hướng dẫn và gìn giữ cộng đoàn trong sự hiệp nhất (*“nhiều đặc sủng khác nhau nhưng chỉ có một Thánh Thần”*¹⁷).

Hội Thánh biểu lộ tình yêu và sự sống hiệp thông với Ba Ngôi Thiên Chúa, đồng thời có sứ vụ trao ban sự hiệp thông ấy cho nhân loại. Linh mục là người của Hội Thánh nên phải luôn sống tình hiệp thông trong Hội Thánh. Hiệp thông chính là nét đặc trưng của đời sống linh mục và là điều kiện làm trở sinh hoa trái cho thừa tác vụ của linh mục. Linh mục còn được tham dự vào chiều kích hôn ước giữa Đức Kitô và Hội Thánh, yêu mến Hội Thánh bằng cách cố gắng

12 x. Ga 17,4; Ep 2,18; LG 4.

13 JP. II, Pastores Dabo Vobis, số 12.

14 Chi Nam 1994 số 4-11; PO số 6

15 Ga 17, 20-21.

16 Mt 20, 28; Ga 10,10.

17 x. 1 Cr 12, 4.

mọi năng lực và tự hiến mình trong Đức ái Mục tử đến độ hy sinh chính cuộc sống mình hằng ngày.

2. Hiệp Thông trong Căn Tính Linh Mục

Hiến Chế Tín Lý về Giáo Hội *Lumen Gentium* của Công đồng Vaticanô II bắt đầu với cái nhìn chiêm ngắm Mầu Nhiệm Ba Ngôi¹⁸ và cũng kết thúc với cái nhìn chiêm ngắm Mầu Nhiệm Khôn Tả này: *“Tất cả các Kitô hữu hãy tha thiết khẩn nguyện Mẹ Thiên Chúa cũng là Mẹ nhân loại, để như ngài đã trợ giúp Giáo Hội sơ khai bằng lời cầu nguyện, thì ngày nay, được tôn vinh trên trời, vượt trên các thánh và các thiên thần, ngài cũng chuyển cầu cùng Con ngài trong sự hiệp thông của toàn thể các thánh, cho tới khi mọi gia đình dân tộc, hoặc đã được vinh dự mang danh hiệu Kitô hữu, hoặc chưa nhận biết Đấng Cứu Chuộc mình, đều hân hoan đoàn tụ trong an bình và hoà thuận, hợp thành đoàn Dân Thiên Chúa duy nhất, để làm vinh danh một Chúa Ba Ngôi chí thánh”*¹⁹.

Giáo Hội là hình ảnh của sự hiệp thông Ba Ngôi và sự hiệp thông Ba Ngôi là cội nguồn của Giáo Hội. Cội nguồn Ba Ngôi của Giáo Hội không cho phép Giáo Hội co rút vào chính mình (ad intra), nhưng ngược lại là khởi điểm cho sứ mạng loan báo Tin Mừng, làm chứng cho tình liên đới và chia sẻ, cho sự hiệp thông giữa các thành phần trong Giáo Hội theo cách thể của Chúa Ba Ngôi (ad extra). Giữa lòng Giáo Hội hiệp thông này, linh mục có sứ mạng xây dựng và làm triển nở sự hiệp thông của Giáo Hội.

Pastores Dabo Vobis số 12 đã viết: *“Căn tính linh mục, cũng như bất cứ căn tính nào của người Kitô hữu, bắt nguồn từ Mầu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi”*. Còn *Christifideles Laici* số 22 tổng hợp giáo huấn của Công đồng bằng cách trình bày Giáo Hội như là mầu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ: *“Giáo Hội là mầu nhiệm bởi vì tình yêu và sự sống của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần là ân huệ tuyệt đối nhưng không, được ban cho tất cả những ai sinh ra bởi nước và Thần Khí (x. Ga 3,5), được kêu mời sống chính sự hiệp thông của Thiên Chúa, biểu lộ và lan truyền sự hiệp thông ấy trong lịch sử (sứ vụ)”*.

Chính trong lòng Giáo Hội xét như là mầu nhiệm hiệp thông giữa Thiên Chúa Ba Ngôi mà căn tính của mọi Kitô hữu, cũng như căn tính loại biệt của linh mục được mạc khải. Quả vậy, nhờ sự thánh hiến đã lãnh nhận qua bí tích Truyền Chức Thánh, linh mục được Chúa Cha sai đi, được nên đồng hình dạng với Chúa Giêsu, Đấng là Đầu và Mục Tử, để sống và hoạt động trong sức mạnh của Chúa Thánh Thần nhằm phục vụ Giáo Hội và cứu độ thế giới²⁰. Nhờ đó, chúng ta hiểu được tính chất thiết yếu của căn tính linh mục là được phát sinh từ tình yêu của Chúa Cha, ân sủng của Chúa Giêsu và ơn hiệp nhất của Chúa Thánh Thần. Qua bí tích truyền chức, linh mục được hội nhập vào sự hiệp thông với Giám mục và với các linh mục khác để phục vụ Dân Chúa và dẫn dắt mọi người đến với Chúa Kitô, như lời Ngài cầu nguyện: *“Lạy Cha rất thánh, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha, xin cho chúng cũng ở trong chúng ta, để cho thế gian tin rằng Cha đã sai Con”*²¹.

Chúng ta không thể xác định bản chất và sứ vụ của chức linh mục thừa tác ở bên ngoài những tương quan từ Mầu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi và nổi dài trong sự hiệp thông với Giáo Hội xét như là dấu chỉ và khí cụ của sự nối kết giữa loài người với Thiên Chúa và của sự hiệp nhất toàn thể nhân loại. Chính vì vậy, qui chiếu về Giáo Hội là điều cần thiết để định nghĩa căn tính linh mục. Giáo Hội là sự viên mãn, là Thân Thể và là Hiền Thê của Chúa Kitô, là dấu chỉ, là kỷ vật sống động nói lên sự hiện diện liên lý của Ngài, cũng như hoạt động của Ngài giữa chúng ta và cho chúng ta.

18 x. LG số 1-4.

19 x. LG số 69.

20 Tông Huấn *Christifideles Laici* số 23.

21 Ga 17,11-21.

Linh mục tìm được sự thật về căn tính của mình trong việc tham dự cách loại biệt vào Đức Kitô và nối tiếp chính Ngài, vị tư tế Tối Cao và độc nhất của Giao Ước mới: linh mục là hình ảnh sống động của Chúa Kitô linh mục. Chức tư tế của Chúa Kitô là cội nguồn độc nhất của chức tư tế cộng đồng của tín hữu và cách riêng của chức tư tế thừa tác của linh mục. Bởi đó, qui chiếu về Chúa Kitô là chìa khoá tuyệt đối cần thiết để có thể thấu hiểu thực tại linh mục.

Trong nghi lễ phong chức, Giám mục được xúc dầu thánh ở trên đầu, nhận Thần Khí thủ lãnh, để lãnh đạo Dân Chúa, dẫn dắt Dân Chúa trên con đường lối thứ trần gian về với Chúa. Trái lại, linh mục được xúc dầu thánh trong lòng bàn tay, để đôi bàn tay được hiến thánh xứng đáng dâng của lễ, và trở thành những cánh tay nối dài cho sứ vụ tông đồ của Giám mục.

3. Hiệp thông trong Bí tích Thánh Thể

Trọng tâm của Mầu nhiệm Giáo Hội là Hy tế Tạ ơn mà Giáo Hội cử hành hằng ngày, để tôn vinh Ba Ngôi Thiên Chúa. Hy tế Tạ ơn cũng là trọng tâm của sự Hiệp Thông trong Hội Thánh. Nhờ được nối kết với Chúa Kitô mà chúng ta nên một với nhau và nên một với Ba Ngôi Thiên Chúa. Thánh Phêrô nói: *“Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi đền thờ thiêng liêng, và hãy để Thiên Chúa đặt anh em làm hàng tư tế thánh, dâng những lễ tế thiêng liêng đẹp lòng Người, nhờ Đức Giêsu Kitô”*.

Công trình thiêng liêng này được xây dựng cách đặc biệt khi Mình và Máu Đức Kitô được thể hiện từ bánh và rượu do chính thân mình của Người là Hội Thánh hiến dâng. Chén chúng ta uống là thông phần Máu Đức Kitô, và bánh chúng ta ăn là dự phần vào thân thể Chúa Kitô. Bởi vì chỉ có một tấm bánh, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể khi chia sẻ cùng một bánh ấy. Xin cho ơn đã biến Hội Thánh thành thân mình Đức Kitô cũng làm cho chúng ta, nhờ liên kết chặt chẽ với nhau mà biết kiên trì sống hiệp thông với nhau trong thân mình ấy. Thánh Phaolô dạy phải thiết tha duy trì sự hiệp thông thiêng liêng này bằng cách ăn ở hòa thuận gắn bó với nhau: *“Anh em hãy sống cho xứng với ơn kêu gọi mà Thiên Chúa đã ban cho anh em. Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại, hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau. Chỉ có một thân thể, một Thần Khí”*.

ĐTC Phanxicô nói: *“Chúng ta chỉ có thể là những người đánh cá người, nếu trước tiên chúng ta nhìn nhận mình đã được sự dịu dàng của Chúa thu hút. Ơn gọi của chúng ta bắt đầu khi rời bỏ lãnh vực cá nhân chủ nghĩa và những dự phóng bản thân của chúng ta, chúng ta tiến bước trong cuộc du hành thánh, phó thác cho Đấng là Tình Yêu đã tìm kiếm chúng ta và Tiếng Nói đã làm rung động tâm hồn chúng ta”*.

Để chu toàn việc cầu nguyện không ngừng, ĐTC nhắc nhở các linh mục hãy cố gắng sống sự hòa hợp giữa kinh nguyện, làm việc và nghỉ ngơi, sự hòa hợp ấy là nguồn năng lực quý giá để đối phó với những vất vả tông đồ. Mỗi ngày chúng ta cần dừng lại, lắng nghe Lời Chúa và ở lại trước Nhà Tạm Mình Thánh Chúa. Chúng ta cũng cần lắng nghe thân xác chúng ta, vốn như là một bác sĩ giỏi hằng kịp thời báo động cho chúng ta khi sự mệt mỏi vượt quá giới hạn. Ngài nói: *“Cầu nguyện, tương quan với Thiên Chúa, chăm sóc đời sống thiêng liêng mang lại cái hồn cho sứ vụ, và có thể nói, sứ vụ mang lại hình dạng cho đời sống thiêng liêng: vì linh mục thánh hóa bản thân và tha nhân trong việc thực thi cụ thể sứ vụ, nhất là khi giảng giải và cử hành các bí tích”²²*. Chúng ta cầu nguyện như chúng ta đã sống và chúng ta sống như chúng ta đã cầu nguyện.

4. Hiệp Thông bằng Đời Sống Nội Tâm

Là người của Thiên Chúa, trước hết, linh mục phải nên giống Chúa Giêsu là con người cầu nguyện và có đời sống nội tâm sâu xa. Các trình thuật Tin Mừng khắc họa Chúa Giêsu là con người cầu nguyện. Ngài là con người của đám đông, nhưng cũng là *con người lên núi* nữa.

Ngài gắn bó với dân chúng, nhưng cũng trải qua những khoảng thời gian một mình cầu nguyện lâu giờ và hiệp thông với Chúa Cha. Sự gắn bó của Ngài với dân chúng là một cái gì trào ra từ sự hiệp thông của Ngài với Chúa Cha. Khi Ngài nhận thấy các tông đồ quá bận rộn đến nỗi thậm chí không có thời giờ để ăn uống, Ngài đã truyền cho các ông tách khỏi đám đông, lên thuyền và ra đi đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút²³.

Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ cầu nguyện bằng chính gương mẫu của Ngài (*“Xin Thầy dạy chúng con cầu nguyện”*²⁴). Ngài cầu nguyện khi Ngài được dân chúng nồng nhiệt ngưỡng mộ, như sau biến cố hóa bánh ra nhiều²⁵ và khi Ngài vui mừng đón bảy mươi hai môn đệ trở về²⁶; Ngài cầu nguyện khi Ngài buồn sầu và cô đơn ở vườn Giết-sê-mani²⁷, Ngài cầu nguyện trên Thập Giá tại đồi Can-vê²⁸, Ngài cầu nguyện cả khi Ngài trút hơi thở cuối cùng, phó thác chính mình trong tay Chúa Cha²⁹.

Phải sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian, linh mục phải vun xới đời sống nội tâm và cầu nguyện, có khả năng chiêm niệm trong hành động: yêu mến cầu nguyện, dành ưu tiên cho giờ cầu nguyện hằng ngày, sắp xếp ngày sống sao cho có thể dành cho Chúa một thời gian chất lượng. Chính đời sống cầu nguyện sẽ làm cho linh mục luôn ở lại trong Chúa Giêsu như cành nho ở lại trong thân nho³⁰. Sự *ở lại* này là bí quyết giúp linh mục sống một đời sống tâm linh sinh động và một đời sống mục vụ phong phú. Chính nhờ đời sống cầu nguyện này mà linh mục trở nên nhạy cảm hơn, ngoan ngoãn hơn trước những gợi ý và thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, để qui phục hoàn toàn theo Thánh Ý Thiên Chúa.

Nhiều giáo dân ngày nay rất trông mong linh mục cung cấp cho họ sự hướng dẫn tinh thần, dẫn dắt họ bước đi trên nẻo đường của cầu nguyện và của Thánh Thần. Đây cũng là một nhu cầu mục vụ thiết yếu, chúng ta phải đáp ứng cơn đói khát thiêng liêng này của giáo dân, nếu không muốn họ bị kéo lôi đến một chỗ khác. Bộ Giáo sĩ dạy: *“Chỉ có người mục tử cầu nguyện mới có thể chỉ bảo cho người ta biết cách cầu nguyện, và mới có thể đem ơn Chúa xuống cho những người mà mình chịu trách nhiệm săn sóc mục vụ... Chỉ có linh mục biết sống hằng ngày kinh nghiệm hoán cải và biết quan hệ thân mật với Chúa Kitô mới có thể thúc đẩy những bước tiến đáng kể trong công cuộc Phúc âm hóa đích thực và mới mẻ”*³¹. Còn thánh Gioan Thánh Giá nói trong *Ngon Lửa Sống của Tình Yêu*: *“Linh mục không thể lãnh đạo và hướng dẫn người khác nếu chính bản thân linh mục lại xa lạ với những nẻo đường và những cách làm việc của Chúa Thánh Thần. Và nếu bản thân linh mục là người thiếu năng lực biện phân, thì ngài sẽ phá hỏng công cuộc của Chúa Thánh Thần nơi những tâm hồn mà linh mục dẫn dắt”*³².

Dành thời giờ sống hiệp thông mật thiết với Chúa Giêsu Thánh Thể là phương được chữa lành vạn năng, vì việc kết hợp với Chúa Giêsu giúp chúng ta thống nhất đời sống của mình³³. Đặt trọng tâm nơi Chúa Giêsu là cách thể duy nhất để vượt lên khủng hoảng, tái định hướng đời sống và sứ vụ linh mục. Thái độ chúng ta phải có là *“nhận biết và chấp nhận vị thế trung tâm của Chúa Giêsu Kitô trong cuộc sống, trong suy nghĩ, trong lời nói và trong các việc*

23 x. Mc 6,11.

24 Lc 11,1.

25 x. Mc 14,23

26 x. Lc 10,21

27 x. Mc 14,32

28 x. Mt 27,36

29 x. Lc 23,46.

30 x. Ga 1,5.

31 Thánh Bộ Giáo Sĩ, *Linh Mục và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba*: Thầy Dạy Lời Chúa, Thừa Tác Viên Bí Tích và Người Lãnh Đạo Cộng Đoàn, Ch.3, số 2.

32 Thánh Gioan Thánh Giá, *Ngon Lửa Sống của Tình Yêu*, đoạn 3, 45.

33 X. *Sắc Lệnh Chức Vụ và Đời Sống Linh Mục*, số 14.

*làm của chúng ta. Khi vị thể trung tâm này không còn nữa, khi nó được thay thế bằng ai khác hay cái gì khác, thì khi đó tác hại sẽ xảy đến cho tất cả mọi thứ xung quanh chúng ta và cho chính chúng ta*³⁴.

Thánh Gioan Tẩy Giả ước mong “*Ngài phải lớn lên còn tôi phải nhỏ lại*”. Nếu Chúa Giêsu thực sự lớn lên trong chúng ta thì chúng ta mới có thể suy nghĩ với đầu óc của Chúa Giêsu, nhìn sự việc với con mắt của Chúa Giêsu, hành động với sức mạnh của Chúa Giêsu, phán đoán với sự khôn ngoan của Chúa Giêsu, sử dụng biện pháp với lòng nhân hậu của Chúa Giêsu, yêu thương với con tim của Chúa Giêsu, đào tạo với sự phạm của Chúa Giêsu, nhẫn nại với sự nhẫn nại của Chúa Giêsu, tha thứ với lòng độ lượng của Chúa Giêsu. Nghĩa là “*chúng ta chỉ là một với Đức Giê-su, như chi thể là một với đầu, chỉ có cùng một tinh thần, một tâm hồn, một sự sống, một ý chí, một tình cảm, một trái tim với Người. Chính Người phải là tinh thần của chúng ta, trái tim của chúng ta, tình yêu của chúng ta, sự sống của chúng ta và tất cả của chúng ta*”³⁵.

Để được như thế, chính Chúa Giêsu dạy: “*Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy. Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý. Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy*”³⁶.

ĐTC Phanxicô đã nói rằng mọi người, giáo dân hay giáo sĩ đều phải đặt mỗi thân tình của mình với Chúa Giêsu lên trên tất cả mọi thứ khác, phải cố gắng để thực hiện việc này, ngay cả dù không hoàn thiện, cũng sẽ giúp chúng ta trở nên giống Chúa Kitô nơi thể gian: “*Người ta cần biết rằng đối với môn đệ của Chúa thì Chúa Giêsu chính là Thiên Chúa thật, là trung tâm, là tất cả cuộc đời của họ, dù họ có những yếu đuối giống như thân phận bao con người khác. Họ có những giới hạn và ngay cả những vấp phạm, miễn là họ khiêm nhường nhận ra những sai lỗi của mình*”³⁷.

Thế giới đang đi trệch đường, ngay cả Giáo Hội cũng bị chia rẽ, nhiệm thể Chúa đau khổ, Satan được cởi trói. Nó gieo rắc lộn xộn khắp nơi, nó làm mù trí khôn, không nhận ra những thực tại thiêng liêng, nó làm chai cứng trái tim con người trước lời mời gọi tình yêu của Chúa. Các linh mục và những người hiến dâng phải phản ứng lại bằng cách dâng mọi khổ đau, mọi hấp hối của nhân loại nối kết với đau khổ, hấp hối của Chúa cho trần gian được sống.

Linh mục không còn thuộc về mình nữa, vì đã tự nguyện dâng hiến cho Chúa mãi mãi, cả thân xác cả linh hồn. Vì vậy, linh mục không hoàn toàn giống như những đàn ông khác: Sống trong thế gian nhưng không còn thuộc về thế gian, nên phải cố gắng đồng nhất với Chúa, trong hiệp nhất tư tưởng và con tim, trong chia sẻ những lo âu và ước muốn, trong sự thân mật mỗi ngày một lớn thêm mãi. Bằng cách cư xử của mình, linh mục diễn tả lòng kính trọng vô biên của Chúa Giêsu đối với Chúa Cha và lòng bác ái của Ngài đối với con người, dù họ thế nào đi nữa. Và linh mục phải làm mới lại không ngừng việc tự hiến trọn vẹn cho Chúa.

Trong sự hiệp thông này, sự qui chiếu về Chúa Giêsu phải là tuyệt đối. Dostoievski xác tín: “*Tôi tin rằng không có gì đẹp hơn, không có gì sâu xa hơn, không có gì thiện cảm hơn, không có gì hữu lý hơn, không có gì mạnh mẽ hơn, và không có gì hoàn hảo hơn Chúa Kitô*”. Còn Thánh Patrik thì nói cách mạnh mẽ: “*Chúa Kitô ở với tôi, Chúa Kitô ở trong tôi, Chúa Kitô ở sau lưng tôi, Chúa Kitô ở trước mặt tôi, Chúa Kitô ở bên cạnh tôi, Chúa Kitô đến nắm tay tôi, Chúa Kitô đến an ủi tôi, Chúa*

34 Trích bài giảng lễ Chúa Kitô Vua, kết thúc Năm Đức Tin, của ĐTC Phanxicô

<http://www.vietcatholic.net/News/Html/119233.htm>.

35 Trích khảo luận của thánh Gio-an O-đo, linh mục, về trái tim rất đáng ngợi khen của Chúa Giê-su.

36 Ga 15, 4-5.7-8.

37 ĐTC nói ngày Chúa Nhật 2/7/2017 -<http://www.vietcatholic.org/News/Html/228221>.

Kitô đến bổ sức cho tôi, Chúa Kitô ở dưới chân tôi, Chúa Kitô ở trên đầu tôi, Chúa Kitô ở trong sự bình tâm, Chúa Kitô ở trong hiểm nguy, Chúa Kitô ở trong trái tim của những người yêu mến tôi. Chúa Kitô ở nơi mỗi miệng của bạn hữu cũng như của người xa lạ.”

Đi xa hơn, Thánh Vinh sơn đệ Phaolô khuyên: “*Bạn hãy nhớ rằng chúng ta sống trong Chúa Kitô nhờ cái chết của Chúa Kitô, và chúng ta phải chết trong Chúa Kitô để được sự sống của Chúa Kitô, đời sống chúng ta phải được giấu ẩn trong Chúa Kitô và tràn đầy Chúa Kitô, và để rồi nếu muốn được chết như Chúa Kitô thì phải sống như Chúa Kitô.*” Còn Thánh Gioan Tiền Hô ước muốn “*Ngài phải lớn lên, còn tôi phải bé đi*”, và Thánh Phaolô xác tín: “*Tôi sống, nhưng không còn là tôi mà là Chúa Kitô sống trong tôi.*” - “*Những gì xưa kia tôi cho là có lợi thì nay vì Đức Kitô tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi*”³⁸.

Chớ gì mỗi người chúng ta có thể nói được cùng với Thánh Phaolô: “*Ai có thể tách biệt chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ nhọc, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?... Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta. “Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta*”³⁹. Tuy nhiên chúng ta vẫn phải luôn cảnh giác, vì trong thực tế, rất nhiều lần chúng ta đã để một ai đó hay một cái gì đó tách biệt Chúa Giêsu ra khỏi tình yêu và cuộc đời của chúng ta, cho dù không hề có cái gì tách biệt chúng ta ra khỏi tình yêu của Chúa Giêsu: chúng ta có thể nào đi nữa thì Ngài vẫn hằng thương yêu chúng ta, và thương yêu chúng ta cho đến cùng.

Chính trên mỗi hiệp thông nền tảng với Thiên Chúa này mà các mối hiệp thông khác trong đời sống và sứ vụ linh mục được xây dựng và bảo đảm. Mục đích chức vụ và đời sống linh mục là phải tìm kiếm vinh danh Thiên Chúa Cha trong Chúa Kitô, nhờ Chúa Thánh Thần. Chớ gì được như vậy.

còn tiếp

VỀ MỤC LỤC

LINH MỤC & “MÙA TRAI TỊNH”

... Hằng năm khi đến mùa trai tịnh

Vắng tiếng ăn năn thấm lệ nhòa

Ta hãy rửa hồn cho thanh khiết

Để mừng long trọng lễ Vượt Qua ...

Đó chính là tâm tình Thánh Thi kinh sáng mà giáo sĩ, tu sĩ và cả giáo dân nữa cùng đọc khi bước vào ngày mới của mùa Chay.

38 x. Pl 3,7-14.

39 Rm 8, 35 - 39.

Trong và với tâm tình mùa Chay, mọi tín hữu được mời gọi nhìn lại chính mình, xin Chúa thanh tẩy tâm hồn của mình để long trọng mừng Lễ Vượt Qua. Nhờ Mùa Chay, Giáo Hội nhắc nhở con cái mình – mọi thành phần dân Chúa ăn năn sám hối và nhìn lại chính mình, dọn lòng mình cho sạch sẽ để đón mừng màu nhiệm Vượt Qua.

Mùa Trai Tịnh của giáo dân, đỉnh điểm là mùa Chay. Còn với hàng giáo sĩ và một số dòng tu khác thì Mùa Trai Tịnh được chọn vào đầu, giữa hay cuối tháng 11.

Thật thế, cả năm trời bận bịu với biết bao nhiêu công việc mục vụ, biết bao nhiêu bận tâm lo lắng của người mục tử, các cha cũng cần phải có thời gian tĩnh lặng, thời gian ở bên Chúa.

Thường thì trong các bài chia sẻ, nhất là trong những huấn từ, các Đấng Bản Quyền luôn nhắc nhở anh em linh mục của mình hãy nhìn lại sứ vụ linh mục, đặc biệt là cách hành xử với anh chị em tín hữu.

Kèm theo đó là những tâm tình, gợi ý làm sao để :

Linh mục sống đời linh mục một cách có ý nghĩa,

Ơn gọi của Môsê

Tôi được mời gọi sống hạnh phúc trong cộng đoàn chứng nhân

Loan báo Tin Mừng cho người nghèo

Thánh hóa người môn đệ bằng Lời Chúa

Chúng tôi chứa đựng những màu nhiệm ấy trong những bình sành

Phục vụ trong Giáo Hội địa phương với tinh thần khiêm tốn ...

Hãy mọi người con nhớ cách đặc biệt, trong triều đại của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Đức Thánh Cha luôn luôn mời gọi linh mục hãy ra khỏi nhà mình để đến vùng ngoại biên. Chính ở những vùng ngoại biên ấy mà các mục tử sẽ gặp được những con chiên trần cùng và những con chiên lạc bầy.

Thật vậy, nếu nhìn lại cách nghiêm chỉnh cũng như trở về nguồn gốc tinh ròng của đời người mục tử đó chính là một con người sống chứng nhân cách triệt để nhất trong Giáo Hội. Linh mục, trong ngày lãnh sứ vụ đều được mời gọi và nhắc nhở : “Con hãy tin điều con đọc, nói điều con tin và sống điều con nói”.

Chính điều này là căn cốt và thêu dệt nên đời linh mục. Bởi đơn giản, linh mục chính là người xác tín và tin vào Đức Kitô hơn ai hết và khi tin thì phải sống niềm tin ấy.

Thế nhưng, trong thực tế của cuộc sống, nói không phải nói, than không phải than, khóc không phải khóc ... đời linh mục luôn luôn phải đối diện với tất cả nghịch cảnh của cuộc đời, nhất là của những giáo dân được trao phó.

Ở rộng người cười, ở hẹp người chê :

Giảng dài một chút thì bảo là luyên thuyên, giảng ngắn bảo không soạn bài

Thăm nhà dân thì bảo la cà, không đến thì bảo khép kín ...

Cỡ nào cũng không thoát khỏi tầm ngắm của giáo dân. Nhất là sau những lần đứng trên tòa giảng.

Nói về Chúa cũng chết, nói về đời cũng chết.

“Chiều qua Cha giảng cha nói tui hả ?”

“Ổng nói hay lắm mà ổng có sống đâu !” ...

Chung chung là bao nhiêu điều giáo dân đổ vào Cha hết. Tóm gọn lại là cái gì cha cũng sai và chỉ có giáo dân đúng.

Trong hoàn cảnh như vậy, người mục tử chỉ còn biết mặc nát với thời gian và chỉ có phương thế duy nhất là nhìn lên thập giá và từ thập giá nghe văng vẳng bên tai : “Tao có làm gì đâu mà nó còn treo và giết tao, mày là đệ tử thì cũng không thoát đâu con ! Ai biểu đi tu chi, ráng chịu, than vãn cái gì, chịu khó cho người ta chửi đi cưng ...”

Trong những ngày trai tịnh này, linh mục được có thời gian quý báu của mình để ở lại bên Chúa và trong Chúa.

Cùng hướng lòng với các cha trong mùa tĩnh tâm của các giáo phận, các dòng tu, ta hãy cầu xin Chúa thêm ơn chịu đựng, sức lắng nghe cũng như lòng thương xót cho các linh mục để dấu rằng cuộc đời các ngài đến đâu đi chẳng nữa thì cáng ngài mãi mãi là hiện thân của Lòng Thương Xót của Chúa giữa cuộc đời này.

Xin Chúa chúc lành cho các kỳ tĩnh tâm của linh mục, xin Chúa chúc lành cho mùa trai tịnh của các linh mục, xin Chúa gìn giữ các linh mục trong ân nghĩa Chúa như từ đầu ngày lãnh sứ vụ cho đến ngày các ngài hoàn tất cuộc đời dương thế của các Ngài.

Người Giồng Trôm

VỀ MỤC LỤC

THỰC TẬP QUAN SÁT LÀM SỔ GIÁO DỤC CON CÁI

GS TRẦN VĂN CẢNH



GIÁO DỤC CON CÁI
BỘ SÁCH THÁNH KINH VÀ GIA ĐÌNH

*Những bậc cha mẹ đừng làm con cái tức giận,
nhưng hãy giáo dục thay mặt Chúa
bằng cách khuyên răn và sửa dạy.
(Ep 6, 4)*

*Các tông đồ tranh giành quyền lợi,
Chúa đem em nhỏ giữa các ông và nói :
« Ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh thầy
Là tiếp đón chính thầy.
Ai tiếp đón thầy thì không phải tiếp đón thầy
Nhưng là tiếp đón Đấng đã sai Thầy ».
(Mc 9, 36-37)*

*Tình yêu vợ chồng
không chỉ triển nở qua việc sinh con,
mà còn qua việc giáo dục đời sống luân lý
và tâm linh cho chúng nữa.
(GLCG, 2221-2231)*

PHẦN III

**NHỮNG THỰC TẬP
VỀ GIÁO DỤC CON CÁI**

CHƯƠNG 12

THỰC TẬP QUAN SÁT LÀM SỔ GIÁO DỤC CON CÁI

Sau đây, như là một thí dụ cụ thể của phương pháp quan sát, tôi xin giới thiệu MỘT LỚP HỌC DÙNG PHƯƠNG PHÁP SỔ QUAN SÁT ĐỂ TÌM TÒI VÀ GHI NHỚ NHỮNG ĐIỀU CẦN LÀM TRONG VIỆC « CHA MẸ GIÁO DỤC CON CÁI ».

Chiều thứ sáu, ngày 18.11.2005, trong chương trình khoá học 'CHUẨN BỊ HÔN NHÂN, khoá thứ 21, một cuộc quan sát về 'Giáo dục Con cái' đã được tổ chức tại Giáo Xứ Việt Nam Paris. 15 anh chị đang chuẩn bị đi vào hôn nhân đã đến tham dự buổi quan sát này.

Áp dụng phương pháp quản lý tri thức, một biến thể mới của phương pháp giáo dục bằng quan sát, một tuần lễ trước, ngày thứ sáu 11.11.2005, tôi giới thiệu chung với các anh chị một phương pháp làm sổ quan sát liệt kê những việc phải làm trong việc « Giáo dục con cái » và đề nghị các anh chị, từng cặp, làm một sổ riêng theo những tâm tư ước nguyện của mình mà mình sẽ áp dụng cho chính mình và cho con cái mình, trong gia đình mà mình sẽ lập. Tôi xin các anh chị, từng cặp, vào tối 18.11.2005, sẽ trình bày cái sổ quan sát liệt kê những việc phải làm trong việc giáo dục con cái của mình để chia sẻ cho các cặp khác. Bốn cặp đã làm sổ liệt kê những

việc phải làm trong việc giáo dục con cái. Ba cặp không đủ khả năng tiếng việt ; hiểu lồm bồm và nói ngập ngừng; trong đó, một cặp sau giờ học đến xin tôi làm bản dịch tiếng pháp. Để kết thúc buổi học, xác định hướng đi tổng quát trong việc giáo dục con cái, tôi hỏi các anh chị : ‘Nếu phải giữ một điều, thì là điều nào ? Sáu chữ đã được nêu lên : ‘Lễ, Nhân, Kính, Hiếu, Đức tin, Không quá nghiêm khắc.

Sau đây là bản tổng hợp của 4 sổ quan sát, liệt kê những việc phải làm trong việc giáo dục con cái mà bốn cặp đã làm. Các anh chị này đã cho phép tôi được tổng hợp các sổ quan sát của họ và được phổ biến. Vì muốn tôn trọng việc làm của họ, tôi đã giữ y nguyên hết những điều họ đã đưa ra, chỉ xếp đặt lại cho có thứ tự mà thôi.

Một sổ quan sát liệt kê những việc phải làm trong việc giáo dục con cái

1. Dạy con là trách nhiệm của cha mẹ, dẫu rằng thầy giáo giúp việc dạy học, chị ở giúp việc tắm rửa ăn mặc.
2. Dạy con là một việc đòi hỏi phải mất khá nhiều sức lực, tâm lực, trí lực, tài lực và phương pháp, dụng cụ.
3. Dạy con phải tùy vào giai đoạn phát triển, cá tính riêng biệt và hoàn cảnh môi trường. Và phải dạy con ngay từ lúc còn là thai nhi.

A. Dạy con từ lúc còn là thai nhi

4. Nguyên tắc giáo dục căn bản và quan trọng nhất trong việc giáo dục thời thai nhi là giáo dục bằng tâm tình.
5. Chín tháng cưu mang cũng là chín tháng giáo dục tâm hồn đứa nhỏ, tạo hình thân xác cho nó và tạo hình nhân cách cho nó.
6. Người mẹ trực tiếp ảnh hưởng trong việc giáo dục con cái rất nhiều. Phải dạy con ngay từ lúc chúng còn nằm trong bào thai.
7. Giữa thai nhi và mẹ có sự giao thông chặt chẽ : không chỉ bằng trao đổi máu huyết qua cuống nhau, nhưng bằng cả cảm xúc niềm vui nỗi buồn.
8. Ảnh hưởng xấu tốt của người mẹ trong lúc mang thai sẽ kéo dài suốt đời đứa nhỏ : khoẻ mạnh hay bệnh tật, bình tĩnh hay nóng nảy, thông minh hay lú lẫn.
9. Thai nhi trong bụng mẹ, dẫu hạn chế về tri thức, nhưng sự cảm xúc đã bắt đầu : do đó, khi mẹ vui tươi hạnh phúc thì thai nhi cũng bình an thoải mái, tim đập nhịp nhàng bình thường ; khi mẹ buồn phiền, nóng giận thì thai nhi cũng xốn xáo, tim đập nhanh.
10. Nơi ăn chốn ở trang nhã, đẹp để làm cho tâm tư, tình cảm bà mẹ thoải mái sẽ có nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm và tính tình của đứa trẻ sau này. Phối trí, màu sắc, yên tĩnh của chỗ ở, hình ảnh trang hoàng vui nhộn, hay êm đềm đều ảnh hưởng đến đứa trẻ.
11. Bầu khí gia đình hoà thuận, đầm ấm, vui vẻ, hạnh phúc sẽ giúp thai nhi phát triển thuận lợi.
12. Tâm tính của đứa trẻ có tự tin, có bản lĩnh, phần lớn nhờ vào tình yêu của cha mẹ và ngay từ khi còn là thai nhi : mẹ trò chuyện, yêu mến âu yếm, xoa nắn thai nhi.
13. Ngược lại, thái độ lạnh nhạt, dửng dưng hoặc oán hờn, chán ghét của người mẹ với thai nhi, sẽ tạo cho thai nhi và đứa trẻ sau này có nhiều hoài nghi, tự ti, tủi phận, bất mãn, nổi loạn,...
14. Nếu bà mẹ mang thai đạo hạnh, sốt sắng cầu nguyện, siêng năng chịu các bí tích, tin cậy vào Chúa, thì đứa nhỏ sẽ có nhiều triển vọng có được tâm tình đạo đức.

15. Việc ăn uống của bà mẹ rất là quan trọng cho đứa nhỏ cũng như cho chính bà trong giai đoạn mang thai.
16. Trong giai đoạn này, đôi khi có hiện tượng mà Việt Nam ta gọi là ‘ăn rở’, khi có thai các bà mẹ không nên ăn quá nhiều chất béo, chất mỡ ; nhưng nên dùng nhiều chất bột, chất đường, ăn nhiều rau trái ; uống nhiều nước, nhưng nên kiêng cử các loại rượu bia.
17. Ba tháng đầu mang thai là thời kỳ hình thành và quan trọng nhất cho bào thai : có thể bị sảy thai, hoặc hình thành ngoài tử cung.
18. Ba tháng giữa là thời kỳ tăng trưởng của thai nhi, tương đối an toàn cho cả con lẫn mẹ.
19. Ba tháng cuối, thai phát triển già dặn, vài biến chứng có thể xảy ra như băng huyết, .
20. Trong suốt thời kỳ mang thai, sự săn sóc và theo dõi y khoa trong các xứ Âu Mỹ tương đối kỹ lưỡng và đầy đủ ;
21. Nhưng việc luyện thân, vận động thân thể bằng thể dục, thể thao, đi bộ, làm việc nội trợ,.. thì các bà mẹ cần lưu tâm nhiều hơn để giữ sức khỏe cho mình và cho con.
22. Và việc luyện tâm làm cho tinh thần được bình an, thư thái, gạt bỏ xúc động, lo âu, tránh buồn phiền giận dữ là điều quan trọng cho việc đào tạo sinh lý và tâm lý cho đứa nhỏ.

B. Dạy con lúc hài nhi, từ 0 đến 6 tuổi

Tổng quát

23. Nguyên tắc giáo dục căn bản và quan trọng nhất trong việc giáo dục ở lứa tuổi hài nhi là giáo dục bằng tâm tình.
24. Hãy làm mọi việc thường ngày và cụ thể, như thay tã, tắm rửa, cho ăn, ru ngủ với tình yêu thương, với con tim của bà mẹ, của người cha.
25. Trong mọi việc, hãy là gương mẫu sống động cho con. Giáo dục, tiếng bình dân gọi là ‘DẠY DỖ’ ; lúc thì phải dạy, lúc lại phải dỗ.
26. Tránh sửa phạt con theo cơn nóng giận của mình. Đó chỉ là thỏa tính nóng giận của mình chứ không phải là giáo dục.
27. Khi con sai lỗi, bình tâm chỉ dạy.
28. Giáo dục trong tự do, không gò bó trẻ quá, nhưng có kiểm soát.
29. Không nên dạy con bằng khiếp sợ.
30. Nếu con bướng bỉnh, hờn giận, cần phải kiên nhẫn bỏ qua ; ít phút sau trở lại, cắt nghĩa phải trái và tập nó phải xin lỗi

Thể lý

31. Nuôi con bằng sữa mẹ là tặng cho con một tình yêu an bình, một lòng tự tin mạnh mẽ.
32. Lĩnh vực giáo dục quan trọng nhất trong lứa tuổi hài nhi là giáo dục thể lý, như ăn uống, đi đứng.
33. Mục tiêu quan trọng là làm sao cho con khỏe mạnh, không bị yếu đau, tật nguyền.
34. Dần dà tập cho con biết tự làm lấy một số việc, như làm vệ sinh, đánh răng rửa mặt
35. Dạy cho con biết sạch sẽ, trật tự và ngăn nắp
36. Tập thói quen đi tiêu, đi tiểu đúng giờ, ăn ngủ điều độ, có giờ giấc

37. Ở giai đoạn một hai tuổi, trẻ phải trải qua nhiều giai đoạn phát triển thể lý quan trọng như mọc răng, rồi tập lẫy, tập bò, tập ngồi, tập đi, tập chạy, tập nhảy,... Trong những biến đổi này, trẻ gặp mình khó chịu, mẹ phải biết chiều con đúng lúc.
38. Nhưng không nên nuông chiều quá mức để trẻ quen thói, e rằng sau này sẽ khó uốn lại.
39. 'Cháu còn bé quá, không biết gì'. Đó là một lầm tưởng.
40. Nên để những vật dụng nguy hiểm ngoài tầm tay con, như lửa, thuốc, dao kéo,...
41. Tập cho con biết quan sát và yêu mến thiên nhiên, biết quý trọng môi trường thiên nhiên với cỏ hoa, cây cối, chim cá,...

Đức tin

42. Tìm cách chia sẻ đức tin với con, càng sớm càng tốt, ngay những giây phút đầu đời của con, bằng mọi hình thức và hoạt động có thể, như bế đi nhà thờ, làm dấu thánh giá cho con..., dâng con cho Đức Mẹ.
43. Làm dấu thánh giá trên trán cho con mỗi tối trước khi đi ngủ và nói với con 'Chúa chúc lành và gìn giữ con'

Luân lý xã hội

44. Nói tiếng Việt với con
45. Dạy cho con biết tươi mặt khi nói chuyện, không nhăn nhó, không lấp bắp,
46. Nói cho rõ ràng, dễ hiểu, không gay gắt
47. Tập cho con biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, biết xin lỗi.
48. Dạy con biết chào hỏi ông bà mỗi sáng dậy và mỗi tối đi ngủ, biết ra hỏi vào thưa với cha mẹ
49. Tính trẻ hay bắt chước ; Tránh cãi lộn, chửi thề trước mặt con
50. Ở tuổi ba bốn, trẻ biết nghe, biết hiểu và biết bắt chước.
51. Cách ăn nói của cha mẹ sẽ được trẻ bắt chước y hệt. Cha mẹ cần ý tứ và cẩn trọng trong lời nói.
52. Ở tuổi năm sáu, một số thái độ đã được thành hình, tốt có, xấu có, trong đó, một số điều trẻ làm là theo gương đã học được ở cha mẹ.
53. Nếu cha mẹ không muốn con nói dối thì đừng bao giờ nói dối nó.
54. Nếu cha mẹ muốn con tin tưởng nơi mình thì phải luôn giữ lời hứa với nó.
55. Phải nghiêm khắc dạy con, nhưng luôn luôn trong và bằng yêu thương.
56. Và phải biết dạy con yêu kính cha mẹ, để chúng dễ tuân phục các điều hay lẽ phải mà mình truyền dạy.
57. Không nên dạy con bằng khiếp sợ
58. Nhưng tập cho nó tính bạo dạn.
59. Tập cho trẻ biết tôn trọng người khác và sự yên tĩnh của họ.
60. Tránh cho xem phim ảnh bạo lực , lố lỉnh
61. Tránh thiên vị, thương con này ghét con khác để tránh chúng ghen tị nhau.
62. Tập cho trẻ biết nhận lỗi và xin lỗi
63. Tập cho trẻ biết kiềm chế tính thô bạo mà nhân hậu với các loài sinh vật
64. Dạy con biết tiết kiệm
65. Dạy con biết chịu khó học tập
66. Khuyến con chọn bạn mà chơi

67. Giúp con luôn sống hồn nhiên vui tươi

C. Dạy con tuổi ấu thiếu, từ 6 đến 12 tuổi

Tổng quát

68. Nguyên tắc giáo dục căn bản và quan trọng nhất trong việc giáo dục ở lứa tuổi ấu thiếu là giáo dục bằng nhân ái và nguyên tắc.
69. Lĩnh vực giáo dục quan trọng nhất trong lứa tuổi ấu thiếu là trí dục, đức dục, đức tin và luân lý xã hội.
70. Tuổi này, con cái bắt đầu xa dần cha mẹ, để tiếp cận với học đường, đoàn thể, xã hội
71. Đây cũng là tuổi tò mò và bất chước, việc giáo dục quan trọng là chỉ bảo, gương lành và thói quen
72. Khi con sai lầm, vấp ngã, phải nâng đỡ, chứ không xỉ nhục, nhất là xỉ nhục trước mặt người khác
73. Sửa phạt, phải công minh, chứ không công thẳng. Tránh sửa phạt theo nóng giận quát tháo, đánh đập. Con sợ hãi, những lần sau sẽ chối lỗi vì sợ bị phạt
74. Tìm những lúc thân tình cho con tỏ thể, tâm tình
75. Không nên bênh vực con quá đáng. Nhà trường, hàng xóm, giáo xứ khuyến cáo thì xét lại hoặc nghe theo, chứ đừng cứ bênh vực con một cách mù quáng
76. Bữa cơm không phải là lúc đay nghiến, chửi bới con cái.

Thể lý, thiên nhiên

77. Cho ăn mặc sạch sẽ, ăn uống điều độ
78. Giúp con khám phá các bí mật của thiên nhiên, thưởng thức những cảnh ngoạn mục, những nơi kỳ thú.
79. Cho con dịp nhìn thấy các loài hoa cỏ thảo mộc, các giống động vật quen thuộc
80. Giúp con quan sát cách sinh sống của những loài động thực vật ấy

Đức tin

81. Nếu con làm điều sai, thì dẫu có lợi, cũng nên ngăn cản, giải thích và chỉ bảo.
82. Lo cho con no ăn, ấm mặc đã vậy, nhưng cũng đừng quên dạy dỗ, răn bảo khi chúng trẻ nài việc Chúa.
83. Cần phải phó thác vào Chúa, cầu nguyện xin Chúa soi đường chỉ lối, biết cách dạy con nên người.

Luân lý xã hội

84. Một trẻ sinh sống tại Âu Mỹ, không am tường văn hóa dân tộc, chưa hẳn đã là một đứa trẻ xấu.
85. Đời sống Âu Mỹ đơn giản, cách chào hỏi cũng đơn sơ hơn ở Việt Nam.
86. Hãy gắng làm cho trẻ yêu quý Việt Nam và người Việt Nam hơn.
87. Mẫu giáo dục tối thiểu phải đạt là làm lành, tránh dữ ; làm tốt tránh xấu.
88. Cần phải giáo dục sự ngay thẳng, lời nói và việc làm đi song đôi nhau

D. Dạy con tuổi dậy thì, từ 12 đến 16 tuổi và thanh niên, từ 17 đến 20 tuổi

Tổng quát chung cho cả trai lẫn gái

89. Nguyên tắc giáo dục căn bản và quan trọng nhất trong việc giáo dục ở lứa tuổi dậy thì là giáo dục bằng nhân ái.
90. Lĩnh vực giáo dục quan trọng nhất trong lứa tuổi dậy thì là xã hội, giáo hội, đoàn thể.
91. Nếu không cần thiết, không nên lặp lại những điều đã dạy trước kia
92. Không nên nhắc lại nhiều lần những nét xấu của trẻ khi còn bé
93. Trai hay gái, ở tuổi này, chúng đã biết nhận định trái phải, dẫu đôi khi vẫn còn khờ khạo
94. Dạy con biết yêu sự đạo đức và tránh xa những điều xấu xa, tội lỗi
95. Kể cho con nghe những truyện lành thánh
96. Lĩnh vực giáo dục quan trọng nhất trong lứa tuổi thanh niên là hướng nghiệp và chọn nghề.
97. Nguyên tắc giáo dục căn bản và quan trọng nhất trong việc giáo dục ở lứa tuổi thanh niên là giáo dục bằng tin tưởng.
98. Dạy con biết sống giản dị, khiêm tốn và siêng năng làm việc
99. Dạy con biết trách nhiệm, biết chăm làm, chăm học để mở mang kiến thức, phát huy trí tuệ hầu có ích cho bản thân, gia đình và xã hội
100. Phương pháp giáo dục độc đáo ở giai đoạn này là theo tâm lý giới tính

Trẻ trai

101. Ở tuổi dậy thì, cảnh ẩm cúng gia đình có khi không đủ hấp dẫn nữa, trẻ trai thích ra ngoài chơi, nhất là vào những cuối tuần. Dĩ nhiên không thể khép kín con trong nhà; nhưng cho phép trong một kỷ luật nhất định
102. Tránh bao bọc, che chở quá đáng, khiến chúng ỷ lại vào sức mạnh, tiền tài cha mẹ cung phụng
103. Cho con vui chơi có mức độ, có giờ giấc
104. Cho con tự do, nhưng phải có giới hạn và tùy tính tình mỗi đứa
105. Cho con rong chơi suốt đêm là vô tình dung túng đưa con vào con đường xấu
106. Cách tốt nhất giữ con ở nhà vẫn là bầu khí gia đình hoà thuận, sung sướng, hạnh phúc
107. Dạy con biết tìm những thú vui thuần khiết, cao thượng và tránh xa những thú vui xấu xa tội lỗi
108. Nếu có khả năng, nên giúp con và tham gia vào chương trình sinh hoạt buổi tối trong gia đình, như chơi chung ván cờ, ván bài, coi chung một cuốn phim, ca chung một bản nhạc,...
109. Dạy con biết mỉm cười bỏ qua những cuộc vui chơi không cần thiết, nhất là khi không đủ phương tiện
110. Dạy con biết vượt thắng những dục vọng, bỏ qua được những thiếu thốn và tìm cách thăng tiến và vươn lên
111. Cần biết trẻ lại với con, biết gần gũi với con, chấp nhận cái mới của tuổi trẻ, biết cho chúng tự do thoải mái
112. Cần dạy tính quảng đại để đừng ỷ lớn ăn hiếp em
113. Làm cho chúng biết khoan dung và nhân nhượng với kẻ yếu thế
114. Giúp trẻ có một lý tưởng để vươn lên trong cuộc sống

115. Tạo cho con trai ý thức tự lực tự cường để về sau có thể đáng trách nhiệm với gia đình
116. Dạy con biết yêu chuộng sự công bằng, lẽ phải và khinh ghét sự luồn cúi, nịnh bợ
117. Dạy con biết tôn trọng danh dự bản thân và danh dự của người khác
118. Dạy con biết làm giàu một cách liêm chính, mà không bất chấp đạo lý, luật pháp
119. Khuyến con biết tránh những giao du lừa đảo, phá phách, tránh những danh lợi bất chính.
120. Dạy con có lòng vị tha và quảng đại, để nó biết yêu thương và giúp đỡ mọi người, nhờ đó, mọi người sẽ thương mến nó

Trẻ gái

121. Ở lứa tuổi dậy thì, tâm hồn trẻ gái có nhiều cảm xúc phức tạp, đòi hỏi cha mẹ, và nhất là mẹ nhiều quan tâm.
122. Con cần đến kinh nghiệm sống của mẹ
123. Mẹ cần cởi mở hoà mình với con, xem con như người bạn nhỏ, gây cho nó sự tin tưởng nơi mẹ, thích tâm sự với mẹ hơn là với lứa bạn cùng tuổi
124. Mẹ nên khéo léo giúp con có được những suy nghĩ chín chắn về tình yêu
125. Mẹ cần làm cho con hiểu vai trò quan trọng của một người vợ, một người mẹ đảm đang trong hạnh phúc của một gia đình, Á cũng như Âu, cổ cũng như tân, giàu cũng như nghèo.
126. Mẹ nên tập cho con làm những việc nhà, từ nấu nướng, thêu thùa, may vá, đến nội trợ, tề gia
127. Bằng mọi cách, mẹ phải tập cho con những việc làm cần thiết để mai sau trở thành một người vợ đảm đang, một người nội trợ giỏi và một người mẹ hiền
128. Mẹ không nên dùng quyền oai mà đòi hỏi con phải làm điều này, điều kia, nhưng biết chia sẻ những tâm tình trắc ẩn của nó, giúp nó tháo gỡ những xáo trộn uẩn ức
129. ‘Trai tài, gái sắc’, ca ông bà vẫn bảo thế. Dung nhan, duyên sắc là một trong bốn đức của người nữ
130. Mẹ nên giúp con gái làm đẹp, biết trang điểm, ăn mặc hợp với thân hình và hoàn cảnh của mình, mà không lố lăng
131. Và giúp con hiểu rằng cái đẹp cần đi đôi với cái nét na duyên dáng. ‘Cái nét đánh chết cái đẹp’
132. Làm đẹp cho con rồi giúp con làm đẹp, không ai thay được mẹ
133. Mẹ nên giúp con nhận ra cái đẹp cái xấu của nó, mà giảm đi cái xấu, tăng thêm cái đẹp, cái duyên
134. Mẹ nên giúp con ý thức được vẻ đẹp của mình, mà không kiêu căng hoặc mặc cảm
135. ‘Ăn mặc giản dị, không làm bót vẻ đẹp’, mẹ nên giúp con hiểu như vậy, tránh diêm dúa và cố vấn giúp con chọn lựa áo quần theo vóc dáng của nó
136. Mẹ cũng nên giúp con đừng quá giản dị, mà thành lồi thối lệch thếch
137. Mẹ nên giúp con ý thức rằng cách ăn mặc biểu lộ tính tình và phẩm cách con người
138. Trang điểm là điều tự nhiên và cần thiết của con gái trong xã hội hôm nay
139. Mẹ nên giúp con trang điểm đúng lúc và dùng những mỹ phẩm có chất lượng để tránh làm hỏng da mặt

140. Khéo trang điểm sẽ làm tăng thêm vẻ đẹp. Nhưng trang điểm không đúng cách thành ra trò cười cho người khác.
141. Mẹ cũng nên giúp con hiểu rằng cái đẹp chỉ có giá trị nếu con khỏe mạnh, cho nên thể dục, thể thao để giữ cho vóc dáng được lanh lẹ bảnh bao là điều cần.
142. Ăn uống điều độ, chứ đừng vì sợ mập mà kiêng cử quá đáng thành suy nhược
143. Hoa quả, rau cỏ là những thức ăn giúp cho da dễ được tươi tốt
144. Ngủ nghỉ chừng mực mà không ươn lười sẽ giúp cho tinh thần tỉnh táo, thân xác mạnh khỏe, vóc dáng mặm mạp.
145. Con gái từ tuổi dậy thì, kinh nguyệt là chuyện bình thường, mẹ nên giúp con đừng hoảng sợ, hoang mang, lo lắng lúc đầu và nhắc nhở nó về vệ sinh cần thiết, rửa ráy thường xuyên,..
146. Mẹ cũng nên bày cho con những việc phải tránh và nên làm trong thời kỳ kinh nguyệt, trong những việc ăn uống, may mặc, đi lại, chơi đùa, giải trí, thể dục, thể thao,..
147. Trong mọi việc giáo dục con, mẹ phải làm sao để con cảm thấy sung sướng và hạnh phúc khi ở bên mẹ và trên cõi đời này chẳng ai yêu thương nó bằng mẹ. Tình mẹ con thật là êm đềm, mật thiết

E. Dậy con tuổi trưởng thành, từ 20 tuổi trở lên

Tổng quát

148. Nguyên tắc giáo dục căn bản và quan trọng nhất trong việc giáo dục ở lứa tuổi trưởng thành là giáo dục bằng tin tưởng, cộng tác và đồng hành.
149. Lĩnh vực giáo dục quan trọng nhất trong lứa tuổi trưởng thành là trách nhiệm, dần thân.
150. Phương pháp giáo dục độc đáo ở giai đoạn này là theo vai trò giới tính : con trai làm chồng, con gái làm vợ.

Thanh nam

151. Một trang thanh niên không thể sống luôn cúi, mà phải ngẩng cao đầu lên, lãnh nhận lấy trách nhiệm
152. Sự hướng nghiệp đã được thực hiện từ lứa tuổi dậy thì. Ở giai đoạn trưởng thành, cha mẹ phải giúp con có công ăn việc làm và yêu thích nghề của nó.
153. Nếu cần phải đổi nghề, cha mẹ phải giúp con chọn đúng nghề của chúng hơn, tùy theo năng khiếu, sở thích và môi trường kinh tế.
154. Nhắc nhở và tập cho con lãnh lấy trách nhiệm trước khi bước vào hôn nhân, biết tự lập, biết làm chủ, biết lập sự nghiệp, biết cách đối xử với vợ con, biết nghĩ đến việc đền đáp công ơn dưỡng dục, biết kính trọng cha mẹ ruột cũng như cha mẹ vợ.
155. Giúp cho đôi trẻ có đời sống dễ dãi, nhẹ nhàng, tươi mát và hạnh phúc.

Thanh nữ

156. Làm vợ và làm mẹ là những sứ mệnh cao trọng, cần một tâm địa hướng thiện, tấm lòng khiêm nhu, tâm hồn rộng mở, nhân hậu, tha thứ và biết hy sinh.
157. Đức hạnh và tiết hạnh của con gái đã được rèn luyện từ tuổi dậy thì. Ở giai đoạn trưởng thành, mẹ phải gần gũi và chia sẻ với con, hầu giúp nó giữ gìn bản thân và trái tim yếu đuối, hầu tránh những vấp ngã trước cạm bẫy của cuộc đời.
158. Mẹ hãy truyền lại cho con những kinh nghiệm bản thân trong thời kỳ làm dâu, làm vợ và làm mẹ. Đặc biệt là những tế nhị với mẹ chồng và thái độ kính yêu nên có

159. Mỗi gia đình có một gia phong khác nhau, mẹ phải vạch cho con biết chịu đựng và khắc phục những khác biệt ấy, đừng khinh khi những người nhà chồng, gọi ra tự ái, gây ra va chạm, bất hoà và bất hạnh. Sự nhẫn nhục của người dâu, trước sau cũng sẽ được biết đến và mến phục.
160. Muốn cho gia đình yên ấm, nhất định người vợ phải góp sức cùng chồng trong nội trợ và giáo dục con cái đã vậy, mà còn cả trong việc kinh tế, tiết kiệm, chi tiêu. Mẹ phải giúp con gái rõ được điều ấy.
161. Cuộc sống gia đình có những lúc gian lao thử thách, mẹ phải bày cho con biết can đảm giải quyết, mà không thụ động, ỷ lại.
162. Hạnh phúc của một gia đình phần lớn do bàn tay của người vợ và người mẹ.

Đọc qua Sổ Quan Sát về Giáo Dục Con Cái này của các cha mẹ tương lai đang chuẩn bị hôn nhân, tổng kết, liệt kê những việc mà các cặp chuẩn bị đi vào hôn nhân cho là cần thiết trong việc giáo dục con cái ; tôi thấy nó biểu lộ một cách làm việc đa diện và chu đáo của các tác giả. Họ đã quan sát và tìm tòi khắp nơi, nhưng cái nguồn tài liệu chính yếu mà họ đã sử dụng là cuốn sách « Đường vào tình yêu »^[40], thủ bản chuẩn bị hôn nhân đời sống gia đình công giáo mà Ban Mục Vụ Hôn nhân của Giáo Xứ đã soạn ra và đề nghị với họ. Đọc kỹ những điều họ đã đưa ra, tôi thấy họ đã tìm đọc không chỉ 10 bài giảng huấn^[41] của 10 giảng viên mà cả 9 bài quảng diễn khác về gia đình^[42]. Cái nhìn giáo dục của họ tương đối đa diện, bao quát các khía cạnh thể lý sinh học, xã hội, gia đình, kinh tế, tôn giáo, đức tin,...

⁴⁰ Ban Mục Vụ Hôn Nhân : Đường vào tình yêu ; Paris : Giáo Xứ Việt Nam ; 2000 ; 326 trang

⁴¹ Đó là những bài sau đây :

1. Mục đích và đặc tính của Bí Tích Hôn nhân, do Lm Mai Đức Vinh
2. Gia đình trong dân luật Pháp, do Ls Lê Đình Thông
3. Đời sống sinh lý vợ chồng, do Bs Nguyễn Văn Ái
4. Vệ sinh và dinh dưỡng trong đời sống vợ chồng, do Bs Tạ Thanh Minh
5. Sống đạo trong gia đình, do Pt Nguyễn Văn Thạch
6. Giáo Dục Con cái, do Gs Trần Văn Cảnh
7. Tài chánh trong gia đình, do Pt Phạm bá Nha
8. Vai trò người chồng, do Bs Nguyễn ngọc Đĩnh
9. Vai trò người vợ, do Gs Tạ Thanh Minh Khánh
10. Cử hành bí tích Hôn Phối, do Lm Đình Đồng Thượng Sách

⁴² Đó là những bài sau đây :

1. Một tư tưởng bình dân việt nam về hôn nhân và gia đình, do Gs Trần Văn Cảnh
2. Xã hội học gia đình công giáo việt nam, do Ls Lê Đình Thông
3. Mạn đàm về hạnh phúc gia đình, do Gs Tạ Thanh Minh Khánh
4. Chữ tình và chữ yêu, do Bs Nguyễn Văn Ái
5. Mười điều bảo vệ hạnh phúc gia đình, do Gs Bùi Thị Lý, Lm Mai Đức Vinh, Gs Trần Văn Cảnh
6. Suy nghĩ về giáo dục trẻ em, do Gs Bùi Thị Lý, Lm Mai Đức Vinh
7. Gia lễ trong hôn nhân, do Pt Phạm Bá Nha
8. Hoa hồng mân côi mừng khánh nhật hôn nhân, do Ls Lê Đình Thông
9. Tổng kết các khoá chuẩn bị hôn nhân, do Pt Phạm Bá Nha

LỜI KẾT

Đọc ba phần, qua mười hai chương trên đây về «Giáo dục con cái », rõ rệt chúng ta thấy rằng giáo dục con cái là sứ mệnh quan trọng của cha mẹ. Nó phát xuất một cách tự nhiên nơi bất cứ cha mẹ nào và có vẻ tự nhiên và trách nhiệm. Nhưng hiệu quả không nhất thiết đồng đều vì tùy thuộc vào khả năng, thời giờ, phương tiện, phương pháp, dụng cụ.

Chúng ta đã khởi đầu bằng việc giới thiệu những yếu tố tổng quát về việc « Giáo dục con cái » trong khung cảnh và diễn tiến của tình yêu, hôn nhân và gia đình, và theo đường hướng VĂN HÓA TÌNH YÊU.

Rồi từ đó, chúng ta đã tìm hiểu những phương pháp giáo dục con cái và lựa ra những phương pháp thuận lợi và hiệu quả, được lịch sử chứng thực. Đó là 4 phương pháp căn bản đã được ghi nhận và áp dụng khắp nơi : huấn dụ, đối thoại hỏi thưa, thực tế hoạt động và thực nghiệm quan sát làm sổ. Bốn phương pháp này có thể áp dụng riêng rẽ hoặc chung một lúc.

Hiểu biết rồi, chúng ta muốn áp dụng cụ thể và đã thiết kế cách thực hiện mỗi phương pháp đã tìm hiểu. Bốn áp dụng của 4 phương pháp đã được thử nghiệm cho một chủ đề « Giáo Dục Con Cái ». Qua việc thiết kế áp dụng này, chẳng những chúng ta tìm được ít là một cách thực hiện, một cách ứng dụng của mỗi phương pháp, mà còn hiểu rõ hơn về những yếu tố « Giáo Dục Con Cái » qua nhiều tiếp cận, nhiều khía cạnh, nhiều mục tiêu, nhiều giai đoạn khác nhau.

Thực ra bốn phương pháp giáo dục này đã được thiết kế theo một tiến trình mà người ta gọi là tiến trình học tập. Nó được xây dựng theo bốn kết quả thực tế của việc học tập. Cấu trúc của nó không khác cấu trúc của một bài luận văn, có mở bài, thân bài và kết luận. 1- Bất cứ một việc giáo dục nào, bao giờ việc nghe giảng giải để có một khái niệm tổng quát cũng là việc cần thiết khởi đầu. 2- Từ đó, muốn phát triển, mở rộng hay đào sâu tầm hiểu biết, người học phải đi tìm tòi, gặp gỡ, khám phá, quan sát, suy nghĩ, phán xét. 3- Và một khi đã hiểu, phải mang ra áp dụng. Vì áp dụng, thực nghiệm là cách hay nhất để đo lường tính khả thi, tính sinh lời và tính hiệu quả của hiểu biết. 4- Nếu áp dụng thành công, nên kết thúc bằng một bản đúc kết viết thành một chỉ nam hầu áp dụng mãi mãi về sau.

Bốn giai đoạn học tập đưa đến bốn giai đoạn hình thành tri thức : ý niệm sơ khởi, tìm tòi hỏi thăm, áp dụng thực hành và sau cùng đúc kết tổng quát sáng tạo.

Trong bất cứ mức độ và lãnh vực nào, cụ thể hay trừu tượng, khoa học hay văn chương, xã hội hay kỹ nghệ, quản lý hay chính trị, mục vụ hay văn hóa, một tri thức luôn luôn khởi đầu với sự ý thức và khái niệm sơ khai. Bao lâu tôi không biết rằng tôi không biết, thì bấy lâu tôi sẽ vẫn không biết. Nhưng lúc mà tôi biết rằng tôi không biết, thì lúc ấy tôi bắt đầu biết, ít nhất tôi biết rằng tôi không biết. Cái ý thức sơ khởi này thường được nhận ra nhờ đâu đó, ai đã cho ta một khái niệm.

Từ một khái niệm sơ khai, tính tò mò thúc đẩy con người đi tìm tòi, đi hỏi han để hiểu hơn và nếu vấn đề vẫn hấp dẫn, thì nó sẽ mang ra thử nghiệm, áp dụng. Và nếu áp dụng thành công, thì nó sẽ tổng quát hoá cái mà nó đã có sơ niệm, hiểu rõ và thực hành ; thậm chí còn biết sáng tạo mới để thích hợp và ứng xử trong những hoàn cảnh và điều kiện mới.

Chỉ ở mức độ này, kiến thức mới đích thực là kiến thức. Vì kiến thức không gì khác hơn là một tổng hợp xây dựng chủ quan về một vấn đề. Có được một tổng hợp những tư tưởng chủ quan về việc giáo dục con cái là có một quan niệm về giáo dục con cái. Và có một quan niệm về giáo dục con cái thì hẳn sẽ có một phương pháp giáo dục con cái vậy.

Và quan niệm giáo dục con cái trong gia đình Việt Nam trọng tâm đặt ở **lý tưởng « nên người »**, **một người đích thực người và nếu là công giáo, thì được thăng tiến thành đích thực người của đức tin.**

Ca dao việt nam vẫn hằng nhắc nhở về **mục tiêu giáo dục nên người** rằng :

Vợ chồng là nghĩa tào khang,

Chồng hoà vợ thuận nhà thường yên vui.

Sinh con mới ra thân người,

Làm ăn thịnh vượng đời đời ấm no.

Phúc âm Mathêu đã ghi khắc lời Chúa rằng : «**Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người. Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất. Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là người phải yêu người thân cận như chính mình. Tất cả luật Môsê và các sách ngôn sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy**» (Mat 22,34-40).

VỀ MỤC LỤC

CON TRẺ CHƠI GAME.

Nếu có nhiều bậc phụ huynh e ngại con mình hồi này chẳng học hành gì mà suốt ngày chỉ ngồi chơi game qua internet thì cũng không ít cha mẹ tỏ vẻ hãnh diện khi thấy mấy cháu điều khiển các loại trò chơi một cách thành thạo, nhanh nhẹn.

Chơi game hoặc trò chơi điện tử đã trở thành một sinh hoạt phổ thông không những với con trẻ mà cả người lớn.

Theo Interactive Digital Software Association, có tới 60% dân chúng Hoa Kỳ tham gia trong đó, 61% là người lớn tuổi với 43% là nữ giới. Tuổi trung bình là từ 26 tới 33.

Một nghiên cứu khác của Victoria J. Rideout cho biết gần 50% các em dưới 6 tuổi đã biết dùng computer và hơn 30% các cháu chơi video game.

Càng ngày game càng trở nên tinh xảo, đa dạng, thực dụng và đã mang lại nhiều tỷ mỹ kim cho giới sản xuất.

Game được manh nha từ thập niên 1940 rồi tới thập niên 1950 thì video game đầu tiên xuất hiện. Thập niên 1960 chơi game trên computer được giới thiệu rồi tới các loại game khác như arcade, hộp máy (console), máy vi tính cá nhân.

Máy chơi game cầm tay xuất hiện vào năm 1989. Cuối cùng thì ngay cả trên cell phone, game cũng được trang bị từ năm 1998 để bà con chơi ngắn hạn trong khi chờ xe bus, hẹn đào chờ kếp.

Thành ra, game có thể chơi online hoặc offline rất dễ dàng.

Game có nhiều chương trình khác nhau về thể dục, thể thao, hành động, thám hiểm, khoa học, giải trí, huấn luyện trí tuệ với màu sắc hấp dẫn, âm thanh kích thích lôi cuốn, hình ảnh đẹp lại tiện lợi có sẵn, cho nên số thời gian mà các cháu chơi có chiều hướng gia tăng.

Tuy nhiên, một số chương trình chứa những nội dung quá kích động, tình dục hoặc bạo hành khiến cho phụ huynh cũng như các nhà giáo dục, xã hội bắt đầu e ngại là game sẽ ảnh hưởng tới đời sống của các cháu.

Đã có nhiều nghiên cứu phân tích lợi hại của trò chơi có tính cách thời đại này.

Lợi điểm

Hãy hình dung một em bé đang chơi game trên máy vi tính: cậu ta gò lưng chăm chú cặp mắt trên màn hình, tay xoay nhaoáy lướt con chuột hoặc trên phím như một nhà ảo thuật, mắt dán vào hình ảnh của game. Cậu ta tập trung vào diễn tiến của trò chơi, nét mặt luôn luôn thay đổi từ căng thẳng sang vui hớn hờ, có lúc suy tư nheo trán, một thoáng thất vọng với những cử động, những suy nghĩ đối phó, giải quyết phối hợp với nhau. Để rồi khi kết thúc cuộc chơi thì thoải mái cười khi thắng, hoặc hơi buồn khi ít thành công.

Khi chơi game với người khác thì cháu ra sức ganh đua để cố đạt thắng lợi. Từ cuộc đấu trí với nội dung của game, cậu bé đã thu hoạch được một số lợi điểm:

- Game tạo ra không khí lôi cuốn, thú vị, sôi nổi có tác dụng kích thích các hoạt động tinh thần và thể chất của cậu ta.

- Vào cuộc chơi là phải có phản ứng, xét đoán nhanh nhẹn nhờ đó cháu bé tạo được thói quen nhậm lẹ đối phó với tình thế mới ở ngoài đời.

- Chơi game là muốn thắng: cậu phải tập trung ý chí, nghĩ ra phương thức tốt, bám sát trò chơi. Lâu ngày thành quen, sẽ tăng lòng tự tin, cố gắng.

- Trẻ em kém khả năng phát triển trí tuệ, không phản ứng được với sự việc xảy ra ở xung quanh, có thể thay đổi với chơi game. Giác quan các cháu mở rộng và trở nên nhanh nhẹn khôn ngoan hơn sau một thời kỳ chơi những game có nội dung giáo dục, khoa học.

- Chơi game chung với bạn bè, hòa nhập với nhau, tạo cho các cháu tinh thần ganh đua đồng đội, công bằng, hợp tác.

- Với các game kích thích óc tò mò về các sinh hoạt thể chất và tinh thần, các cháu tạo ra thói quen học hỏi.

- Con trẻ thường là bốc đồng, hấp tấp, gây gián đoạn (phá bĩnh) và muốn được chú ý... Nhưng chơi game với người khác, cháu phải đợi tới lượt, tiềm nhẫn dần dần tính kiên nhẫn, tôn trọng quy luật, đợi tới kết thúc để biết kết quả cuộc chơi, được thua vui vẻ.

- Trong khi chơi với bạn, các cháu phải đối thoại, hành động qua lại thương lượng với nhau, phải suy nghĩ tìm giải đáp. Nhờ đó luyện được khả năng nghe và nói tốt hơn đồng thời cũng tăng sự gần gũi, thân mật.

- Chơi game là phải nhanh mắt nhanh tay đối phó kịp thời, tạo cho cháu thói quen phối hợp các động tác này.

Game cũng được áp dụng trong y học.

- Tập trung vào game được dùng để giảm sự chú ý của bệnh nhân vào một rối loạn nào đó như cơn đau, nôn ói khi đang hóa trị ung thư... Chẳng khác chi cảnh Quan Công chăm chú đánh cờ quên đau để Hoa Đà mổ da trị vết thương làm độc mà không dùng thuốc tê.

- Bệnh nhân tai biến, giảm khả năng cử động, phát ngôn được cho chơi game để tập phục hồi phần nào các chức năng này.

Trong tạp chí y khoa British Medical Journal tháng 6 năm 2005 Giáo sư Mark Griffiths nêu ra kết quả nghiên cứu của nhiều khoa học gia áp dụng video game như một sinh trị liệu (physiotherapy) hoặc lao động trị liệu để phục hồi chức năng, trị nhiều bệnh trẻ em như kém học hỏi, khó khăn phát ngôn, tự kỷ ám thị, quá năng động, liệt hạ chi vì tổn thương cột sống.

Khi chơi game, các bệnh nhân này có thể tập để lấy lại các chức năng co duỗi cơ bắp, xương khớp. Ông cũng nêu ra trường hợp em bé bị bệnh thiếu máu sickle cell đang nhận hóa trị nhờ chơi

game mà bớt cảm giác đau đớn, nôn ói; một bé khác bị bệnh ngoài da, luôn tay cấu vào môi. Bác sĩ cho cháu chơi game và cháu bỏ được thói quen làm tổn thương da.

Giáo sư tâm lý Douglas Gentile, Đại học Iowa, nêu ra trường hợp các bác sĩ phẫu thuật laparoscopy mổ nhanh hơn tới 27% và ít phạm lỗi tới 37% so với bác sĩ không chơi game. Nhờ chơi game, đôi bàn tay họ trở nên nhanh nhẹn và trí óc sáng suốt.

Bất lợi

Đó là chơi game vừa phải chứ còn chơi say mê quên ăn quên ngủ, ăn uống qua loa là lại không tốt.

Nhiều nhận xét cho thấy say mê chơi game có thể đưa tới một số hậu quả tạm thời như hoang tưởng, nghe thấy âm thanh không có thực, đau cổ tay, cổ, khuỷu tay, bệnh dây thần kinh ngoại vi hoặc mất ngủ vì suốt ngày chơi game, không vận động.

Các cháu cũng có thể trở nên ngỗ nghịch hung bạo, giảm giao tế với gia đình bạn bè, chểnh mảng học hành vì tiêm nhiễm nội dung xấu của game.

Vì vậy các bậc phụ huynh nên:

- Giới hạn thời gian chơi, tối đa 1 giờ mỗi ngày, ở nhà cũng như ở ngoài.
- Đòi hỏi hoàn tất bài học hoặc các bổn phận khác trước khi chơi game.
- Coi bảng đánh giá game và nội dung của game, tránh game có tính cách bạo động đánh lộn, tiêu diệt. Lựa game cần xử dụng trí óc suy luận, mưu lược, hành động.
- Đề ý coi con em có dấu hiệu lạm dụng hoặc ghiền game, ngưng cho chơi nếu cháu tỏ vẻ ám ảnh, say mê. Nghiên cứu cho hay hiện nay cứ 5 em thì 1 em ghiền chơi game.
- Đừng để máy chơi game, computer trong phòng ngủ của các cháu mà để nơi nào dễ kiểm soát.
- Quan sát khi cháu chơi game trên internet với người khác, lưu ý các cháu đừng hẹn gặp người lạ mặt, tránh gặp người có hành vi tác phong xấu. Đa số bác sĩ tiểu nhi đều đồng ý nội dung bạo động của truyền thông bao gồm TV, game...đều gây ảnh hưởng không tốt cho con trẻ.
- Lưu ý các cháu không cho người lạ biết lý lịch của mình.

Kết luận

Mọi sự trên đời đều có mặt lợi và hại, kể cả chơi video game hoặc máy vi tính. Nếu áp dụng được luật trung dung, vừa phải của cổ nhân thì lợi nhiều hơn hại.

Đối với vấn đề game, các bậc phụ huynh nên thảo luận, hướng dẫn để các cháu vừa giải trí, vừa học hỏi mở mang trí tuệ, kiện toàn khéo léo hành động, mở rộng giao tế bạn bè.

Chơi game cũng chẳng khác chi “ăn quá no trở thành bội thực, khó tiêu, bệnh hoạn”.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức M.D.

Texas-Hoa Kỳ

www.bsnguyenyduc.com

LỜI TẠM BIỆT:



Quán trọ đời chân trần nay đã mỗi,
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.

Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.

Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giảng Hồng Ân.

Kính báo: Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

CÒ

Theo “Việt Nam tự điển” của Lê văn Đức thì cò được định nghĩa là một loại chim cẳng cao, mỏ dài, mình thon, đuôi nhọn, ăn cá, bình thường lông màu trắng, nhưng cũng có loại lông màu xám như cò hương, hay lông màu đỏ như cò lửa...

Khi tìm hiểu về ca dao, gã thấy hình ảnh con cò là một hình ảnh quen thuộc và thân thương nhất của người bình dân.

Thực vậy, vãi mồ hôi trên đồng ruộng, người nông dân có con trâu làm bạn để giúp đỡ họ. Thế nhưng trâu thì nặng nề, chậm chạp và suốt đời vất vả.

Vì vậy, để đầu óc được thư giãn, thanh thoi và bay bổng, người nông dân đã mượn hình ảnh con cò, một hình ảnh vừa thơ mộng lại vừa đẹp để để nói lên những ước mơ và những hiện thực của đời mình.

Như người nông dân, con cò cũng đã phải vất vả kiếm sống :

- Lặn lội thân cò khi quãng vắng,

Eo xèo mặt nước buổi đò đông,

Như người nông dân, con cò đã chết đi trong cô đơn nghèo túng :

- Cái cò chết rũ trên cây,

Cò con mở lịch xem ngay làm ma.

- Cái cò chết tối hôm qua,

Có hai hạt gạo với ba đồng tiền,

Một đồng mua trống mua kèn

Một đồng mua mỡ đốt đèn thờ vong

Một đồng mua mớ rau rong

Đem về thái nhỏ thờ vong con cò.

Như người nông dân, con cò cũng đã phải chịu nhiều cảnh oan ức vì thấp cổ bé miệng :

- Cái cò cái vạc cái nông,

Sao mày dầm lúa nhà ông hỡi cò,

Không không tôi đứng trên bờ,

Mẹ con cái vạc đổ thừa cho tôi,

Chẳng tin ông đến tận nơi,

Mẹ con nhà nó còn ngồi ở kia.

Như người nông dân, con cò cũng đã chia sẻ số phận cay đắng của đất nước :

- Nước non lận đận một mình,

Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.

Và đôi lúc cũng đã bị đàn áp dã man :

- Con cò mà đày cảnh tre,

Thằng Tây bắn súng cò què một chân,
Đến mai ra chợ Đồng xuân,
Chú khách mới hỏi sao chân cò què,
Cò rằng cò đứng bờ tre,
Thằng Tây bắn súng cò què một chân.

Như người nông dân, con cò cũng có những giây phút mộng mơ và nhung nhớ :

- Một đàn cò trắng bay quanh,
Cho loan nhớ phượng cho mình nhớ ta,
Mình nhớ ta như cà với muối,
Ta nhớ mình như cuội với trăng.

Như người nông dân, con cò dù có phải chết vẫn cố gắng giữ lấy sự trong trắng của mình :

- Con cò mày đi ăn đêm,
Đậu phải cành mềm luôn cổ xuống ao,
Ông ơi ông vớt tôi nao,
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng,
Có xáo thì xáo nước trong,
Đừng xáo nước đục đau lòng cò con.

Dĩ nhiên con cò không phải chỉ là hình ảnh tượng trưng cho người nông dân, mà hơn thế nữa, nó còn được sử dụng trong nhiều trường hợp khác nhau.

Nào là hình ảnh của một em bé mồ côi :

- Cái cò là cái cò vàng,
Mẹ đi đắp đàn con ở với ai,
Con ở với bà, bà không có vú,
Con ở với chú, chú là đàn ông.

Nào là hình ảnh của một cô gái được muông chiều :

- Cái cò là cái cò con
Mẹ nó yêu nó, nó càng làm thơ.
- Cái cò là cái cò kỳ,

Ăn cơm nhà dì, uống nước nhà cô,

Đêm nằm thì gáy o o,

Chửa ra đến chợ đã lo ăn quà.

- Cái cò bay bổng bay lơ,

Lại đây anh gửi xôi khô cho nàng.

- Cái cò lặn lội bờ ao,

Phát phơ hai giải yếm đào gió bay.

Và nhất là hình ảnh người vợ Việt Nam tần tảo, vất vả nuôi chồng, nuôi con :

- Cái cò lặn lội bờ sông,

Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non

Nàng hãy trở lại cùng con,

Để anh đi trẩy nước non Cao bằng.

Hình ảnh con cò trong ca dao, trong văn chương bình dân thật là phong phú, già có thể kê đơn hoàn tán nhiều nhiều nữa.

Còn trong đời thường, con cò cũng không kém phần đa dạng. Này nhé, cò là nhảy một chân. Cò là thanh tre mỏng dùng để điểm công gánh, công vác bằng cách bẻ từng đoạn ngắn, vì thế mới gọi là bẻ cò. Cò là một bộ phận của cây súng, khi bấm nó mồi vào viên đạn và làm cho đạn nổ, vì thế mới nói là bóp cò. Cò là tem để dán vào thư. Có cò thì bưu điện mới chuyển, bằng không thì cũng vẫn chuyển nhưng người nhận sẽ bị phạt.

Riêng trong phạm vi con người, cò cũng rất ư là nhiều khê. Trước hết, hồi còn bé, già không hiểu tại sao ở làng già, thiên hạ thường gọi những đứa con trai thuộc vào hàng suy dinh dưỡng là...thằng cò. Chắc hẳn chỉ vì thân hình của chúng còm cõi, mảnh mai như một bộ xương cách trí, khẳng khiu như cánh cò trên ruộng đồng.

Rồi cò còn là một tiếng chửi nhẹ nhàng của bọn con nít. Vì thế, khi bực bội, tức tối, chúng liền không ngần ngại cho nhau ăn...cò.

Dưới thời Pháp thuộc, già thấy xuất hiện một vài loại cò đặc biệt.

Thực vậy, cò là sửa bài trong nhà in. Bài viết được xếp chữ và in thử. Khi bản in đầu tiên mới ra lò, thì lập tức được chuyển đến thầy cò, để anh ta đọc và ghi chú những chỗ sai hay chưa vừa ý, cần phải đổi thay. Chữ cò này xuất phát từ chữ “corriger” nghĩa là sửa, chữa. Còn “correcteur” nghĩa là thầy cò, người sửa bài, người chữa bài.

Tiếp đến, cò còn chỉ viên cảnh sát trưởng nói riêng, hay mấy thầy cảnh sát nói chung. Chữ cò nay xuất phát từ chữ “commissaire” nghĩa là ông cò. Còn “phú lít” xuất phát từ chữ “police” cũng có nghĩa là cảnh sát.

Tuy nhiên, hiện nay tại Việt Nam đang có một nghề mới phát lên như điều gặp gió mà già xin đề cập đến, đó là nghề...cò.

Theo báo “Tuổi trẻ Chủ nhật”, chữ cò này xuất phát từ chữ “commission” nghĩa là tiền hoa hồng, tiền côm hay tiền cò.

Còn theo ngụ ý của gã, cò nay có lẽ xuất phát từ “cò mồi”, là loại cò được nuôi làm mồi để dụ khi lữ cò hoang sa vào bẫy. Vì thế bọn cò mồi là bọn giả bộ theo phe mình để làm hại cho phe mình và làm lợi cho phe chúng.

Nghề làm cò bây giờ đôi lúc thật tẻ nhạt và trắng trợn, đã tạo nên không ít những cảnh dở mếu, dở khóc và dở cười...

Nói một cách văn hoa thì đó là nghề làm môi giới, làm trung gian, làm tiếp thị. Còn nói một cách nôm na và bình dân thì đó là hạng mồi lái, dụ khi thiên hạ mua hàng hay cậy nhờ một công việc nào đó. Họ chỉ cần dẻo mép, mánh khéo và đôi khi cả áp lực nữa để kiếm lời cho mình. Họ là những người trung gian, chuyên bán nước bọt để chấm mút tí tiền còm.

Nếu ai đã từng sống ở Châu đốc, hẳn phải biết từ sau tết nguyên đán, thiên hạ đã chuẩn bị cho ngày lễ hội Bà Chúa xứ tại núi Sam, vốn được gọi là Vía Bà.

Trong những ngày lễ hội này, hiện nay ở đây hội tụ đủ mặt mọi hạng cò mà báo “Công an” đã phải gọi là “làng cò Núi Sam”. Thôi thì thượng vàng hạ cám, hằm bà lăng xướng cầu. Đủ loại cò. Đủ thứ cò.

Này nhé, khi khách vừa chân ướt chân ráo đến nơi thì đã có ngay một lực lượng cò dành dật khách tới nhà trọ này, tới khách sạn nọ.

Bước vào lễ hội, khách là thiện nam tín nữ, muốn biểu lộ tấm lòng thành của mình đối với Bà, thì liền có ngay một đội ngũ cò đông đảo để phục vụ cho nhu cầu lễ bái và cúng kếng.

Nào là “cò heo quay” với khoảng ba chục tên chuyên nghiệp, rất giỏi việc khua môi múa mỏ, gian lận trong giá cả và trong cân đo, sẵn sàng nhét đầy tiết heo, tiết bò trong bụng heo quay để cân cho nặng, vì thế mà hạng cò này ăn nên làm ra một cách mau chóng.

Nào là “cò nhang đèn”, thay vì thắp một nén nhang để tỏ lòng tôn kính, người ta đã lạm phát nhang, để rồi nhang đã trở thành một dụng cụ để...hun Bà. Suốt ngày khói tỏa nghi ngút thì làm sao mà chịu nổi.

Nào là “cò phóng sinh” mồi lái để khách mua chim rồi thả ra để cầu mong lộc Bà. Chim trong lồng nhảy lên nhảy xuống, nên mặc sức đếm gian theo kiểu năm mươi mười lăm...Chim được xỏ lồng bay ra thì ít mà chim được đếm thì lại nhiều.

Và khi khách buồn tình, muốn giải sầu thì lập tức có ngay bọn “cò tẻ nạn”, hay nói huỵch toẹt ra, đó là cò...gái, cò mãi dâm. Quả là hết ý.

Báo “Tuổi trẻ Chủ nhật” đã phải lên tiếng báo động :

- Chưa bao giờ nghề cò lại phát triển bát nháo như hiện nay.

Theo tác giả Nguyễn thị Oanh, thì ngày xưa có “ông mai bà mối” nhưng họ chỉ ăn “đầu heo” thôi vì mục đích giới thiệu này mang tính cách nhân đạo. Chẳng hạn mách cho bệnh nhân được gặp thầy gặp thuốc...Đẹp biết mấy những môi giới vì hạnh phúc con người.

Còn bây giờ thì khác, hoạt động cò không xuất phát từ nhu cầu của người “bị phục vụ” mà từ động cơ ranh ma lợi dụng và khai thác họ.

Chẳng hạn tiệm bán thịt nằm sát mặt đường, khách có thể dừng xe để mua hay người bán hàng có thể bước ra vài bước để giao hàng. Vậy mà có tới hàng chục thanh niên vạm vỡ, la hét, níu kéo làm người mua ngao ngán bức mình. Con người bán, đã mất khách, lại phải nộp tiền mãi lộ cho chúng mà chẳng dám ho he.

Đại loại gã có thể phân chia thành hai loại cò.

Trước hết là cò dịch vụ, làm trung gian mua bán vật dụng như cò xe, cò nhà, cò đất, hay chạy chọt giấy tờ với những thủ tục hành chính rắc rối, nhiều khi tựa mê hồn trận như cò xuất ngoại, cò hộ khẩu, cò sang nhượng...

Thế nhưng khi mắc mứu, dính líu với hạng cò này, chúng ta cần tỉnh táo và đề cao cảnh giác, bởi vì rất nhiều mảnh chỉ là mảnh dỏm, rất nhiều cò chỉ là cò giả, nhận tiền rồi tung cánh bay cao, khiến chúng ta tiền mất tật mang, công việc thì cứ dậm chân tại chỗ, hết tháng này qua tháng khác, chẳng đi đến đâu cả.

Tuy nhiên, đáng kinh tởm hơn cả phải là loại cò thứ hai này, đó là cò người, gã chỉ xin liệt kê một vài loại chính điển hình mà thôi.

Chẳng hạn như cò tệ nạn, cò mãi dâm, cò...gái. Một buổi tối bạn lang thang trên phố vắng hay tại công viên, rất có thể bạn sẽ bị hỏi thăm thường một cách sỗ sàng :

- Có môn giải sầu không sư phụ ?

- Có cần em út không đại ca ?

Chẳng hạn như cò lấy chồng nước ngoài, nhất là lấy mấy chú ba tàu xénh xáng gốc Đài loan. Hạng cò này len lỏi khắp hang cùng ngõ hẻm, luồn lách tận vùng thôn quê hẻo lánh, gạ gẫm, dụ dỗ, rót vào tai những cô gái và những bậc phụ huynh những lời ngon ngọt, đường mật về tiền bạc và hạnh phúc, để rồi mấy cô gái nhẹ dạ ấy đã ca bài “cũng liều nhắm mắt đưa chân”, cuối cùng phần đông đã phải ngậm đắng nuốt cay một số phận nghiệt ngã, một kết thúc bế bång nơi đất khách quê người.

Chẳng hạn như cò con nuôi. Một cô gái chữa hoang đang lo lắng sợ hãi thì vớ ngay được tên cò loại này. Hắn không những trấn an mà còn đặt tiền cọc cho cái bầu nữa.

Vậy là thay vì ăn năn hối cải, cô gái sẽ chai lì và dám làm thêm một cái bầu nữa để kiếm tiền. Như thế, cô gái không chỉ vi phạm luật pháp, chà đạp nhân phẩm phụ nữ và trẻ em, mà còn tích cực góp phần làm băng hoại các giá trị đạo đức.

Chẳng hạn như cò phá thai. Một cô gái lỡ mang bầu, ngơ ngác và rụt rè tới cổng bệnh viện, lập tức được mấy tay cò nạo thai xóp đi mau chóng và nhiều cô đã bỏ mạng vì đến những chỗ phá thai lậu, không bảo đảm về mặt vệ sinh và y khoa.

Chắc chắn là còn nhiều loại cò khác nữa, nhưng bằng đó mà thôi cũng đã đủ ngán ngẫm và nhức nhối cho một xã hội đang nhích lên về mặt kinh tế, nhưng lại đang tuột dốc về mặt đạo đức.

Biết làm sao vực lên bây giờ ?

Chuyện Phiếm của Gã Siêu

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA